

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CHƯƠNG TRÌNH ETEP HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

**TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG
CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CỐT CÁN**

TÊN MÔ ĐUN:

**QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC, GIÁO DỤC
TRONG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

HÀ NỘI, 2019

KÍ HIỆU VIẾT TẮT

(Hoàn thiện danh mục từ viết tắt sau khi hoàn thiện tài liệu)

Từ viết tắt Nghĩa đầy đủ

GV	Giáo viên
CBQL	Cán bộ quản lý
BD	Bồi dưỡng
HS	Học sinh
CTGD	Chương trình giáo dục
TH	Tiểu học
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
ĐHSP	Đại học sư phạm
ĐHGD	Đại học Giáo dục
HVQLGD	Học viện Quản lý giáo dục
GDPT	Giáo dục phổ thông
HĐGD	Hoạt động giáo dục
HĐTN	Hoạt động trải nghiệm
PPDH	Phương pháp dạy học
KTĐG	Kiểm tra đánh giá

**BAN XÂY DỰNG TÀI LIỆU QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC, GIÁO DỤC
TRONG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ
1	PGS.TS.Trần Hữu Hoan	Học viện Quản lý Giáo dục	Trưởng ban
2	TS. Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	Học viện Quản lý Giáo dục	Thành viên
3	TS. Trịnh Văn Cường	Học viện Quản lý Giáo dục	Thành viên
4	TS. Nguyễn Thị Thanh	Học viện Quản lý Giáo dục	Thành viên
5	PGS.TS.Nguyễn Thành Vinh	Học viện Quản lý Giáo dục	Thành viên
6	TS. Phan Hồng Dương	Học viện Quản lý Giáo dục	Thành viên
7	TS. Phạm Xuân Hùng	Học viện Quản lý Giáo dục	Thành viên
8	PGS.TS. Dương Thị Hoàng Yến	Đại học Giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội	Thành viên
9	TS. Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Thành viên
10	ThS. Trương Thị Quý Hoa	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	Thành viên
11	TS. Hà Thanh Hương	Học viện Quản lý Giáo dục	Thư ký
12	ThS. Kim Mạnh Tuấn	Học viện Quản lý Giáo dục	Thư ký
13	ThS. Trương Vĩnh Bình	Học viện Quản lý Giáo dục	Thư ký
14	CN. Vũ Bích Ngọc	Học viện Quản lý Giáo dục	Thư ký
15	CN. Lương Thị Minh Phương	Học viện Quản lý Giáo dục	Thư ký

CHÚ GIẢI THUẬT NGŨ

Chương trình giáo dục phổ thông

Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) là toàn bộ phương hướng và kế hoạch giáo dục phổ thông, trong đó nêu rõ mục tiêu giáo dục phổ thông, quy định yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực đối với học sinh, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, cách thức đánh giá kết quả giáo dục đối với các môn học, chuyên đề học tập và hoạt động trải nghiệm ở mỗi lớp và mỗi cấp học của giáo dục phổ thông.

Phẩm chất

Là những tính tốt thể hiện ở thái độ, hành vi ứng xử của con người; cùng với năng lực tạo nên nhân cách con người;

Phẩm chất được đánh giá thông qua *hành vi*.

Năng lực

Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể.

Năng lực được đánh giá bằng hiệu quả hoạt động

Môn học

Môn học là lĩnh vực nội dung dạy học được thực hiện trong nhà trường có cấu trúc và lôgic phù hợp với các ngành khoa học và thực tiễn tương ứng, phù hợp với những quy luật tâm – sinh lí của dạy học.

Hoạt động giáo dục

Trong CTGDPT 2018, hoạt động giáo dục (theo nghĩa rộng) bao gồm hoạt động dạy học và hoạt động trải nghiệm. Việc gọi tên khác cho hoạt động ngoài giờ lên lớp ở CTGDPT 2018 không chỉ là vì nội hàm triết lý của hoạt động đó đã thay đổi mà còn thể hiện một cách tiếp cận mới trong giáo dục nhằm hình thành và phát triển năng lực cho học sinh, đó là dưới sự hướng dẫn của nhà giáo dục, từng cá nhân học sinh được tham gia trực tiếp vào các hoạt động khác nhau của đời sống nhà trường cũng như ngoài xã hội với tư cách là chủ thể của hoạt động, qua đó phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân.

Trải nghiệm

Là quá trình hoạt động để thu nhận những kinh nghiệm, từ đó vận dụng một cách hiệu quả vào thực tiễn cuộc sống.

Giáo dục hướng nghiệp

Giáo dục hướng nghiệp bao gồm toàn bộ các hoạt động của nhà trường phối hợp với gia đình và xã hội nhằm trang bị kiến thức, hình thành năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh, từ đó giúp học sinh lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, tính cách, sở thích, quan niệm về giá trị của bản thân, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của gia đình và phù hợp với nhu cầu của xã hội. Giáo dục hướng nghiệp có ý nghĩa quan trọng góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông

STEM

STEM là thuật ngữ viết tắt của các từ Science (Khoa học), Technology (Công nghệ), Engineering (Kỹ thuật) và Mathematics (Toán học);

STEM là sử dụng những bằng chứng và kỹ thuật toán học để tìm hiểu về thế giới tự nhiên và con người, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống con người” (TS. Mark Hardman (School of Education Communication and Society, UK).

Giáo dục STEM

Giáo dục STEM là một cách tiếp cận liên môn trong học tập, ở đó những khái niệm học thuật chính xác được kết hợp với bài học thực tiễn khi học sinh vận dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học trong một bối cảnh cụ thể, tạo nên sự kết nối giữa nhà trường, cộng đồng, việc làm và hoạt động kinh doanh toàn cầu cho phép sự phát triển những hiểu biết tối thiểu về STEM và cùng với nó là khả năng cạnh tranh trong nền kinh tế mới” (nguồn: Tsupros, N., R. Kohler, & Hallinen, J. (2009). STEM education)

Đánh giá tổng kết

Đánh giá tổng kết, còn gọi là đánh giá kết quả, là đánh giá có tính tổng hợp, bao quát nhằm cung cấp thông tin về sự tinh thông/thành thạo của học sinh ở các mặt nội dung kiến thức, kỹ năng và thái độ sau khi kết thúc một khóa/lớp học hoặc một môn học/học phần/chương trình.

Đánh giá quá trình

Là hoạt động đánh giá diễn ra trong tiến trình thực hiện hoạt động giảng dạy môn học/khóa học, cung cấp thông tin phản hồi cho người học biết được mức độ đạt được của bản thân so với mục tiêu giáo dục, qua đó điều chỉnh cách học, cách dạy giúp người học tiến bộ. Đánh giá quá trình còn được biết đến như đánh giá vì sự tiến bộ của người học.

Tích hợp: Là sự hợp nhất/ nhất thể hóa các bộ phận khác nhau để đưa tới một đối tượng mới như là một thể thống nhất dựa trên những nét bản chất của các thành phần đối tượng chứ không phải là phép cộng đơn giản những thuộc tính của đối tượng ấy.

Dạy học tích hợp: là định hướng dạy học trong đó giáo viên tổ chức, hướng dẫn để học sinh biết huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng ... thuộc nhiều lĩnh vực (môn học/hoạt động giáo dục) khác nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập; thông qua đó hình thành những kiến thức, kỹ năng mới; phát triển được những năng lực cần thiết, nhất là năng lực giải quyết vấn đề trong học tập và thực tiễn cuộc sống.

Phân hóa: Chia một khối/ một nhóm thành nhiều phân/ nhiều đối tượng có các tính chất khác biệt nhau để thực hiện những tác động cho phù hợp.

Dạy học phân hóa là dạy theo từng loại đối tượng, phù hợp với tâm sinh lý, khả năng, nhu cầu và hứng thú của người học nhằm phát triển tối đa tiềm năng riêng vốn có của mỗi người học.

Nội dung giáo dục địa phương

Nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Kế hoạch giáo dục của nhà trường là sự cụ thể hóa tiến trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (bao gồm nội dung giáo dục của địa phương) phù hợp với điều kiện cụ thể về thời gian, đặc điểm của người học, nhân lực, vật lực,... của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng hằng năm dựa trên kế hoạch giáo dục chung và các hướng dẫn trong chương trình giáo dục phổ thông.

Quản trị nhà trường

Quản trị nhà trường là quá trình xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch hoạt động trong nhà trường; tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục học sinh thông qua huy động, sử dụng các nguồn lực, giám sát, đánh giá trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình để phát triển nhà trường theo sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục của nhà trường (Theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 20 tháng 7 năm 2019 ban hành quy định Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông).

MỤC LỤC

ĐỀ CƯƠNG KHÓA TẬP HUẤN	8
1. Tổng quan khóa tập huấn	8
2. Mục tiêu khóa tập huấn	8
3. Đánh giá.....	9
4. Nội dung chính.....	9
5. Đề cương chi tiết.....	10
6. Kế hoạch tập huấn.....	12
NỘI DUNG TÀI LIỆU TẬP HUẤN	26
Nội dung 1. Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018	26
1.1. Khái quát về chương trình GDPT 2018.....	26
1.1.1. Bối cảnh, quan điểm, phương pháp xây dựng chương trình.....	26
1.1.2. Những điểm chính của chương trình giáo dục phổ thông 2018.....	29
1.1.3. Điều kiện triển khai thực hiện chương trình	31
1.2. Những điểm mới của chương trình giáo dục trung học cơ sở	34
1.2.1. Mục tiêu của chương trình giáo dục trung học cơ sở	34
1.2.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giáo dục cấp trung học cơ sở	34
1.2.3. Phương thức giáo dục cấp trung học cơ sở	36
1.2.4. Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục của học sinh cấp trung học cơ sở.....	36
1.3. Những điểm cần chú ý trong triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở.....	37
1.3.1. Thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	37
1.3.2. Xây dựng và thực hiện nội dung giáo dục địa phương/nhà trường.....	39
1.3.3. Tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.....	39
1.3.4. Thực hiện giáo dục theo định hướng STEM.....	39
1.3.5. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục.....	40
NỘI DUNG 2: Yêu cầu và nhiệm vụ của hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDPT 2018 ở trường tiểu học.....	42
2.1. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở	42
2.1.1. Quán triệt yêu cầu giáo dục phát triển năng lực và phẩm chất học sinh đến các bên liên quan trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục.....	43
2.1.2. Thực thi quyền tự chủ trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.....	45
2.1.3. Đảm bảo dân chủ trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục.....	45
2.2. Nhiệm vụ hiệu trưởng trường trung học cơ sở trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục.....	46
2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của trường trung học cơ sở	46
2.2.2. Tổ chức, chỉ đạo triển khai kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở	47
2.2.3. Kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục.....	47
Nội dung 3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục trường trung học cơ sở theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.....	49
3.1. Kế hoạch giáo dục nhà trường	49
3.1.1. Quan niệm kế hoạch giáo dục nhà trường và xây dựng kế hoạch nhà trường.....	49

3.1.2. Nội dung của kế hoạch giáo dục nhà trường.....	50
3.2. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở.....	51
3.2.1 Xác định các căn cứ và các yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở.....	51
3.2.2. Lựa chọn mô hình tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở.....	54
3.2.3. Xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở.....	54
3.3. Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở.....	62
3.3.1. Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường.....	62
3.3.2. Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và giáo dục theo định hướng STEM.....	65
3.3.4. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác theo kế hoạch giáo dục nhà trường.....	75
3.3.5. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở.....	76
3.3.6. Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.....	78
3.4. Giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường.....	78
3.4.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát, đánh giá.....	79
3.4.2. Sử dụng kết quả đánh giá.....	84
3.4.3. Điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục.....	86
Nội dung 4. Chỉ đạo hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn trong trường trung học cơ sở.....	88
4.1. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.....	88
4.2. Chỉ đạo thực hiện hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.....	90
4.3. Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả môn học, hoạt động giáo dục của học sinh.....	91
4.4. Chỉ đạo sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn ở trường trung học cơ sở.....	92
4.4.1. Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên.....	92
4.4.2. Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề.....	93
4.4.3. Chỉ đạo tổ/ nhóm thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh).....	94
4.5. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở.....	99
Phụ lục 1. Khung tham khảo kế hoạch giáo dục trường THCS.....	101
Phụ lục 2. Rubrics đánh giá kế hoạch giáo dục trường THCS.....	107
Phụ lục 3. Ví dụ để phân tích Kế hoạch giáo dục trường THCS.....	109
Phụ lục 4. Đồ họa thông tin (Infographics) một số nội dung cơ bản.....	

ĐỀ CƯƠNG KHÓA TẬP HUẤN

1. Tổng quan khóa tập huấn

Khóa tập huấn với chủ đề “**Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở**” là một trong những khóa tập huấn để triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đây cũng là khóa tập huấn chính thức đầu tiên cho cán bộ quản lý giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông mới. Ngoài khóa tập huấn này, theo kế hoạch trong những năm tiếp theo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cấp trung học cơ sở sẽ được tập huấn các nội dung khác như: “Quản trị nhân sự trong trường THCS”; “Quản trị tài chính trường THCS theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình”; “Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường THCS”; “Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THCS”; “Quản trị chất lượng giáo dục trường THCS”; “Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường THCS”; “Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường THCS” và “Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị trường THCS”.

Khóa tập huấn này được thiết kế dành cho cán bộ quản lý để trở thành lực lượng cốt cán triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn tiếp theo triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông.

Khóa tập huấn đề cập đến những vấn đề cốt lõi, quan trọng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói chung và chương trình giáo dục trung học cơ sở 2018 nói riêng, có vai trò định hướng nhận thức và chỉ đạo các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn tiếp theo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khóa tập huấn được thiết kế theo phương pháp kết hợp (blended learning), trong đó, có 3 ngày tập huấn theo phương thức giáp mặt (face to face) với tiếp cận tương tác, chú trọng hoạt động, trải nghiệm và định hướng sản phẩm.

Tài liệu khóa tập huấn được biên soạn dành cho hai đối tượng khác nhau là người hướng dẫn (facilitator) và người tham gia (participant), đây một phương thức biên soạn tài liệu hiện đại trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

2. Mục tiêu khóa tập huấn

2.1. Mục tiêu chung

Hướng dẫn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường trung học cơ sở thực hiện quản trị hoạt động dạy học, giáo dục định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi hoàn thành khóa tập huấn, học viên:

1. Phân tích được điểm mới của Chương trình GDPT 2018 và xác định nhiệm vụ của hiệu trưởng trường THCS trong thực hiện Chương trình GDPT 2018.

2. Phân tích được chương trình giáo dục cấp trung học cơ sở; xây dựng được kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở (Phân tích, đánh giá kế hoạch giáo dục minh họa của một trường trung học cơ sở).

3. Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn:

- Xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, STEM, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương

- Thực hiện các phương pháp, hình thức dạy học, giáo dục phù hợp, dạy học tích hợp, phân hóa, tích cực hoá hoạt động của học sinh theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh, ứng dụng công nghệ mới trong dạy học, giáo dục.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, giáo dục học sinh theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực; sử dụng kết quả đánh giá một cách phù hợp để theo dõi tiến bộ của học sinh và điều chỉnh phương pháp, hình thức dạy học, giáo dục;

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn (theo chuyên đề, theo hướng nghiên cứu bài học...)

4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở.

3. Đánh giá

3.1 Đánh giá hoạt động và kết quả học tập của học viên

– Học viên được đánh giá thông qua chuyên cần, mức độ tham gia và khả năng hợp tác với đồng nghiệp trong các hoạt động tập huấn, mức độ hoàn thành các nhiệm vụ trong các hoạt động.

– Kết quả học tập của mỗi học viên được đánh giá tổng hợp mức độ hoàn thành các nhiệm vụ học tập trong quá trình tập huấn và sản phẩm cuối khóa theo yêu cầu.

– Kết quả đánh giá học viên làm cơ sở tham khảo để Bộ Giáo dục và Đào tạo sử dụng học viên như nguồn nhân lực cho các hoạt động đào tạo và bồi dưỡng tiếp theo.

3.2 Đánh giá việc tổ chức khóa tập huấn

– Để đảm bảo tính hiệu quả của khóa tập huấn, cuối khóa, người tham dự sẽ đánh giá khóa tập huấn trên đầy đủ các phương diện từ mục tiêu, nội dung, phương pháp tổ chức khóa tập huấn đến trình độ giảng viên, các hoạt động hỗ trợ.

– Kết quả đánh giá khóa tập huấn làm cơ sở để thiết kế, tổ chức các khóa tập huấn tiếp theo tốt hơn.

4. Nội dung chính

1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018, những điểm mới và những điểm cần lưu ý.

2. Các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở;

3. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường trung học cơ sở (Lập kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch; giám sát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở).

4. Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong trường trung học cơ sở: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục; đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục học sinh trung học cơ sở;

5. Đề cương chi tiết

1. Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

1.1. Khái quát về chương trình GDPT 2018

1.1.1. Bối cảnh, quan điểm xây dựng chương trình.

1.1.2. Những điểm chính của chương trình giáo dục phổ thông 2018 (mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục học sinh,..).

1.1.3. Điều kiện triển khai thực hiện chương trình (trình bày khái quát).

1.2. Những điểm mới của chương trình giáo dục trung học cơ sở

1.2.1. Mục tiêu của chương trình giáo dục trung học cơ sở

1.2.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giáo dục cấp trung học cơ sở

1.2.3. Phương thức giáo dục cấp trung học cơ sở

1.2.4. Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục của học sinh cấp trung học cơ sở

1.3. Những điểm cần chú ý trong triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở

1.3.1. Thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

1.3.2. Xây dựng và thực hiện nội dung giáo dục địa phương/nhà trường.

1.3.3. Tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

1.3.4. Thực hiện giáo dục theo định hướng STEM.

1.3.5. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục

2. Yêu cầu đối với hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở theo chương trình GDPT 2018

2.1. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở

2.1.1. Quán triệt yêu cầu giáo dục phát triển năng lực và phẩm chất học sinh trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục.

2.1.2. Thực thi quyền tự chủ trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.

2.1.3. Đảm bảo dân chủ trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục.

2.2. Nhiệm vụ hiệu trưởng trường trung học cơ sở trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của trường trung học cơ sở

2.2.2. Tổ chức, chỉ đạo triển khai kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

2.2.3. Kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục

3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục trường trung học cơ sở theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

3.1. Kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1.1. Quan niệm về kế hoạch giáo dục nhà trường và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1.2. Nội dung của kế hoạch giáo dục nhà trường

3.2. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

3.2.1. Xác định các căn cứ xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

3.2.2. Lựa chọn mô hình xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

3.2.3. Xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

3.2.3.1. Phân tích bối cảnh nhà trường

3.2.3.2. Xây dựng phân phối chương trình dạy học các môn học và lựa chọn các chủ đề/ nội dung dạy học, hoạt động giáo dục

3.2.3.3. Phân bổ các nguồn lực (đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, thời gian ...)

3.2.3.4. Dự thảo kế hoạch giáo dục nhà trường

3.2.3.5. Hoàn thiện kế hoạch giáo dục nhà trường

3.2.3.6. Phổ biến kế hoạch giáo dục nhà trường

3.3. Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở

3.3.1. Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường

3.3.2. Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

3.3.3. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác theo kế hoạch giáo dục nhà trường

3.3.4. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở

3.3.5. Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

3.4. Giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường

3.4.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát, đánh giá

3.4.2. Sử dụng kết quả đánh giá

3.4.3. Điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục

4. Chỉ đạo hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn trong trường trung học cơ sở

4.1. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

4.2. Chỉ đạo thực hiện hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; ứng dụng công nghệ mới trong dạy học

4.3. Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả môn học, hoạt động giáo dục của học sinh

4.4. Chỉ đạo sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn ở trường trung học cơ sở

4.5. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở

6. Kế hoạch tập huấn

6.1 Kế hoạch toàn khóa tập huấn

THỜI GIAN		NỘI DUNG
Ngày 1	Sáng	- Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Yêu cầu đối với hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDPT 2018 ở trường trung học cơ sở
	Chiều	- Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục trường trung học cơ sở theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh
Ngày 2	Sáng (Tiếp)	- Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục trường trung học cơ sở theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh Thảo luận và thực hành xây dựng Kế hoạch giáo dục trường Trung học cơ sở
	Chiều	- Chỉ đạo hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn trong trường trung học cơ sở
Ngày 3	Sáng	- Chỉ đạo hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn trong trường trung học cơ sở (Tiếp) - Thảo luận và thực hành chỉ đạo hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn trong trường trung học cơ sở
	Chiều	- Trao đổi, thảo luận về các vấn đề báo cáo viên, học viên đề xuất; - Đánh giá và tổng kết khóa tập huấn

6.2. Khung hoạt động giảng dạy và học tập của từng nội dung trong khoá tập huấn BUỔI 1

NỘI DUNG 1. Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Tóm tắt nội dung 1: Khái quát những điểm cốt lõi về bối cảnh, quan điểm xây dựng CTGDPT 2018; Tóm tắt mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục HS, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục HS theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực của CTGDPT 2018; Xác định những điểm mới của CTGD THCS và những điểm cần lưu ý khi tổ chức thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục theo CTGD THCS.

Kết quả học tập cần đạt:

Sau khi hoàn thành nội dung 1, học viên có thể:

- Trình bày tóm tắt được những điểm chính về mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục HS theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực của CTGDPT 2018
- Xác định được những điểm mới của CTGD THCS 2018 so với CTGD THCS hiện hành
- Phân tích được những điểm cốt lõi cần lưu ý trong tổ chức thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục theo CTGD THCS.

Hoạt động 1. Giới thiệu khái quát về CTGDPT 2018

Nhiệm vụ của báo cáo viên	Nhiệm vụ của học viên	Thời gian (phút)
<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu tài liệu đọc về nội dung 1- Đặt câu hỏi hướng dẫn học viên tìm hiểu theo phiếu học tập số 1- Hướng dẫn học viên trình bày kết quả thực hiện phiếu học tập số 1 bằng những cách khác nhau trên giấy A4	<ul style="list-style-type: none">- Đọc tài liệu về nội dung 1- Suy nghĩ làm việc cá nhân theo phiếu học tập số 1	30 phút
<ul style="list-style-type: none">- Mời một học viên trình bày kết quả tìm hiểu nội dung theo phiếu học tập số 1; Yêu cầu các học viên khác lắng nghe, bổ sung hay phản biện	<ul style="list-style-type: none">- Học viên được đề nghị trình bày kết quả học tập theo phiếu học tập số 1 không quá 3 phút- Các học viên khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung, điều chỉnh (nếu có)	10 phút
<ul style="list-style-type: none">- Tổng hợp kết quả làm việc của học viên, khái quát lại các vấn đề chính.	<ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe, ghi chép	10 phút

Tài liệu, học liệu hỗ trợ hoạt động 1

- Phiếu học tập số 1

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Làm việc cá nhân trong 30 phút để trả lời các câu hỏi sau

- Thầy/ Cô đã tìm hiểu những gì về CTGDPT 2018 nói chung và CTGD THCS 2018?
- Có thể tóm tắt những điểm chính về mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục, đánh giá kết quả học tập, giáo dục
- Hãy chỉ rõ những điểm mới của CTGD THCS 2018 so với CTGD THCS đang thực hiện.
- Theo hướng dẫn thực hiện CTGD THCS 2018, Thầy/ Cô hãy phân tích khái lược những điểm lưu ý khi triển khai thực hiện chương trình
(có thể trình bày bằng các cách khác nhau như sơ đồ, biểu bảng...)

- Tài liệu đọc: Nội dung 1 (từ trang 24 đến trang 46)
- Thông tư 32/ 2018/ TT-BGDĐT về việc Ban hành chương trình GDPT (đọc nội dung liên quan đến nội dung học viên cần tìm hiểu trong phiếu học tập 1)

NỘI DUNG 2: Yêu cầu và nhiệm vụ của hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDPT 2018 ở trường trung học cơ sở

Tóm tắt nội dung 2

Trên cơ sở Luật Giáo dục, Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, những điểm mới trong thực hiện CTGDPT 2018, xác định các yêu cầu, nhiệm vụ của hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở.

Kết quả học tập cần đạt

Sau khi hoàn thành nội dung 2, học viên có thể:

- Phân tích được các yêu cầu trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở theo chương trình GDTHCS 2018
- Xác định được các nhiệm vụ cơ bản của hiệu trưởng trường trung học cơ sở trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDTHCS 2018

Hoạt động 2. Xác định yêu cầu và nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình giáo dục trung học cơ sở 2018

Nhiệm vụ của báo cáo viên	Nhiệm vụ của học viên	Thời gian (phút)
Hướng dẫn học viên tìm hiểu yêu cầu dạy học, giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (làm cơ sở cho xác định yêu cầu quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo CTGDTHCS 2018)		
<p>Hướng dẫn học viên giải quyết tình huống</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu 01 tình huống trong dạy học/ giáo dục; + Nêu câu hỏi định hướng cho học viên tìm hiểu, bàn luận về nội dung tình huống, rút ra bài học trong dạy học, giáo dục và quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực HS... + Mời một số học viên phát biểu ý kiến bàn luận của họ qua phân tích tình huống + Báo cáo viên có thể nêu một số câu hỏi gợi ý, phản biện nếu các ý kiến của học viên chưa sát vấn đề + Khái quát, kết luận vấn đề qua tình huống 	<ul style="list-style-type: none"> + Nghe mô tả và tóm tắt lại tình huống (5') + Suy nghĩ làm việc cá nhân để giải quyết tình huống dựa trên các câu hỏi định hướng của báo cáo viên (10') + học viên được phát biểu trình bày ngắn gọn, mỗi học viên không quá 5 phút + Các học viên khác phản biện + Lắng nghe, ghi chép, phản hồi (nếu có) 	25 phút
<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn học viên tìm hiểu: Hoạt động dạy học, giáo dục là gì? Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục là gì? Các mặt phẩm chất và năng lực (năng lực chung và năng lực đặc thù) cần hình thành và phát triển cho HS trung học cơ sở? - Mời 1 học viên phát biểu cho mỗi câu hỏi - Khái quát chốt lại vấn đề 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu học tập, suy nghĩ cá nhân và trả lời các câu hỏi - 3 đến 4 học viên được mời trả lời (mỗi ý kiến không quá 3 phút), các học viên khác lắng nghe, trao đổi, bổ sung và phản biện - Học viên ghi chép 	15 phút

GIẢI LAO 20 PHÚT		
<i>Xác định yêu cầu và nhiệm vụ của hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở</i>		
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học viên xem đoạn Video ngắn về họp HĐ nhà trường do Hiệu trưởng chủ trì quán triệt yêu cầu thực hiện CTGDTHCS 2018 - Đặt câu hỏi hướng dẫn học viên tìm hiểu theo phiếu học tập số 2 - Chia lớp thành các nhóm thực hiện các nhiệm vụ nêu trong phiếu học tập; - Giao nhiệm vụ cho các nhóm học viên theo phiếu Học tập số 2 và Hướng dẫn thực hiện 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo các nhóm và nhiệm vụ được nêu trong phiếu học tập số 2 để thảo luận 	45 phút
<ul style="list-style-type: none"> - Mời mỗi nhóm một học viên trình bày kết quả thực hiện phiếu học tập số 2; Yêu cầu học viên trong các nhóm còn lại khác lắng nghe, bổ sung hay phản biện 	<ul style="list-style-type: none"> - 03 học viên được đề nghị trình bày kết quả học tập theo phiếu Học tập số 2, mỗi học viên trình bày không quá 5 phút - Các học viên khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung, điều chỉnh (nếu có) 	25 phút
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp kết quả làm việc của học viên, khái quát lại các vấn đề chính dựa theo nội dung trong tài liệu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, ghi chép (nếu cần) 	20 phút

Tài liệu hỗ trợ cho hoạt động 2.

- Video về buổi họp hội đồng nhà trường, Hiệu trưởng quán triệt đến GV về triển khai thực hiện Chương trình GDTHCS 2018
- Phiếu học tập số 2

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2
<p><i>Chia lớp thành các nhóm, thực hiện 2 nhiệm vụ sau</i></p> <p><i>Mỗi nhóm (hoặc 2 nhóm một) thực hiện 1 nhiệm vụ trong 25 phút</i></p> <p>Nhiệm vụ 1:</p> <p>Phân tích làm rõ các yêu cầu trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDTHCS 2018 (Quán triệt yêu cầu phát triển Phẩm chất, năng lực cho</p>

HS, thực hiện tự chủ và dân chủ trong quản trị hoạt động DH, GD)

Nhiệm vụ 2:

Xác định các nhiệm vụ cơ bản của hiệu trưởng trung học cơ sở cần thực hiện để quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDTHCS 2018 và chỉ rõ các công việc cần thực hiện trong từng nhiệm vụ đó.

- Tài liệu: Nội dung 2 (từ trang 41 đến trang 46)
- Hướng dẫn thực hiện CTGDPT 2018 (Phân cấp quản lý, tự chủ trong thực hiện CTGD, Phát triển CTGD địa phương...)
- Luật giáo dục 2019; Thông tư 12/2011-BGDĐT về Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học
- Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở GDPT ban hành theo thông tư số 14/2018/TT- BGDĐT

BUỔI 2 và BUỔI 3

NỘI DUNG 3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục trường trung học cơ sở theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Tóm tắt nội dung 3

Nội dung cơ bản của kế hoạch giáo dục nhà trường nói chung; kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình giáo dục trung học cơ sở 2018 phù hợp với thực tiễn nhà trường và điều kiện của địa phương (Nội dung, quy trình, triển khai, giám sát, cải tiến ...).

Kết quả học tập cần đạt

Sau khi tham gia nội dung 3, học viên có thể:

- Xác định được những nội dung cơ bản của kế hoạch giáo dục nhà trường
- Trình bày được những yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục
- Phân tích được qui trình xây dựng kế hoạch, triển khai và giám sát thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục nhà trường
- Xây dựng được kế hoạch dạy học, giáo dục trường trung học cơ sở theo yêu cầu triển khai chương trình GDTHCS 2018;

BUỔI 2

Hoạt động 3: Tìm hiểu về kế hoạch giáo dục trường học và thực hành qui trình xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

Hoạt động 3.1. Tìm hiểu về kế hoạch giáo dục trường học

Nhiệm vụ của báo cáo viên	Nhiệm vụ của học viên	Thời gian (phút)
- Nêu vấn đề kết hợp hỏi- đáp và trình bày tóm tắt về kế hoạch giáo dục nhà trường và nội dung cơ bản của kế hoạch GD nhà trường	- Tham gia trả lời ngắn về các câu hỏi Báo cáo viên nêu ra - Lắng nghe, ghi chép	25 phút
- Hỏi học viên về các căn cứ, yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở - Hệ thống hoá các căn cứ xây dựng KHGD trường trung học cơ sở; những yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục	- Học viên tham gia xác định các căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở và những yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục	20 phút
- Hướng dẫn học viên tự đọc tài liệu về các mô hình xây dựng kế hoạch giáo dục trường học	- Đọc tài liệu để lựa chọn mô hình xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp	15 phút
- Hỏi – đáp về các bước trong qui trình xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở - Khái quát các bước cơ bản của qui trình xây dựng kế hoạch giáo dục trường học	- Tham gia trả lời câu hỏi của Báo cáo viên, trao đổi, phản biện - Lắng nghe, ghi chép, trao đổi (nếu cần)	30 phút

GIẢI LAO 20 PHÚT

Hoạt động 3.2. Thực hành quy trình xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

Nhiệm vụ của báo cáo viên	Nhiệm vụ của học viên	Thời gian (phút)
<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá về kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở + Cung cấp cho học viên một bản kế hoạch giáo dục của trường trung học cơ sở ; yêu cầu học viên phân tích và nhận xét về nội dung, cách trình bày + Mời 2-3 học viên trình bày kết quả tìm hiểu bản kế hoạch theo yêu cầu + Khái quát vấn đề 	<ul style="list-style-type: none"> - Học viên thảo luận để tìm hiểu về bản kế hoạch giáo dục được cung cấp theo yêu cầu của Báo cáo viên + Mỗi học viên trình bày trong thời gian 2 phút + Lắng nghe, ghi chép.. 	20 phút
<ul style="list-style-type: none"> - Chia học viên thành các nhóm, giao nhiệm vụ thực hành một số nội dung trong xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo phiếu học tập số 3 	<ul style="list-style-type: none"> - Học viên làm việc theo nhóm gắn với các nhiệm vụ được giao 	45 phút
<ul style="list-style-type: none"> - Mời đại diện nhóm trình bày kết quả thực hành theo nhiệm vụ được giao 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả thực hành theo yêu cầu của GV, Mỗi nhóm trình bày trong thời gian 5 phút 	15 phút
<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá kết quả thực hành - Hướng dẫn học viên điều chỉnh các nội dung cần thiết. Nhấn mạnh những điểm cần lưu ý khi tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở (huy động các lực lượng tham gia; bám sát chương trình giáo dục và hướng dẫn thực hiện CTGDTHCS; Phân tích cụ thể tình hình nhà trường; xác định 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, điều chỉnh sản phẩm thực hành (nếu có) - Các nhóm về nhà tiếp tục hoàn thiện dự thảo kế hoạch giáo dục trường THCS theo yêu cầu (Gửi bản mềm cho báo cáo viên và Ban tổ chức theo địa chỉ email được cung cấp) 	15 phút

<p>mục tiêu đảm bảo SMART; lựa chọn hoạt động giáo dục phù hợp...)</p> <p>- Giao nhiệm vụ Học viên các nhóm hoàn thiện dự thảo bản kế hoạch giáo dục của trường trung học cơ sở dựa trên các kết quả đã có trong thực hiện phiếu học tập số 4</p>		
---	--	--

Tài liệu hỗ trợ hoạt động 3:

- Tài liệu: Nội dung 3.1 và 3.2 (từ trang 47 đến trang 61)
- Phiếu học tập số 3

<p>PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3</p> <p><i>Chia nhóm để thực hành theo nhiệm vụ sau trong thời gian 45 phút</i></p> <p><i>Nhiệm vụ 1: nhóm 1</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích bối cảnh nhà trường trung học cơ sở phục vụ cho xây dựng kế hoạch giáo dục năm học (có thể sử dụng công cụ là ma trận SWOT để phân tích điểm mạnh (S), điểm yếu (W), cơ hội (O), thách thức (T) của trường THCS) <p><i>Nhiệm vụ 2: Nhóm 2, 3</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào CTGD trung học cơ sở 2018, làm phân phối thực hiện chương trình các môn học và hoạt động giáo dục trong một năm học cho lớp 6,7 <p><i>Nhiệm vụ 3: Nhóm 4,5</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào CTGD trung học cơ sở 2018, làm phân phối thực hiện chương trình các môn học và hoạt động giáo dục trong một năm học cho lớp 8,9
--

- Kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở làm ví dụ minh họa để phân tích
- Chương trình GDPT 2018 ban hành theo thông tư 32/2018/ TT-BGDĐT ngày 26/12/ 2018

BUỔI 3

Hoạt động 4 : Triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở

Nhiệm vụ của báo cáo viên	Nhiệm vụ của học viên	Thời gian (phút)
- Nêu vấn đề, hỏi học viên về một số nội dung theo phiếu học tập số 4	- Học viên thực hiện nhiệm vụ trong phiếu học tập số 4 (có thể chia theo cụm bàn để thực hiện	30 phút

	các nội dung tương ứng trong phiếu học tập)	
- Mời mỗi cụm học viên trình bày kết quả	- Mỗi học viên trình bày trong thời gian 3 phút	20 phút
- Nhận xét, đánh giá kết quả thảo luận	Lắng nghe, điều chỉnh sản phẩm thực hành (nếu có)	20 phút
Tổng hợp các vấn đề cơ bản về triển khai kế hoạch dạy học, giáo dục ở trường THCS theo CTGDTHCS 2018	Lắng nghe, ghi chép, phản hồi	20 phút
NGHỈ GIẢI LAO 20 PHÚT		
- Hướng dẫn học viên về các việc Hiệu trưởng cần làm trong giám sát, đánh giá và điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục ở trường Trung học cơ sở thông qua nêu vấn đề; hỏi đáp hoặc giải quyết tình huống	- Học viên tham gia trả lời hay giải quyết tình huống/ hoặc nêu tình huống gặp phải trong thực hiện kế hoạch DH, GD để cùng xác định hướng giải quyết	30 phút
- Tổng hợp các ý kiến trao đổi, chốt lại các thông tin cơ bản mà học viên cần nhớ và thực hiện trong giám sát, đánh giá và điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục phát triển phẩm chất và năng lực học sinh ở trường trung học cơ sở	Lắng nghe, ghi chép, phản hồi	30 phút
- Hỏi- đáp về sử dụng kết quả đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục ở trường THCS	- Hỏi đáp, lắng nghe, ghi chép, bổ sung các nội dung cần thiết	15 phút
- Trình bày nội dung điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục trường THCS	- Lắng nghe, ghi chép, bổ sung các nội dung cần thiết	10 phút
Khái quát lại các nội dung chính trong mục 3.	Lắng nghe	5 phút

Tài liệu hỗ trợ cho hoạt động 4:

- Phiếu học tập số 4

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

Trao đổi theo cụm bàn – mỗi cụm bàn 1 nội dung (trong 30 phút)

(1) Cách thức tổ chức môn học tự chọn, môn học mới ở trường THCS thế nào? (chẳng hạn môn Khoa học tự nhiên, Môn Lịch sử và Địa lý, ...) (Tổ chức lớp HS, phân công GV,...)

(2) Quản lý các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở trường THCS như thế nào? (Huy động lực lượng tham gia, xây dựng kế hoạch, các điều kiện đảm bảo...)

(3) Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục theo định hướng STEM như thế nào?

- Tài liệu: Nội dung 3.3 và 3.4 (từ trang 62 đến trang 87)
- Hướng dẫn thực hiện chương trình GDTHCS 2018
- Công văn hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày ở trường trung học cơ sở
- Tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
- Tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục theo định hướng STEM

BUỔI 4 VÀ BUỔI 5

NỘI DUNG 4

Tóm tắt nội dung 4

Các nội dung cần chỉ đạo hoạt động của tổ/ nhóm chuyên môn để triển khai hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở (Chỉ đạo xây dựng kế hoạch môn học, hoạt động GD; thực hiện hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục; kiểm tra đánh giá kết quả và kế hoạch tự học, hỗ trợ đồng nghiệp...).

Kết quả học tập cần đạt

Sau khi tham gia nội dung 4, học viên có thể:

- Xác định được những việc cần làm trong chỉ đạo hoạt động của tổ/ nhóm chuyên môn ở trường trung học cơ sở
- Hướng dẫn được cho tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục; triển khai các hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục đa dạng; kiểm tra đánh giá kết quả môn học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; ứng dụng công nghệ mới trong dạy học;
- Hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ, tạo động lực cho tổ/ nhóm chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, theo nghiên cứu bài học... bám sát yêu cầu thực hiện chương trình GDTHCS 2018
- Hỗ trợ đồng nghiệp trong tự học, trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở

BUỔI 4

Hoạt động 5

(6.1) Tìm hiểu vai trò, nhiệm vụ của tổ/ nhóm chuyên môn trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở

Nhiệm vụ của báo cáo viên	Nhiệm vụ của học viên	Thời gian (phút)
<ul style="list-style-type: none">- Nêu vấn đề kết hợp với hỏi- đáp về vai trò, nhiệm vụ của tổ/ nhóm chuyên môn ở trường THCS- Tổng hợp các ý kiến của học viên, khái quát lại vai trò, nhiệm vụ của tổ/ nhóm chuyên môn trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục	<ul style="list-style-type: none">- Làm việc cá nhân: Suy nghĩ và tham gia trả lời các câu hỏi báo cáo viên nêu ra	20 phút
<ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn học viên tìm hiểu về chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn Hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động GD (xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện...); Thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất năng lực học sinh; ứng dụng công nghệ trong DH, GD	<ul style="list-style-type: none">- Trao đổi với Báo cáo viên về các nội dung cần chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục	45 phút
<ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn học viên tìm hiểu nội dung chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả môn học, hoạt động giáo dục HS thông qua thảo luận 1 số tình huống (ra đề, nhận xét, đánh giá...)	<ul style="list-style-type: none">- Suy nghĩ cá nhân <input type="checkbox"/> Trao đổi với học viên cùng bàn <input type="checkbox"/> Phát biểu ý kiến về nội dung yêu cầu trao đổi qua tình huống <input type="checkbox"/> Bài học trong chỉ đạo thực hiện	25 phút
GIẢI LAO 20 PHÚT		
<ul style="list-style-type: none">- Mời một số học viên trình bày các nội dung theo định hướng	<ul style="list-style-type: none">- Học viên trình bày, lắng nghe, bổ sung thông tin cần thiết	30 phút
<ul style="list-style-type: none">- Tổng hợp vấn đề, nhấn mạnh điểm chính trong chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn triển khai thực hiện kế hoạch dạy	<ul style="list-style-type: none">Lắng nghe, ghi chép, phản hồi	20 phút

học, giáo dục ; kiểm tra đánh giá kết quả môn học, hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh		
- Cho học viên xem Video ngắn về sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo chuyên đề hoặc NCBH - Hướng dẫn tìm hiểu vấn đề qua Video, nhận xét cách tổ chức sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn,	- Xem Video - Suy nghĩ cá nhân và phát biểu ý kiến về các vấn đề theo định hướng của Báo cáo viên	20 phút
- Nhận định chung - Nêu các nhiệm vụ cần chuẩn bị cho buổi tiếp theo	Lắng nghe, phản hồi (nếu có)	20 phút

Tài liệu hỗ trợ hoạt động 5

- Video ngắn về sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn
- Tài liệu: Nội dung 4 (từ trang 88 đến trang 99)

BUỔI 5

Hoạt động 6 (tiếp ND 4) Chỉ đạo thực hiện sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn, xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp

Nhiệm vụ của báo cáo viên	Nhiệm vụ của học viên	Thời gian (phút)
Giao nhiệm vụ cho học viên trao đổi cặp đôi về các vấn đề: -So sánh sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn truyền thống với sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo NCBH - Thời gian qua trường Thầy/ Cô đã triển khai sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo hướng NCBH chưa? Nếu đã thực hiện hãy đánh giá hiệu quả? - Xác định các vấn đề cần tiếp tục giải quyết là gì? Hướng giải quyết?	- Làm việc cặp đôi để thực hiện yêu cầu báo cáo viên đưa ra	20 phút
- Mời một số học viên trình bày các	-Học viên trình bày, lắng nghe,	20 phút

nội dung theo định hướng	bổ sung thông tin cần thiết	
- Tổng hợp vấn đề, nhấn mạnh các yêu cầu của sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn		20 phút
- Chia nhóm học viên chuẩn bị nội dung, kế hoạch cho một buổi sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo NCBH	- Làm việc theo nhóm, chọn nội dung, xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo NCBH	30 phút
GIẢI LAO 20 PHÚT		
- Hướng dẫn học viên thực hiện đóng vai hiệu trưởng làm việc với các tổ trưởng/ nhóm trưởng chuyên môn xem xét kế hoạch sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn và hướng dẫn tổ/ nhóm chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo NCBH	- Học viên chuẩn bị trong 5 phút - Học viên trong vai trò hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu - Các học viên khác quan sát, lắng nghe, góp ý, trao đổi	20 phút
Tổng hợp các ý kiến và thống nhất nội dung học viên cần nhớ và thực hiện	Lắng nghe, ghi chép	15 phút
Giao nhiệm vụ học viên làm việc cá nhân để xây dựng kế hoạch tự học về các nội dung liên quan; kế hoạch hành động để hỗ trợ đồng nghiệp trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDTHCS 2018	- Làm việc cá nhân theo yêu cầu của báo cáo viên - Nộp sản phẩm là kế hoạch tự học và kế hoạch hành động cho Ban tổ chức	30 phút
- Tổng hợp chung, chỉ rõ những điểm cần lưu ý trong chủ động tự học, cập nhật tri thức chuyên môn; hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ	Lắng nghe, ghi chép, phản hồi	25 phút

Tài liệu hỗ trợ hoạt động 6

- Tài liệu Nội dung 4 (từ trang 88 đến 99)
- Tài liệu tập huấn tổ trưởng chuyên môn
- Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông
- Điều lệ trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học

NỘI DUNG TÀI LIỆU TẬP HUẤN

Nội dung 1. Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Tóm tắt Nội dung 1: Khái quát những điểm cốt lõi về bối cảnh, quan điểm xây dựng CTGDPT 2018; Tóm tắt mục tiêu, nội dung, Phương pháp dạy học, giáo dục HS, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục HS theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực của CTGDPT 2018; Xác định những điểm mới của CTGD trung học cơ sở và những điểm cần lưu ý khi tổ chức thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục theo CTGD trung học cơ sở.

Mục tiêu của Nội dung 1:

Sau khi hoàn thành nội dung 1, học viên có thể:

- Trình bày tóm tắt được những điểm chính về mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục HS theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực của CTGDPT 2018
- Xác định được những điểm mới của CTGD trung học cơ sở 2018 so với CTGD trung học cơ sở hiện hành (sau đây gọi là CTGDTHCS 2006)
- Phân tích được những điểm cốt lõi cần lưu ý trong tổ chức thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục theo CTGD trung học cơ sở.

1.1. Khái quát về chương trình GDPT 2018

1.1.1. Bối cảnh, quan điểm xây dựng chương trình

1.1.1.1. Bối cảnh xây dựng chương trình

Sau hơn 30 năm đổi mới, đất nước ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Cũng trong khoảng thời gian trước và sau khi nước ta tiến hành đổi mới, thế giới chứng kiến những biến đổi sâu sắc về mọi mặt. Các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư nối tiếp nhau ra đời, kinh tế tri thức phát triển mạnh đem lại cơ hội phát triển vượt bậc, đồng thời cũng đặt ra những thách thức không nhỏ đối với mỗi quốc gia, nhất là các quốc gia đang phát triển và chậm phát triển. Mặt khác, những biến đổi về khí hậu, tình trạng cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, mất cân bằng sinh thái và những biến động về chính trị, xã hội cũng đặt ra những thách thức có tính toàn cầu. Để bảo đảm phát triển bền vững, nhiều quốc gia đã không ngừng đổi mới giáo dục để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trang bị cho các thế hệ tương lai nền tảng văn hoá vững chắc và năng lực thích ứng cao trước mọi biến động của thiên nhiên và xã hội. Đổi mới giáo dục đã trở thành nhu cầu cấp thiết và xu thế mang tính toàn cầu. Xu thế phát triển chương trình giáo dục và SGK của thế giới thay đổi rất nhanh; có nhiều thành tựu mới của khoa học giáo dục cần được bổ sung kịp thời vào chương trình giáo dục. Đầu thế kỉ XXI nhiều nước có

nền giáo dục phát triển đã chuyển hướng từ chương trình giáo dục coi trọng nội dung giáo dục sang chương trình giáo dục coi trọng phát triển năng lực người học. chương trình giáo dục Việt Nam cần đổi mới để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế..Kinh nghiệm quốc tế về xây dựng và quản lý phát triển chương trình giáo dục ; biên soạn và sử dụng SGK, tài liệu giáo dục...nhằm tiếp thu, học tập một cách sáng tạo kinh nghiệm của nước ngoài đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Trong bối cảnh đó, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khoá XI) đã thông qua Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Ngày 27 tháng 3 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 404/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Mục tiêu đổi mới được Nghị quyết 88/2014/QH13 của Quốc hội quy định: “Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nhằm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông; kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; góp phần chuyển nền giáo dục nặng về truyền thụ kiến thức sang nền giáo dục phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hoà đức, trí, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh.”

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, chương trình giáo dục phổ thông mới được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; tạo môi trường học tập và rèn luyện giúp học sinh phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, trở thành người học tích cực, tự tin, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh các tri thức và kỹ năng nền tảng, có ý thức lựa chọn nghề nghiệp và học tập suốt đời; có những phẩm chất tốt đẹp và năng lực cần thiết để trở thành người công dân có trách nhiệm, người lao động có văn hoá, cần cù, sáng tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước trong thời đại toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới.

Chương trình giáo dục phổ thông bao gồm chương trình tổng thể (khung chương trình), chương trình các môn học và hoạt động giáo dục.

1.1.1.2. Quan điểm xây dựng chương trình

Chương trình giáo dục phổ thông là văn bản thể hiện mục tiêu giáo dục phổ thông, quy định các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá kết quả giáo dục, làm căn cứ

quản lí chất lượng giáo dục phổ thông; đồng thời là cam kết của Nhà nước nhằm bảo đảm chất lượng của cả hệ thống và từng cơ sở giáo dục phổ thông.

Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc và những giá trị chung của nhân loại cũng như các sáng kiến và định hướng phát triển chung của UNESCO về giáo dục; tạo cơ hội bình đẳng về quyền được bảo vệ, chăm sóc, học tập và phát triển, quyền được lắng nghe, tôn trọng và được tham gia của học sinh; đặt nền tảng cho một xã hội nhân văn, phát triển bền vững và phồn vinh.

Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức, kĩ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hoà đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được mục tiêu đó.

Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm kết nối chặt chẽ giữa các lớp học, cấp học với nhau và liên thông với chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục nghề nghiệp và chương trình giáo dục đại học.

Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng theo hướng mở, cụ thể là:

- Chương trình bảo đảm định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi, bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần bảo đảm kết nối hoạt động của nhà trường với gia đình, chính quyền và xã hội.

- Chương trình chỉ quy định những nguyên tắc, định hướng chung về yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và việc đánh giá kết quả giáo dục, không quy định quá chi tiết, để tạo điều kiện cho tác giả sách giáo khoa và giáo viên phát huy tính chủ động, sáng tạo trong thực hiện chương trình.

- Chương trình bảo đảm tính ổn định và khả năng phát triển trong quá trình thực hiện cho phù hợp với tiến bộ khoa học - công nghệ và yêu cầu của thực tế.

1.1.2. Những điểm chính của chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Về mục tiêu giáo dục

Chương trình giáo dục phổ thông cụ thể hoá mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Chương trình giáo dục tiểu học giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Chương trình giáo dục trung học cơ sở giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Chương trình giáo dục trung học phổ thông giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới.

- Về nội dung giáo dục

Chương trình giáo dục phổ thông thực hiện mục tiêu giáo dục hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh thông qua các nội dung giáo dục ngôn ngữ và văn học, giáo dục toán học, giáo dục khoa học xã hội, giáo dục khoa học tự nhiên, giáo dục công nghệ, giáo dục tin học, giáo dục công dân, giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất, giáo dục hướng nghiệp. Mỗi nội dung giáo dục đều được thực hiện ở tất cả các môn học và hoạt động giáo dục, trong đó có một số môn học và hoạt động giáo dục đảm nhiệm vai trò cốt lõi.

Căn cứ mục tiêu giáo dục và yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực ở từng giai đoạn giáo dục và từng cấp học, chương trình mỗi môn học và hoạt động giáo dục xác

định mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực và nội dung giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục đó.

Giai đoạn giáo dục cơ bản thực hiện phương châm giáo dục toàn diện và tích hợp, bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp thực hiện phương châm giáo dục phân hoá, bảo đảm học sinh được tiếp cận nghề nghiệp, chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng.

Cả hai giai đoạn giáo dục cơ bản và giáo dục định hướng nghề nghiệp đều có các môn học tự chọn; giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp có thêm các môn học và chuyên đề học tập lựa chọn, nhằm đáp ứng nguyện vọng, phát triển tiềm năng, sở trường của mỗi học sinh.

- Về phương pháp giáo dục

Các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường áp dụng các phương pháp tích cực hoá hoạt động của học sinh, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kĩ năng đã tích lũy được để phát triển.

Các hoạt động học tập của học sinh bao gồm hoạt động khám phá vấn đề, hoạt động luyện tập và hoạt động thực hành (ứng dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết những vấn đề có thực trong đời sống), được thực hiện với sự hỗ trợ của thiết bị dạy học, đặc biệt là công cụ tin học và các hệ thống tự động hoá của kĩ thuật số.

Tuỳ theo mục tiêu, tính chất của hoạt động, học sinh được tổ chức làm việc độc lập, làm việc theo nhóm hoặc làm việc chung cả lớp nhưng phải bảo đảm mỗi học sinh được tạo điều kiện để tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập và trải nghiệm thực tế.

- Về đánh giá kết quả giáo dục

Mục tiêu đánh giá kết quả giáo dục là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của học sinh để hướng dẫn hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học, quản lí và phát triển chương trình, bảo đảm sự tiến bộ của từng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục.

Căn cứ đánh giá là các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực được quy định trong chương trình tổng thể và các chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Phạm vi đánh giá bao gồm các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học và chuyên đề học tập lựa chọn và môn học tự chọn. Đối tượng đánh giá là sản phẩm và quá trình học tập, rèn luyện của học sinh.

Kết quả giáo dục được đánh giá bằng các hình thức định tính và định lượng thông qua đánh giá thường xuyên, định kì ở cơ sở giáo dục, các kì đánh giá trên diện rộng ở

cấp quốc gia, cấp địa phương và các kì đánh giá quốc tế. Cùng với kết quả các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học và chuyên đề học tập lựa chọn, kết quả các môn học tự chọn được sử dụng cho đánh giá kết quả học tập chung của học sinh trong từng năm học và trong cả quá trình học tập.

Việc đánh giá thường xuyên do giáo viên phụ trách môn học tổ chức, kết hợp đánh giá của giáo viên, của cha mẹ học sinh, của bản thân học sinh được đánh giá và của các học sinh khác.

Việc đánh giá định kì do cơ sở giáo dục tổ chức để phục vụ công tác quản lí các hoạt động dạy học, bảo đảm chất lượng ở cơ sở giáo dục và phục vụ phát triển chương trình.

Việc đánh giá trên diện rộng ở cấp quốc gia, cấp địa phương do tổ chức khảo thí cấp quốc gia hoặc cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức để phục vụ công tác quản lí các hoạt động dạy học, bảo đảm chất lượng đánh giá kết quả giáo dục ở cơ sở giáo dục, phục vụ phát triển chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục.

Phương thức đánh giá bảo đảm độ tin cậy, khách quan, phù hợp với từng lứa tuổi, từng cấp học, không gây áp lực lên học sinh, hạn chế tổn kém cho ngân sách nhà nước, gia đình học sinh và xã hội.

Nghiên cứu từng bước áp dụng các thành tựu của khoa học đo lường, đánh giá trong giáo dục và kinh nghiệm quốc tế vào việc nâng cao chất lượng đánh giá kết quả giáo dục, xếp loại học sinh ở cơ sở giáo dục và sử dụng kết quả đánh giá trên diện rộng làm công cụ kiểm soát chất lượng đánh giá ở cơ sở giáo dục.

1.1.3. Điều kiện triển khai thực hiện chương trình

Điều kiện triển khai thực hiện chương trình được căn cứ vào:

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình giáo dục phổ thông, (Phần VII Điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông)

Hướng dẫn triển khai chương trình Chương trình giáo dục phổ thông, Số 344-BGD&ĐT, ngày 24-01-2019 của Bộ Giáo và Đào tạo.

Xuất phát từ những căn cứ pháp lý trên, các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các cơ sở giáo dục phổ thông bao gồm:

(1) Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí:

- Phải có đủ số lượng và cơ cấu đội ngũ GV và CBQL

- Giáo viên và CBQL phải có năng lực thực hiện đáp ứng yêu cầu và có động lực thực hiện sự thay đổi

Giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục là những người trực tiếp thực hiện công cuộc đổi mới GDPT. Chương trình GDPT 2018 chỉ thành công khi đội ngũ này năng lực và có động lực đổi mới.

Do đó cần chuẩn bị đội ngũ giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; phối hợp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới. Với việc thay đổi tư duy của người thầy từ truyền thụ kiến thức sang phát triển phẩm chất, năng lực của người học thì cần phải bồi dưỡng, tập huấn toàn bộ đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục một cách toàn diện về mục tiêu, nội dung và phương pháp giảng dạy, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực người học.

Để mỗi người trong cuộc đổi mới giáo dục phổ thông không chỉ làm mới mình trong tư duy giáo dục mà còn trong cả hành vi giáo dục, không chỉ làm mới mình trong phương pháp giáo dục mà còn trong cả cách thức lựa chọn phương pháp giáo dục.

Để có đủ đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, phải tiến hành song song việc bồi dưỡng với đào tạo giáo viên.

Để tạo ra động lực cho đội ngũ trong khi Nhà nước chưa có đủ điều kiện để thay đổi chính sách đãi ngộ, nâng cao thu nhập cho GV và CBQL, trước hết, cần trao quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục, quyền quyết định về nội dung, phương pháp giáo dục cho giáo viên và bảo đảm điều kiện làm việc cho cơ sở giáo dục, giáo viên.

Cơ sở giáo dục cần sớm được trao quyền tự chủ về chuyên môn, nhân sự, tổ chức bộ máy và tài chính như quy định tại Điều 58 Luật Giáo dục hiện hành.

Giáo viên cần được chủ động, sáng tạo trong dạy học, không phải bám theo từng ý, từng chữ trong SGK như cách chỉ đạo phổ biến hiện nay. Sĩ số các lớp học ít nhất phải bảo đảm quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: tối đa 35 học sinh/lớp ở cấp tiểu học và 45 học sinh /lớp ở các cấp THCS, THPT.

Trong điều kiện ngân sách nhà nước eo hẹp, cần giảm đầu tư từ ngân sách, huy động sự đóng góp của người học, khắc phục tình trạng duy trì mức học phí hình thức ở các cấp học, trình độ đào tạo không bắt buộc để tập trung đầu tư cho các cấp học phổ cập. Nhà nước cũng cần bổ sung các chính sách khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập để vừa san sẻ gánh nặng cho ngân sách nhà nước và các trường công lập, vừa tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

(2) Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Phải có đủ phòng học để bảo đảm sĩ số lớp học theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các trường tiểu học cần thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, cần đảm bảo tỉ lệ 1 phòng học/lớp, có đủ phòng chức năng, thư viện, sân chơi, bãi tập, công trình vệ sinh sạch sẽ; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp 1; Những nơi chưa có đủ điều kiện thì tối thiểu cũng phải tổ chức dạy được 6 buổi/tuần.

- Có đầy đủ máy móc thiết bị văn phòng theo quy định. Cấp THCS và THPT: bảo đảm yêu cầu 0,6 lớp/phòng; Về khối phòng học cấp THCS cần có các

loại phòng: phòng học bộ môn tin học, phòng học bộ môn công nghệ, phòng học bộ môn khoa học tự nhiên, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học đa chức năng; Cấp THPT yêu cầu có các loại phòng: phòng học bộ môn tin học, phòng học bộ môn công nghệ, phòng học bộ môn nghệ thuật, phòng học bộ môn Vật lý, phòng học bộ môn Hóa học, phòng học bộ môn Sinh học, phòng học đa chức năng; Thiết bị dạy học: Thiết bị dạy học yêu cầu đủ thiết bị tối thiểu theo danh mục, ứng dụng CNTT trong dạy học và các phần mềm thay thế thiết bị chứng minh

- Người quản lý về cơ sở vật chất phải biết được tính chất của các hạng mục công trình để có phương án sử dụng, sắp xếp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; Người quản lý về thiết bị dạy học phải biết bố trí, sắp xếp thiết bị để phát huy tác dụng tối đa từ đó nâng cao năng lực, kỹ năng sử dụng của người học. Do đó mỗi trường cần lựa chọn được người phụ trách CSVC, TBDH có năng lực chuyên môn, được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản trị CSVC, TBDH để triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo yêu cầu thực hiện CTGDPT.

- Lớp học nên được bố trí phù hợp với yêu cầu làm việc nhóm thường xuyên.

- Các cơ sở giáo dục cũng cần được trang bị máy tính, lắp đặt Internet để giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, học sinh tìm kiếm tư liệu và thực hiện một số thí nghiệm ảo thay cho thí nghiệm với các phương tiện đắt tiền hoặc không bảo đảm an toàn.

(3) Có sự đồng thuận từ xã hội

Dân ta đã có câu “Đễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Để thực hiện đổi mới thành công, ngành Giáo dục cần làm tốt công tác thông tin và truyền thông. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giải thích để người dân hiểu rõ vì sao phải đổi mới, đổi mới như thế nào và trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân đóng góp vào sự nghiệp đổi mới giáo dục, cũng là đóng góp vào sự ổn định xã hội và phát triển của đất nước ra sao. Cùng với sự chủ động của ngành Giáo dục, rất cần có sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và sự ủng hộ rộng rãi, hiệu quả của báo chí

Quan triệth quan điểmh phát triển giáo dục là sự nghiệp của Đảng, của Nhà nước và của toàn dân. Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông; bảo đảm điều kiện thực hiện chương trình; thực hiện nghiêm túc các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông. Nhà trường chủ động tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền và phối hợp với các cá nhân, tổ chức ở địa phương để huy động đa dạng các nguồn lực tham gia các hoạt động giáo dục và hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

Phối hợp tốt giáo dục gia đình và giáo dục nhà trường. Gia đình, cha mẹ học sinh được hướng dẫn phối hợp và tham gia giáo dục con em theo yêu cầu của lớp học, cấp học; Ban đại diện cha mẹ học sinh có cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền, trách

nhiệm và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động.

Phối hợp tốt giáo dục nhà trường và giáo dục xã hội. Nhà trường chủ động tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động Đoàn, Đội, Hội, hoạt động xã hội, tích cực góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, qua đó thực hiện giáo dục học sinh trong thực tiễn đời sống

1.2. Những điểm mới của chương trình giáo dục trung học cơ sở

1.2.1. Mục tiêu của chương trình giáo dục trung học cơ sở

Mục tiêu giáo dục của cấp Tiểu học và THCS (gọi tắt là Giáo dục cơ bản) bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng, hình thành, phát triển năng lực tự học; chuẩn bị tâm thế cho việc thích ứng với những thay đổi nhanh chóng và nhiều mặt của xã hội tương lai; đáp ứng yêu cầu phân luồng sau trung học cơ sở.

Theo TT 32/2018/TT-BGDĐT: “Chương trình giáo dục trung học cơ sở giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động”.

Kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản, học sinh có khả năng tự học, đạt được những phẩm chất và năng lực thiết yếu, nhất là các năng lực chung, thấy rõ sở trường, năng lực của mình để tự tin tham gia cuộc sống lao động hoặc tiếp tục học lên.

1.2.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giáo dục cấp trung học cơ sở

a) Nội dung giáo dục

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Khoa học tự nhiên; Công nghệ; Tin học; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

Các môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2.

b) Thời lượng giáo dục

Mỗi ngày học 1 buổi, mỗi buổi không bố trí quá 5 tiết học; mỗi tiết học 45 phút. Khuyến khích các trường trung học cơ sở đủ điều kiện thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

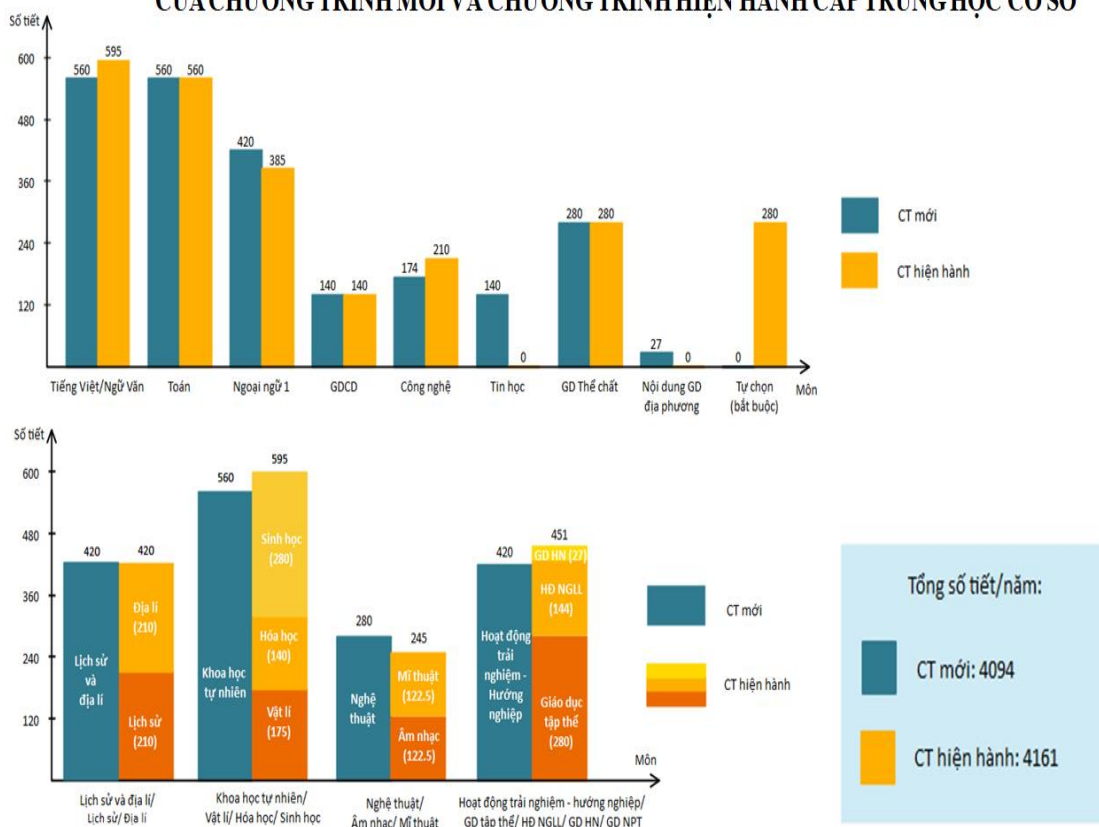
Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học			
	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Môn học bắt buộc (10)				

<i>Ngữ văn</i>	<i>140</i>	<i>140</i>	<i>140</i>	<i>140</i>
<i>Toán</i>	<i>140</i>	<i>140</i>	<i>140</i>	<i>140</i>
<i>Ngoại ngữ 1</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>
<i>Giáo dục công dân</i>	<i>35</i>	<i>35</i>	<i>35</i>	<i>35</i>
<i>Lịch sử và Địa lí</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>
<i>Khoa học tự nhiên</i>	<i>140</i>	<i>140</i>	<i>140</i>	<i>140</i>
<i>Công nghệ</i>	<i>35</i>	<i>35</i>	<i>52</i>	<i>52</i>
<i>Tin học</i>	<i>35</i>	<i>35</i>	<i>35</i>	<i>35</i>
<i>Giáo dục thể chất</i>	<i>70</i>	<i>70</i>	<i>70</i>	<i>70</i>
<i>Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)</i>	<i>70</i>	<i>70</i>	<i>70</i>	<i>70</i>
Hoạt động giáo dục bắt buộc (I)				
<i>Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>
Nội dung GD bắt buộc của địa phương	<i>35</i>	<i>35</i>	<i>35</i>	<i>35</i>
Môn học tự chọn				
<i>Tiếng dân tộc thiểu số</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>
<i>Ngoại ngữ 2</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>	<i>105</i>
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)	1015	1015	1032	1032
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)	29	29	29,5	29,5

Ở cấp THPT, môn Khoa học tự nhiên được xây dựng trên cơ sở tích hợp kiến thức của các ngành vật lí, hóa học, sinh học và khoa học Trái Đất; môn Lịch sử và Địa lí được xây dựng trên cơ sở tích hợp kiến thức của các ngành lịch sử, địa lí. Học sinh đã học môn Khoa học, môn Lịch sử và Địa lí ở cấp tiểu học, không gặp khó khăn trong việc tiếp tục học các môn này. Chương trình hai môn học này được thiết kế theo các mạch nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên dạy đơn môn hiện nay nên cũng không gây khó khăn cho giáo viên trong thực hiện.

Chú trọng tính thiết thực của các nội dung dạy học và hoạt động trải nghiệm sáng tạo, cùng với hoạt động tư vấn trường học để giúp học sinh học xong trung học cơ sở có thể chọn con đường học lên theo giáo dục nghề nghiệp hoặc trung học phổ thông, góp phần thực hiện yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở.

**BIỂU ĐỒ SO SÁNH MÔN HỌC VÀ THỜI LƯỢNG
CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỚI VÀ CHƯƠNG TRÌNH HIỆN HÀNH CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**



1.2.3. Phương thức giáo dục cấp trung học cơ sở

Kế thừa các thành tựu đổi mới giáo dục trong những năm qua, các phương pháp phát huy tính tích cực của người học vẫn sẽ tiếp tục được sử dụng trong cấp trung học cơ sở. Hướng tới xây dựng, phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh thông qua các chương trình môn học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Tăng cường thực hành, luyện tập ứng dụng kiến thức vào giải quyết các tình huống thực tiễn để bước đầu có thể định hướng, xác định nghề nghiệp trong tương lai.

1.2.4. Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục của học sinh cấp trung học cơ sở

Chương trình GDPT 2018 xác định mục tiêu đánh giá kết quả giáo dục là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của học sinh để hướng dẫn hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học, quản lý và phát triển chương trình, bảo đảm sự tiến bộ của từng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục.

Căn cứ đánh giá là các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực được quy định trong chương trình tổng thể và chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Trước mắt vẫn áp dụng thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế, đánh giá xếp loại học sinh THCS và THPT trong khi chờ Bộ GD&ĐT ban hành thông tư mới.

1.3. Những điểm cần chú ý trong triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở

1.3.1. Thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Trong Chương trình GDPT 2018, phẩm chất và năng lực của người học được hình thành và phát triển bằng hai con đường:

- Thông qua nội dung kiến thức của một số môn học.
- Thông qua phương pháp giáo dục.

Để phát triển năng lực của người học, thực hiện nội dung và phương pháp giáo dục theo hướng sau đây:

- Dạy học phân hoá:

Dạy học phân hoá là định hướng thiết kế nội dung và phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lí, khả năng, nhu cầu, hứng thú và định hướng nghề nghiệp của các đối tượng HS khác nhau, nhằm phát triển tối đa tiềm năng vốn có của mỗi HS. Dạy học phân hoá ở trung học cơ sở cần chú trọng cả phân hoá trong (phân hoá vi mô) và phân hoá ngoài (phân hoá vĩ mô).

Phân hoá trong thể hiện chủ yếu qua định hướng về phương pháp giáo dục, nhấn mạnh tính tích cực hoá hoạt động của người học, khuyến khích HS tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, và qua định hướng về đánh giá kết quả giáo dục, nhấn mạnh bảo đảm sự tiến bộ của từng HS.

Phân hoá ngoài thể hiện ở các môn học tự chọn, các chủ đề, chuyên đề học tập lựa chọn theo nguyện vọng. Ở cấp trung học cơ sở, bên cạnh nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện giáo dục toàn diện và tích hợp, CT GDPT 2018 thiết kế một số môn học và HĐGD theo các chủ đề, tạo điều kiện cho HS lựa chọn những học phần hoặc chủ đề phù hợp với sở thích và năng lực của bản thân.

- Dạy học tích hợp:

Dạy học tích hợp là định hướng thiết kế nội dung giáo dục giúp HS phát triển khả năng huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau để giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và trong đời sống, qua đó phát triển được năng lực cần thiết, nhất là năng lực giải quyết vấn đề. Tính tích hợp thể hiện qua sự huy động, kết hợp, liên hệ các yếu tố có liên quan với nhau của nhiều lĩnh vực, nhiều môn học để giải quyết có hiệu quả một vấn đề và thường đạt được nhiều mục tiêu khác nhau.

Dạy học tích hợp trong CT GDPT 2018 có một số điểm khác như: tăng cường tích hợp nhiều nội dung trong cùng một môn học; xây dựng một số môn học tích hợp mới ở các cấp học, tinh thần chung là tích hợp cao ở các lớp học, cấp học dưới và phân hoá dần ở các lớp học, cấp học trên; thực hiện dạy học tích hợp cả trong mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục.

Ở cấp trung học cơ sở CT GDPT 2018 tiếp tục xây dựng một số môn học có tính tích hợp trên cơ sở phát triển các môn học tích hợp đã có như: Khoa học tự nhiên; Lịch sử và Địa lý.

Môn Khoa học tự nhiên có 03 mạch kiến thức cơ bản là Vật lý, Hóa học và Sinh học và các chủ đề tích hợp liên môn. So với chương trình giáo dục hiện hành, tuy có thay đổi nhưng khi phân tích sâu về cơ cấu thời lượng của từng mạch kiến thức thì không có quá nhiều thay đổi so với chương trình hiện hành. Vì vậy trong quá trình xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục nhà trường, lãnh đạo nhà trường cần lưu ý sắp xếp bố trí đội ngũ giáo viên cho phù hợp. Tương tự như vậy đối với Môn Lịch sử và Địa lý, đây là môn học tích hợp với 02 mạch kiến thức Lịch sử và Địa lý do vậy nhà trường cũng cần bố trí giáo viên phù hợp.

Ở cấp trung học cơ sở còn có một hoạt động giáo dục tích hợp là Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Hoạt động trải nghiệm tiếp tục được thực hiện phù hợp với đặc điểm của học sinh cấp trung học cơ sở. Tuy nhiên cần lưu ý, trong các môn học cũng có hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm trong các môn học tách biệt so với hoạt động trải nghiệm, giáo dục với vai trò là một hoạt động giáo dục riêng biệt.

Hoạt động hướng nghiệp cấp trung học cơ sở có vai trò giúp học sinh định hướng nghề nghiệp trong tương lai thông qua việc hiểu bản thân và xác định các ngành nghề phù hợp.

- Dạy học thông qua hoạt động tích cực của người học:

Đặc điểm chung của các phương pháp giáo dục được áp dụng trong CT GDPT 2018 là tích cực hoá hoạt động của người học, trong đó GV đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho HS, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích HS tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển.

Các hoạt động học tập của HS bao gồm hoạt động khám phá vấn đề, hoạt động luyện tập và hoạt động thực hành (ứng dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết những vấn đề có thực trong đời sống) được tổ chức trong và ngoài khuôn viên nhà trường thông qua một số hình thức chủ yếu như học lí thuyết; thực hiện bài tập, thí nghiệm, trò chơi, đóng vai, dự án nghiên cứu; tham gia seminar, tham quan, cắm trại, đọc sách; sinh hoạt tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng. Tùy theo mục tiêu cụ thể và tính chất của hoạt động, HS được tổ chức làm việc độc lập, làm việc theo nhóm hoặc làm việc chung cả lớp. Dù làm việc độc lập, theo nhóm hay theo đơn vị lớp, mỗi HS đều được tạo điều kiện để tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập và trải nghiệm thực tế.

1.3.2. Xây dựng và thực hiện nội dung giáo dục địa phương/nhà trường

Căn cứ quy định của Nghị quyết số 88, Chương trình GDPT 2018 quy định: “Nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương. Căn cứ chương trình giáo dục phổ thông, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, thẩm định, chỉnh sửa tài liệu về nội dung giáo dục của địa phương; chỉ đạo việc tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu về nội dung giáo dục của địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và báo cáo để Bộ GDĐT phê duyệt..

Ở cấp trung học cơ sở, nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng với thời lượng 35 tiết/ năm.

Căn cứ nhu cầu thực tế, mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, nội dung tích hợp giáo dục địa phương cho từng lớp trong cấp học.

1.3.3. Tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với vai trò là một hoạt động giáo dục bắt buộc. Cấp trung học cơ sở, hoạt động này được thực hiện với thời lượng là 105 tiết/năm cho đều nhau cho cả 04 năm học từ lớp 6 đến lớp 9.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp học sinh củng cố thói quen tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

Ở cấp trung học cơ sở, nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tập trung hơn vào các hoạt động xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp; đồng thời hoạt động hướng vào bản thân vẫn được tiếp tục triển khai để phát triển các phẩm chất và năng lực của học sinh.

1.3.4. Thực hiện giáo dục theo định hướng STEM

STEM là viết tắt của các từ: Science (Khoa học), Technology (Công nghệ), Engineering (Kỹ thuật) và Math (Toán học). Giáo dục theo định hướng STEM về bản

chất được hiểu là trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Những kiến thức và kỹ năng này được tích hợp và lồng ghép, bổ trợ lẫn nhau để giúp học sinh vừa hiểu được nguyên lý, vừa có thể áp dụng để thực hành và tạo ra được những sản phẩm trong cuộc sống thường ngày

Cần chú ý giáo dục theo định hướng STEM không hướng đến mục tiêu đào tạo để học sinh trở thành những nhà toán học, nhà khoa học, kỹ sư hay những kỹ thuật viên mà chủ yếu là trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng để làm việc và phát triển trong thế giới công nghệ hiện đại ngày nay. Giáo dục theo định hướng STEM tạo ra những con người có thể đáp ứng được nhu cầu công việc của thế kỷ 21, đáp ứng sự phát triển kinh tế, xã hội của quốc gia và có thể tác động tích cực đến sự thay đổi của nền kinh tế tri thức trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Giáo dục theo định hướng STEM hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho người học. Trong mỗi bài học theo chủ đề STEM, học sinh được đặt trước một tình huống có vấn đề thực tiễn. Theo đó, học sinh sẽ phải tìm tòi, nghiên cứu những kiến thức thuộc các môn học có liên quan đến vấn đề và sử dụng chúng để giải quyết vấn đề đặt ra. Bên cạnh đó, giáo dục theo định hướng STEM khuyến khích phong cách học tập sáng tạo. Người học không chỉ tiếp thu các kiến thức nền tảng, nguyên lý mà sẽ tích hợp chúng vào trong thực tế.

Để thực hiện giáo dục theo định hướng STEM, cần xác định rõ giáo dục theo định hướng STEM là phương pháp tiếp cận liên môn trong giáo dục. Thực hiện giáo dục theo định hướng STEM thông qua các trải nghiệm thực tiễn sẽ giúp các em có được những kỹ năng như cân nhắc rủi ro, giải quyết vấn đề, hợp tác và làm việc sáng tạo. Thực hiện giáo dục theo định hướng STEM không phải đào tạo ra các nhà khoa học mà là truyền cảm hứng học tập, giúp học sinh thấy được sự kết nối giữa các nội dung kiến thức, đặc biệt kiến thức về khoa học, toán học, thấy tầm quan trọng của kiến thức tác động đến xung quanh. Thực hiện giáo dục theo định hướng STEM là một khoản đầu tư tốt cho các trường vì thông qua giáo dục theo định hướng STEM, học sinh không những thu nhận kiến thức mà còn được dạy các kỹ năng mà những nhà sử dụng lao động sẽ yêu cầu.

1.3.5. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục

- Điều kiện về đội ngũ:

Đội ngũ giáo viên là yếu tố tiên quyết trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Với vai trò là người “lãnh đạo chương trình” ở nhà trường, Hiệu trưởng cần xây dựng kế hoạch bố trí giáo viên một cách hợp lý, nhất là trong việc đảm bảo dạy các môn học tích hợp.

- Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, giáo dục:

Cơ sở vật chất nhà trường, thiết bị dạy học, giáo dục cần được các hiệu trưởng hết sức quan tâm. Trong thời gian tới, Bộ GD&ĐT sẽ có các văn bản hướng dẫn về việc đầu tư cơ sở vật chất, cũng như quy định về thiết bị dạy học, giáo dục cho từng cấp học, giúp hiệu trưởng chủ động trong việc xây dựng kế hoạch đảm bảo cho cơ sở của mình.

- Điều kiện về tổ chức bộ máy nhà trường và các điều kiện khác:

Hiệu trưởng cần tổ chức bộ máy nhà trường một cách phù hợp với yêu cầu của đổi mới giáo dục trong bối cảnh tăng cường tự chủ nhà trường và tăng trách nhiệm giải trình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo
2. Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông
3. Thông tư 32/ 2018/ TT-BGDĐT về việc Ban hành chương trình GDPT

Nội dung 2. Yêu cầu đối với hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDPT 2018 ở trường trung học cơ sở

Tóm tắt Nội dung 2: Trên cơ sở Luật GD, Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, những điểm mới trong thực hiện CTGDPT 2018, xác định các yêu cầu, nhiệm vụ của hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở.

Mục tiêu của Nội dung 2:

Sau khi hoàn thành nội dung 2, học viên có thể:

- Phân tích được các yêu cầu trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở theo chương trình GDTHCS 2018
- Xác định được các nhiệm vụ cơ bản của hiệu trưởng trường trung học cơ sở trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình GDTHCS 2018

2.1. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở

Quản trị hoạt động dạy, giáo dục là quá trình xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch; tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục học sinh thông qua huy động, sử dụng các nguồn lực, giám sát, đánh giá trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình để phát triển nhà trường theo sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục của nhà trường.

Tiêu chí 5 (Tiêu chí về Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh) của Chuẩn Hiệu trưởng (Thông tư 14) nêu rõ các mức đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông trong việc thực hiện quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh.

a) Mức đạt: chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của nhà trường, tổ chức thực hiện dạy học và giáo dục học sinh; đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục học sinh; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh của chương trình giáo dục phổ thông;

b) Mức khá: đổi mới quản trị hoạt động dạy học và giáo dục học sinh hiệu quả; đảm bảo giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học, giáo dục phù hợp với phong cách học tập đa dạng, nhu cầu, sở thích và mức độ sẵn sàng học tập của mỗi học sinh; kết quả học tập, rèn luyện của học sinh được nâng cao;

c) Mức tốt: hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông về quản trị hoạt động dạy học và giáo dục học sinh.

Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THCS phải xây dựng được các kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục, phát triển đổi mới, CSVC, TBDH theo chiến lược phát triển của nhà trường và yêu cầu triển khai CTGD THPT 2018;

Xây dựng được các định hướng, các qui định cụ thể về thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với qui định triển khai CTGD THPT, điều kiện thực tế của nhà

trường và các qui định trong Luật Giáo dục, Điều lệ trường tiểu học, các văn bản qui phạm pháp luật khác có liên quan;

Thực hiện việc giám sát, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường theo đúng qui định và chịu trách nhiệm giải trình về các hoạt động và kết quả dạy học giáo dục với các bên liên quan;

Hiệu trưởng quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh phát triển phẩm chất, năng lực theo chương trình giáo dục trung học cơ sở 2018, cần đảm bảo các yêu cầu sau:

2.1.1. Quán triệt yêu cầu giáo dục phát triển năng lực và phẩm chất học sinh đến các bên liên quan trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục

Hiệu trưởng trường THCS cần quán triệt định hướng đổi mới giáo dục và giúp mọi thành viên của trường hiểu rõ về Chương trình giáo dục phổ thông nói chung và chương trình giáo dục trung học cơ sở được xây dựng theo hướng hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất và năng lực cụ thể:

Về phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, Nhân ái, Chăm chỉ, Trung thực và Trách nhiệm

Về năng lực chung:

(1) *Năng lực tự chủ và tự học*, có 6 năng lực thành phần:

- Tự lực
- Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng
- Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình
- Thích ứng với cuộc sống:
- Định hướng nghề nghiệp:
- Tự học, tự hoàn thiện

(2) *Năng lực giao tiếp và hợp tác*, có 8 năng lực thành phần:

- Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp
- Thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội; điều chỉnh và hòa giải các mâu thuẫn
- Xác định mục đích và phương thức hợp tác
- Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân
- Xác định nhu cầu và khả năng của người hợp tác
- Tổ chức và thuyết phục người khác
- Đánh giá hoạt động hợp tác
- Hội nhập quốc tế

(3) *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*, có 6 năng lực thành phần:

- Nhận ra ý tưởng mới
- Phát hiện và làm rõ vấn đề
- Hình thành và triển khai ý tưởng mới

- Đề xuất, lựa chọn giải pháp
- Thiết kế và tổ chức hoạt động
- Tư duy độc lập

Về năng lực đặc thù:

- 1) Năng lực ngôn ngữ
- 2) Năng lực tính toán
- 3) Năng lực khoa học
- 4) Năng lực công nghệ
- 5) Năng lực tin học
- 6) Năng lực thẩm mỹ
- 7) Năng lực thể chất

Các năng lực đặc thù được hình thành và phát triển ở các môn học và hoạt động giáo dục của chương trình giáo dục trung học cơ sở.

Để quán triệt việc thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở phải đảm bảo hình thành và phát triển các yêu cầu về phẩm chất, năng lực cho học sinh, cần trả lời các câu hỏi:

- Những ai cần được quán triệt và thực hiện chương trình GDPT 2018?
- Khi nào quán triệt và thực hiện?
- Làm thế nào để quán triệt và thực hiện?
 - Những người cần quán triệt và thực hiện, đó là: tất cả những người tham gia vào các quá trình dạy học và giáo dục. Cụ thể:
 - CBQL trường trung học cơ sở: Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn;
 - Giáo viên dạy các môn học và thực hiện các động giáo dục;
 - Học sinh: người thực hiện các nhiệm vụ học tập và rèn luyện
 - Các lực lượng giáo dục khác.
 - Quán triệt trong suốt quá trình thực hiện các hoạt động dạy học và giáo dục để hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực chung. Các yêu cầu về năng lực đặc thù được thực hiện trong việc dạy và học các môn học, các hoạt động giáo dục.
 - Cách thức, biện pháp quán triệt và thực hiện tùy thuộc vào đối tượng và nội dung, ví dụ, phổ biến; đưa vào nội dung dạy học, giáo dục; v.v...

Hiệu trưởng phải xác định rõ vai trò lãnh đạo, hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học, giáo dục; Định hướng cho đội ngũ giáo viên và các bên liên quan trong quá trình dạy học để đáp ứng mục tiêu đổi mới giáo dục hiện nay

Đồng thời, hiệu trưởng phải giám sát và hỗ trợ giáo viên trong quá trình dạy học, giáo dục theo chương trình mới. Khi áp dụng chương trình 2018, sách giáo khoa mới, giáo viên sẽ rất cần đến sự hỗ trợ từ hiệu trưởng. Sự hỗ trợ này sẽ giúp giáo viên hoàn

thiện hơn trong công tác giảng dạy, triển khai kế hoạch thực hiện dạy học đảm bảo thời gian và đạt chất lượng cao nhất. Ngoài ra, hiệu trưởng còn giữ vai trò giám sát, giúp phát hiện và điều chỉnh kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình giáo dục cho phù hợp với đối tượng học sinh, với điều kiện nhà trường, đảm bảo chương trình dạy học, giáo dục được thực hiện đúng qui định, đạt được mục tiêu giáo dục cấp học

2.1.2. Thực thi quyền tự chủ trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường

Một yêu cầu khác đối với hiệu trưởng trường trung học cơ sở trong thực hiện chương trình giáo dục là thực thi quyền tự chủ trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường ở tất cả các khâu từ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường dựa trên chương trình giáo dục quốc gia đến cách thức triển khai thực hiện chương trình phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng của nhà trường.

Trong Chương trình tổng thể đã nêu: *“Dựa trên nội dung và yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông, các trường xây dựng kế hoạch giáo dục riêng cho trường mình một cách linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của địa phương, bảo đảm mục tiêu và chất lượng giáo dục”*.

Căn cứ vào các quy định hiện hành về quyền tự chủ của các loại hình trường trung học cơ sở, các mặt hoạt động trong quản lý trường trung học cơ sở, hiệu trưởng nhà trường tổ chức thực hiện các quyền tự chủ, nhất là tự chủ trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục để việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở đạt được các kết quả mong muốn.

Trong việc thực hiện quyền tự chủ, Hiệu trưởng cần phát huy tính tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn và đội ngũ giáo viên, học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục.

Chương trình môn học chỉ quy định những nguyên tắc, định hướng chung về yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và việc đánh giá kết quả giáo dục, không quy định quá chi tiết, để tạo điều kiện cho giáo viên phát huy tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động dạy học, giáo dục, từ đó phát huy tính tự chủ sáng tạo của học sinh trong thực hiện nhiệm vụ học và rèn luyện.

Sách giáo khoa là phương án cụ thể hoá chương trình môn học, không phải là văn bản quy phạm pháp luật như chương trình. Do đó, cần hướng dẫn giáo viên căn cứ vào chương trình và gợi ý của SGK để triển khai các hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

2.1.3. Đảm bảo dân chủ trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục

Để quản trị thành công các hoạt động dạy học, giáo dục là đảm bảo tính dân chủ trong mọi hoạt động quản trị của hiệu trưởng. Thực hiện “Quy chế dân chủ cơ sở”, trong đó chú ý các nội dung:

- Thực hiện dân chủ trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Huy động sự tham gia của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường vào quá trình xây dựng kế hoạch giáo dục; lắng nghe ý kiến của các bên liên quan trong lựa chọn các nội dung giáo dục địa phương, các hoạt động giáo dục, hình thức tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn địa phương và nhà trường để tăng tính đồng thuận, cam kết trong triển khai thực hiện.

- Thực hiện dân chủ trong phân công CBQL, giáo viên, nhân viên thông qua công khai nguyên tắc phân công

- Thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện các nhiệm vụ triển khai chương trình dạy học, giáo dục. Việc sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá (kể cả đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp) cần có tính động viên, khuyến khích trong sử dụng cán bộ, giáo viên của nhà trường.

- Công khai các điều kiện cho dạy học, giáo dục của trường, kết quả hoạt động dạy học, giáo dục của trường và chịu trách nhiệm giải trình về các mặt hoạt động của trường cho các bên liên quan.

2.2. Nhiệm vụ hiệu trưởng trường trung học cơ sở trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục

Theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện hành, Hiệu trưởng phải tổ chức thực hiện và tự thực hiện 9 nhiệm vụ và quyền hạn của trường trung học cơ sở; 8 nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng. Vì ý nghĩa và vị trí quan trọng của kế hoạch dạy học, giáo dục nên trong phạm vi của nội dung này chỉ tập trung vào việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục (gọi chung là kế hoạch giáo dục) trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục.

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của trường trung học cơ sở

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của cấp học, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục riêng cho trường mình. Hiệu trưởng phải tập hợp được lực lượng tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tiến hành quá trình phân tích bối cảnh của trường để xác định rõ điểm mạnh, yếu, cơ hội, thách thức để xác định các mục tiêu dạy học, giáo dục mong đợi cần đạt, lựa chọn các việc cần làm, cách làm, phân bổ các nguồn lực cho mỗi công việc và sắp xếp theo tiến độ hợp lý để thực thi kế hoạch dạy học, giáo dục hiệu quả;

Trong chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục trường THCS, hiệu trưởng cần xác định đúng, đủ các căn cứ và những yêu cầu mới trong thực hiện CTGD để làm cơ sở cho việc hoạch định. Chỉ đạo các Tổ chuyên môn và GV xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phù hợp với đối tượng học sinh trung học cơ sở, điều kiện nhà trường, địa phương, năng lực của đội ngũ GV...

2.2.2. Tổ chức, chỉ đạo triển khai kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

Hiệu trưởng phải tiến hành xây dựng cơ cấu tổ chức nhà trường, phân công nhiệm vụ, uỷ nhiệm quyền hạn cho từng cá nhân, tổ, nhóm, chuyên môn và các bộ phận khác để triển khai kế hoạch dạy học, giáo dục đã xây dựng; Xác định cơ chế phối hợp và các mối quan hệ trong thực hiện nhiệm vụ; huy động các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tham gia hoạt động dạy học, giáo dục. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện cho giáo viên, nhân viên; thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ; tổ chức lao động khoa học

Thực hiện quá trình giao việc, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ; Đôn đốc, động viên giáo viên, nhân viên thực hiện các công việc đúng tiến độ; Giám sát, uốn nắn, hỗ trợ để giáo viên nhân viên thực hiện nhiệm vụ dạy học, giáo dục học sinh đúng yêu cầu, đảm bảo chất lượng; Tạo động lực cho giáo viên, nhân viên, học sinh trong học tập và tham gia các hoạt động giáo dục;

Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục cần chú ý chỉ đạo thực hiện phương pháp, hình thức dạy học, giáo dục đa dạng, tích cực hoá hoạt động của học sinh; Để làm được các điều đó cần bắt đầu từ việc thay đổi nhận thức, phá bỏ các rào cản, tạo ra nhu cầu cần thiết phải thay đổi PPDH, chuẩn bị các điều kiện khác cho sự thay đổi ấy; Tiếp theo tiến hành thay đổi việc dạy, việc học trong quá trình dạy học. Khi đạt được kết quả mong đợi cần củng cố, duy trì và phát huy những thành tựu đạt được. Nếu điểm nào chưa phù hợp, tiếp tục điều chỉnh và triển khai tiếp. Trong quá trình triển khai thực hiện dạy học, giáo dục theo yêu cầu mới không để giáo viên đơn độc, cán bộ quản lý nhà trường, bộ môn đồng nghiệp chia sẻ hỗ trợ và đánh giá.

2.2.3. Kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục

Kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục là hoạt động được thực hiện trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch và trong giai đoạn cuối của kỳ kế hoạch.

Việc kiểm tra, đánh giá phải được thực hiện ở tất cả các khâu của kế hoạch giáo dục đối với tất cả các môn học, hoạt động giáo dục, trong đó có: mục tiêu, chỉ tiêu; thời lượng thực hiện; tiến trình thực hiện; các yêu cầu về phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh; phương pháp và hình thức triển khai; các hoạt động của giáo viên, học sinh...

Sử dụng kế hoạch dạy học, giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn, cá nhân giáo viên để làm cơ sở cho kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục. Theo đó, xác định mức độ đạt được so với kế hoạch, phát hiện những sai lệch, xem xét những gì chưa đạt được hoặc đạt ở mức độ thấp cùng những nguyên nhân của chúng và những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn để điều chỉnh cho kịp thời, phù hợp.

Kết quả kiểm tra, đánh giá là cung cấp thông tin cho việc điều chỉnh kế hoạch trong thời gian thực hiện và làm căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch giáo dục trong thời kỳ, giai đoạn tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ giáo dục và đào tạo, (2018), Chương trình giáo dục phổ thông, ban hành theo Thông tư số 32/ 2018/TT-BGDĐT
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2011), Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành theo Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT
- 3, Bộ GD &ĐT, (2018), Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở GDPT ban hành theo thông tư số 14/2018/TT- BGDĐT
4. Quốc hội, (2019), Luật giáo dục 2019;

Nội dung 3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục trường trung học cơ sở theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Tóm tắt Nội dung 3:

Nội dung cơ bản của kế hoạch giáo dục nhà trường nói chung; kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình giáo dục trung học cơ sở 2018 phù hợp với thực tiễn nhà trường và điều kiện của địa phương (Nội dung, quy trình, triển khai, giám sát, cải tiến ...).

Mục tiêu của Nội dung 3:

Sau khi tham gia nội dung 3, học viên có thể:

- Xác định được những nội dung cơ bản của kế hoạch giáo dục nhà trường
- Trình bày được những yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục
- Phân tích được qui trình xây dựng kế hoạch, triển khai và giám sát thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục nhà trường
- Xây dựng được kế hoạch dạy học, giáo dục trường trung học cơ sở theo yêu cầu triển khai chương trình GDTHCS 2018;

3.1. Kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1.1. Quan niệm kế hoạch giáo dục nhà trường và xây dựng kế hoạch nhà trường

Kế hoạch giáo dục nhà trường được hiểu là là sự cụ thể hóa tiến trình thực hiện Chương trình giáo dục cấp học, là cách mà một trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục quốc gia sao cho phù hợp với điều kiện cụ thể về thời gian, đặc điểm của người học, nhân lực, vật lực,... của nhà trường. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường là quá trình nhà trường cụ thể hóa chương trình giáo dục quốc gia, làm cho chương trình giáo dục quốc gia phù hợp ở mức cao nhất với thực tiễn của cơ sở giáo dục. Trên cơ sở đảm bảo yêu cầu chung của chương trình giáo dục quốc gia, mỗi nhà trường sẽ lựa chọn, xây dựng nội dung và xác định cách thức thực hiện phản ánh đặc trưng và phù hợp với thực tiễn nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của người học, thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng hằng năm dựa trên kế hoạch giáo dục chung và các hướng dẫn trong Chương trình giáo dục phổ thông.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường là quá trình lập kế hoạch giảng dạy của giáo viên và hướng dẫn việc học tập của người học (bao gồm cả các hoạt động trong và ngoài lớp học) do nhà trường tiến hành. Có bốn hoạt động chính cần được thực hiện trong lập kế hoạch giáo dục nhà trường:

- Xác định người học cần gì hoặc muốn học gì và kiến thức, kỹ năng, năng lực mà người học cần đạt được.
- Xác định hình thức học tập phù hợp và các điều kiện hỗ trợ việc học tập.
- Tiến hành dạy học/ giáo dục và đánh giá việc học tập.

- Chính sửa kế hoạch giáo dục thường xuyên sao cho phù hợp với nhu cầu học tập của người học.

Do vậy ở đây sử dụng thuật ngữ “xây dựng kế hoạch giáo dục” không chỉ là “lập kế hoạch giáo dục” bởi vì “xây dựng” bao hàm cả sự thay đổi, bổ sung liên tục kế hoạch dạy học, giáo dục để giúp việc dạy học, giáo dục có hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu của cá nhân, tổ chức hay cộng đồng.

3.1.2. Nội dung của kế hoạch giáo dục nhà trường

Trước hết cần khẳng định, bản Kế hoạch giáo dục nhà trường là loại hình văn bản chuyên môn nghiệp vụ để triển khai áp dụng chương trình giáo dục phổ thông quốc gia trong bối cảnh cụ thể của địa phương và các điều kiện thực tế của nhà trường.

Như đã đề cập ở phần quan niệm về kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục của mỗi nhà trường cần đảm bảo phần cứng là quy định về mục tiêu chương trình giáo dục, các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực và kế hoạch giáo dục cho từng cấp học được quy định tại Chương trình giáo dục tổng thể và mục tiêu chương trình môn học, các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của môn học, nội dung chương trình chung và nội dung chương trình theo lớp của từng môn học được quy định trong Chương trình môn học. Như vậy, mục tiêu của kế hoạch giáo dục trên thực tế đã được quy định trong văn bản chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, tuy nhiên với bối cảnh và điều kiện cụ thể của từng trường, những mục tiêu này có thể đạt được ở người học ở các cấp độ khác nhau.

Phần “linh hoạt”, “mềm dẻo” trong kế hoạch giáo dục nhà trường chính là cách thức triển khai nội dung chương trình trên thực tế, bao gồm: cấu trúc nội dung nội dung (các bài học, chủ đề), trình tự thực hiện nội dung chương trình, hình thức tổ chức, phương pháp và cách thức kiểm tra đánh giá. Nội dung của kế hoạch giáo dục nhà trường tập trung vào cụ thể hóa phần “linh hoạt”, “mềm dẻo” này trong điều kiện cụ thể của từng trường.

Kế hoạch giáo dục nhà trường phải đáp ứng được các yêu cầu sau đây:

- Đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;
- Đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học và các hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
- Đảm bảo tổng thời lượng của các môn học và các hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp không ít hơn thời lượng quy định của Chương trình giáo dục phổ thông;
- Đảm bảo tính khả thi cao.

Với định hướng xây dựng cùng với các yêu cầu nêu trên, bản kế hoạch giáo dục nhà trường bao gồm các nội dung cơ bản sau đây:

- 1) Cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường
- 2) Kế hoạch dạy học và phân phối chương trình môn học/hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
- 3) Nguồn lực thực hiện chương trình
- 4) Tổ chức thực hiện

3.2. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

3.2.1 Xác định các căn cứ và các yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

Xác định căn cứ pháp lý: Ở bước này, công việc chủ yếu là xác định các văn bản pháp quy làm cơ sở cho việc triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Trong quản lý và điều hành các hoạt động của trường trung học cơ sở, Luật Giáo dục và Điều lệ Trường trung học cơ sở là văn bản cung cấp căn cứ về thẩm quyền. Các văn bản quy định về Chương trình giáo dục cũng như các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình là cơ sở pháp lý quan trọng để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Bên cạnh đó, các văn bản pháp quy liên quan đến cơ sở vật chất, đội ngũ... là những căn cứ quan trọng để tổ chức, phân bổ các nguồn lực để thực hiện chương trình giáo dục trong điều kiện thực tiễn.

Giáo dục không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường mà “phát triển giáo dục là sự nghiệp của Đảng, của Nhà nước và của toàn dân”, vì vậy, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cần tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương. Đồng thời các trường cũng cần chủ động tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền và phối hợp với các cá nhân, tổ chức đoàn thể ở địa phương, với cha mẹ học sinh để huy động đa dạng các nguồn lực tham gia các hoạt động giáo dục và hỗ trợ nhà trường trong xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Đây là yếu tố có ảnh hưởng rất lớn đến xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo tiếp cận năng lực người học ở các trường trung học cơ sở.

Các căn cứ pháp lý cơ bản để xác định hướng triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trong trường trung học cơ sở bao gồm:

- 1) Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo
- 2) Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông
- 3) Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Và đặc biệt là các văn bản hướng của Bộ GD&ĐT về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở được áp dụng thống nhất trong cả nước hiện nay.

Xác định căn cứ thực tiễn: Việc tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường liên quan chặt chẽ đến bối cảnh cụ thể của từng trường trung học cơ sở. Trước tiên là các đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội, truyền thống, văn hóa, lịch sử ... của địa phương. Mỗi địa phương đều có đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội truyền thống, bản sắc văn hóa, lịch sử riêng. Các yếu tố này có tác động mạnh mẽ tới các quyết định về xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Vì vậy, căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng vùng miền, từng địa phương mà cán bộ quản lý giáo dục các cấp, đặc biệt là cán bộ quản lý nhà trường trung học cơ sở lựa chọn các nội dung giáo dục cho phù hợp, gắn nội dung giáo dục với thực tiễn địa phương và đảm bảo mục tiêu phát triển năng lực học sinh.

Bên cạnh đó, để tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cũng cần tính đến các điều kiện tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị của các trường trung học cơ sở. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cần phải có những điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp. Cụ thể: Diện tích khuôn viên và các yêu cầu về xanh, sạch, đẹp, thoáng mát bảo đảm quy định; Số lượng, quy cách, chất lượng và thiết bị của phòng học bảo đảm theo quy định tối thiểu của Điều lệ trường trung học cơ sở; Khối phục vụ học tập, khối hành chính quản trị đạt tiêu chuẩn tối thiểu theo quy định; Thư viện đạt tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông theo quy định của Bộ GD - ĐT; Thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy, học tập và việc sử dụng thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp và tự làm một số đồ dùng dạy học của giáo viên bảo đảm quy định ...

Chế độ, chính sách cũng là yếu tố tạo động lực cho cán bộ quản lý, giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, vì vậy cán bộ quản lý trường trung học cơ sở cần lưu ý các vấn đề như: Phải tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao của giáo viên; bồi dưỡng, hỗ trợ để giáo viên có đủ năng lực thực hiện chương trình giáo dục; có chế độ, cơ chế khuyến khích về vật chất và tinh thần nhằm tạo động lực làm việc cho giáo viên.

Đội ngũ giáo viên là lực lượng trực tiếp tham gia vào tất cả các khâu của hoạt động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Nhận thức, năng lực của đội ngũ giáo viên về xây dựng kế hoạch giáo dục sẽ quyết định sự thành công và hiệu quả của quá trình xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học cũng như thực thi chương trình. Do đó, giáo viên cần được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ Trường Trung học và của pháp luật, được bồi dưỡng, nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục.

Trên cơ sở xác định căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, các trường cần xây dựng một kế hoạch cụ thể để thực hiện. Nội dung của kế hoạch cần nhấn mạnh vào những vấn đề cơ bản sau đây:

1) Sự cần thiết của xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường: Đặc điểm của chương trình giáo dục và yêu cầu khi triển khai thực hiện trong các cơ sở giáo dục; các yếu tố của chương trình có thể thay đổi, điều chỉnh, bổ sung; nguồn lực của nhà trường để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và thực thi kế hoạch đó.

2) Mục tiêu và những định hướng cụ thể của việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

3) Kế hoạch chi tiết thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường: Việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường được thực hiện theo các bước nào? Nội dung công việc cụ thể như thế nào? Trách nhiệm của các thành viên tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường? Thời gian và điều kiện thực hiện? Kiểm tra, theo dõi tiến trình thực hiện công việc của các bộ phận như thế nào?

(Lưu ý: Kế hoạch xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường là Kế hoạch của cán bộ quản lý nhà trường để tổ chức, chỉ đạo, triển khai việc xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, trong khi Kế hoạch giáo dục nhà trường là văn bản chuyên môn nghiệp vụ về việc áp dụng chương trình giáo dục phổ thông trong điều kiện nhà trường cụ thể.)

Những yêu cầu mới trong xây dựng kế hoạch giáo dục trường THCS

- Các trường tự chủ trong phân phối chương trình dạy học, giáo dục: Dựa trên nội dung và yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông, các trường xây dựng kế hoạch giáo dục riêng cho trường mình một cách linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của địa phương, bảo đảm mục tiêu và chất lượng giáo dục. Chương trình GDPT 2018 cấp THCS không qui định số tiết/ tuần cho từng môn học hay hoạt động GD mà chỉ qui định số tiết tối đa được bố trí dạy cho HS/ tuần; Do đó khi xây dựng chương trình giáo dục nhà trường phải thực hiện phân phối số tiết dạy cho từng môn học, hoạt động GD cho phù hợp với điều kiện thực tế của trường về các nguồn lực (giáo viên, phòng học...)

- Phân công giáo viên linh hoạt, nhất là với những môn học mới. Trong CTGDPT 2018 ở cấp THCS có những môn học mới như Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Nghệ thuật cần căn cứ vào lực lượng GV của trường để phân công giảng dạy hợp lý theo chuyên môn của GV, theo đó xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp, đảm bảo tính linh hoạt

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế. Với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoài mỗi tuần có 1 tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp thì 1 tiết còn lại có thể sắp xếp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức được hướng dẫn trong chương trình, với chủ đề đa dạng gắn với thực tế, mở về không gian, thời gian, đối tượng tham gia, lực lượng giáo dục...

- Có kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương đảm bảo 35 tiết/ năm

3.2.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường gắn liền với vai trò của tập thể sư phạm nhà trường, của tất cả giáo viên, trong đó Hiệu trưởng nhà trường phải là người tổ chức, định hướng, chỉ đạo, giám sát và trực tiếp tham gia (khi cần) vào tất cả các bước của quá trình đó. Theo quy trình xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường ở trên, vai trò của người cán bộ quản lý được cụ thể hóa qua những nhiệm vụ cụ thể sau đây:

3.2.2.1. Phân tích bối cảnh nhà trường

Bước đầu tiên trong quá trình xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường là phân tích bối cảnh, điều kiện cụ thể của nhà trường. Đây là việc xem xét tất cả các yếu tố có thể ảnh hưởng đến việc đưa ra quyết định về mục tiêu, kế hoạch thực hiện CTGD

Việc đánh giá tình hình giáo dục nhấn mạnh vào quá trình thu thập và phân tích các thông tin cần thiết để hình thành một bản đánh giá rõ ràng về giáo dục trong môi trường xã hội rộng lớn, trong mối quan hệ giữa sự phát triển giáo dục với những yêu cầu mà xã hội và nền kinh tế-văn hoá phát triển đòi hỏi ở nó.

Để phân tích bối cảnh, công việc cơ bản là *thu thập tất cả các thông tin liên quan đến nguồn nhân lực tham gia vào quá trình dạy học, giáo dục cũng như các điều kiện vật lực và môi trường giáo dục, bao gồm:*

- Về học sinh, các thông tin cần thu thập bao gồm: qui mô học sinh, số lớp, trình độ học sinh, nhu cầu học tập, động cơ và thái độ học tập, cách thức học và các điều kiện học tập...
- Về nhu cầu học tập, các yếu tố cần tìm hiểu đó là: học sinh thực sự có nhu cầu về kiến thức, kỹ năng mà chương trình mang lại cho các em hay không? Kiến thức, kỹ năng đó có liên quan đến các môn học trước đó hoặc sau đó như thế nào? Kiến thức đó có sát thực và phù hợp với các nội dung mà học sinh sẽ học ở lớp tiếp theo hay không? Kiến thức chương trình cung cấp giúp ích gì để làm tăng cơ hội học tập và đáp ứng cho việc học của các em sau này?
- Các yếu tố về cơ sở vật chất phục vụ thực hiện chương trình giáo dục cũng cần được xem xét khi tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Cần xác định các điều kiện phục vụ công tác dạy và học sắp tới để có thể lựa chọn các phương pháp giảng dạy, các phương tiện nghe, nhìn, tư liệu, dự trù kinh phí cho các hoạt động giáo dục.
- Các yếu tố về điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, của gia đình học sinh cũng cần được phân tích đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương

Tất cả những thông tin như vậy nếu được tập hợp một cách đầy đủ, được cân nhắc và tính đến khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường sẽ góp phần đảm bảo tính hiệu quả và tính khả thi của các công đoạn trong quá trình giáo dục

Ở bước này, các công việc cán bộ quản lý nhà trường cần thực hiện bao gồm:

- Tổ chức thu thập thông tin về các nguồn lực phục vụ quá trình dạy học và giáo dục, thông tin về người học và thông tin về các lực lượng giáo dục phối hợp với nhà trường.

- Phân công cán bộ, giáo viên nhà trường thực hiện việc thu thập, xử lý, phân tích thông tin theo kế hoạch.

- Hướng dẫn cán bộ, giáo viên thực hiện.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả, đưa ra các định hướng trong việc phát triển chương trình nhà trường.

Công việc phân tích bối cảnh của nhà trường có thể áp dụng kỹ thuật phân tích SWOT để thực hiện. SWOT là tập hợp viết tắt những chữ cái đầu tiên của các từ tiếng Anh: Strengths (Điểm mạnh), Weaknesses (Điểm yếu), Opportunities (Cơ hội) và Threats (Nguy cơ). SWOT cung cấp một công cụ phân tích, đánh giá các dữ liệu được tổ chức kiểu SWOT theo một thứ tự logic, để hiểu được, trình bày được, thảo luận được và ra áp dụng được. Bốn chiều đánh giá của SWOT là mở rộng của hai chiều "điểm mạnh" và "điểm yếu". Phân tích SWOT có thể sử dụng được cho mọi kiểu ra quyết định và khuôn mẫu SWOT cho phép tư duy một cách tích cực, vượt ra khỏi khuôn khổ thói quen hay bản năng. Khi phân tích SWOT, điều đầu tiên là xác định chủ đích phân tích một cách thật rõ ràng. Chỉ khi đó mới có thể mong đợi người khác đóng góp được vào quá trình phân tích và những ai xem kết quả phân tích có thể hiểu được mục đích của phương pháp phân tích, đánh giá và quan hệ giữa các thành tố SWOT. Đây là phương pháp rất đơn giản, dễ áp dụng và có thể sử dụng vào nhiều lĩnh vực hoạt động, trong đó có quản trị trường học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Để xây dựng ma trận SWOT cần thực hiện các bước sau:

Bước 1: Liệt kê các cơ hội chính của nhà trường (Opportunities – O)

Bước 2: Liệt kê các đe dọa chính của nhà trường (Threats – T)

Bước 3: Liệt kê các điểm mạnh chính của nhà trường (Strengths – S)

Bước 4: Liệt kê các điểm yếu chính của nhà trường (Weaknesses – W)

Bước 5: Kết hợp S – O nhằm sử dụng điểm mạnh của nhà trường để tận dụng những cơ hội bên ngoài khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Bước 6: Kết hợp W – O nhằm khắc phục các điểm yếu để tận dụng các cơ hội từ bên ngoài khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Bước 7: Kết hợp S – T sử dụng điểm mạnh của nhà trường để đối phó những nguy cơ từ bên ngoài khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Bước 8: Kết hợp W – T nhằm khắc phục các điểm yếu để làm giảm nguy cơ từ bên ngoài khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Bước 9: Kết hợp S-W phát huy điểm mạnh để khắc phục các điểm yếu của nhà trường

Bước 10: Kết hợp O-T khắc phục điểm yếu để vượt qua thách thức....

Có thể sử dụng bảng phân tích môi trường với nhà trường trung học cơ sở như sau:

Môi trường bên trong	Điểm mạnh	Điểm yếu	Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường
<ul style="list-style-type: none"> • Đội ngũ Giáo viên và cán bộ quản lý của nhà trường • Học sinh • Tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường • Truyền thống của nhà trường • Những điểm mạnh và điểm yếu của hoạt động dạy học trong nhà trường 			
Bối cảnh bên ngoài nhà trường	Cơ hội	Thách thức	
<ul style="list-style-type: none"> • Trình độ dân trí và điều kiện giáo dục của địa phương và phụ huynh học sinh • Cơ chế, chính sách pháp luật của quốc gia và địa phương về giáo dục. • Sự phát triển kinh tế của địa phương và quốc gia • Yếu tố văn hóa, xã hội của vùng/miền/dân tộc • Yếu tố công nghệ thông tin và quốc tế hóa trong giáo dục. 			

3.2.2.2. *Xây dựng phân phối chương trình dạy học các môn học và lựa chọn các chủ đề/ nội dung dạy học, hoạt động giáo dục*

Ở bước này, các công việc cán bộ quản lý nhà trường cần thực hiện bao gồm:

- Tổ chức cho toàn thể giáo viên tìm hiểu về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở cấp THCS, gồm: chương trình tổng thể và chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức tìm hiểu về những định hướng lớn của chương trình tổng thể (chương trình theo định hướng phát triển năng lực, các phẩm chất chủ yếu, các năng lực chung; hệ thống môn học của các cấp, các môn học kết hợp và tích hợp, thời lượng, định hướng về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, điều kiện thực hiện chương trình,...)

- Tìm hiểu về chương trình mỗi môn học, lớp học của cấp trung học cơ sở (mục tiêu của môn học, các năng lực đặc thù, các yêu cầu cần đạt của môn học, nội dung chính của môn học, phương pháp dạy học và kiểm tra - đánh giá của môn học).

- Tìm hiểu những năng lực cần đạt của môn học và mối quan hệ với các năng lực chung;

- Tổ chức, hướng dẫn, chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên lựa chọn, thiết kế các chủ đề dạy học, các hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm;

- Hướng dẫn, chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học/kế hoạch giáo dục và phân phối chương trình môn học (thời lượng cho các bài học, chủ đề, hoạt động trải nghiệm trong môn học), phân phối chương trình giáo dục/hoạt động trải nghiệm.

- Tổng hợp phân phối chương trình và kế hoạch dạy học của nhà trường.

Trong những năm đầu áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong nhà trường sẽ có hai chương trình được giảng dạy. Với chương trình giáo dục phổ thông năm 2006, để xây dựng kế hoạch giáo dục thống nhất với chương trình giáo dục phổ thông 2018, các trường cần tiến hành phân tích chương trình giáo dục, các môn học trong chương trình và nghiên cứu định hướng điều chỉnh nội dung dạy học của nhà trường từ đó xây dựng kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học của nhà trường.

3.2.2.3. Phân bổ các nguồn lực (đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, thời gian ...)

Ở bước này, cán bộ quản lý cần xem xét và chuẩn bị các điều kiện của nhà trường để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; quán triệt trong cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về mục tiêu giáo dục, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của nhà trường; phân tích các nguồn lực về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất... của nhà trường.

Kế hoạch giáo dục tổng thể của nhà trường được xây dựng trên cơ sở tổng hợp phân phối chương trình dạy học các môn học và lựa chọn các chủ đề/ nội dung dạy học, hoạt động giáo dục. Cán bộ quản lý nhà trường cần phân bổ và cân đối các nguồn lực trong nhà trường một cách hợp lý và hiệu quả nhất để đảm bảo kế hoạch giáo dục có thể được thực thi thành công.

Trong đó, các nguồn lực phải được cân đối bao gồm:

- Giáo viên, nhân viên: Việc phân công giáo viên cần đảm bảo phù hợp về chuyên môn được đào tạo; đảm bảo định mức giờ dạy theo quy định; cân đối về khối lượng công việc giữa các giáo viên; phân công công việc và trách nhiệm rõ ràng, cụ thể (ai là người chịu trách nhiệm chính, những ai là người phối hợp đối với từng hoạt động, nhiệm vụ cụ thể).
- Cơ sở vật chất: Có phương án sử dụng tối ưu nhất để triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; bố trí phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học hợp lý cho các hoạt động.
- Tài chính: Phân bổ kinh phí hợp lý cho các hoạt động, tuân thủ các quy định về tài chính. Với các hoạt động có huy động sự tham gia đóng góp, ủng hộ của các lực lượng bên ngoài nhà trường cần đảm bảo thực hiện đúng tinh thần tự nguyện và minh bạch trong quá trình thu chi.
- Thời gian: Khung thời gian cho các hoạt động của kế hoạch giáo dục cần được cân đối và phân chia hợp lý, đảm bảo tính khoa học và phù hợp với đặc thù của các hoạt động, đặc biệt là các hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp gắn với các ngày lễ, ngày kỉ niệm... trong năm học.
- Thông tin: Thông tin là một nguồn lực quan trọng cần tổ chức một cách khoa học và đảm bảo tính thông suốt trong quá trình tổ chức hoạt động. Trong đó chú trọng tổ chức kênh thông tin theo cả hai chiều: thông tin chỉ đạo, điều hành từ trên xuống và thông tin phản hồi từ dưới lên. Bên cạnh đó, cần chú trọng đến công tác truyền thông hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

Bất cứ một kế hoạch giáo dục nhà trường nào dù có thiết kế một cách hoàn hảo đi chăng nữa nhưng sẽ không mang lại kết quả như ý muốn nếu chúng ta không chú trọng đến khâu thực hiện của GV, HS và các bên liên quan cùng các điều kiện (điều kiện dạy và học, vai trò của người dạy và người học). Trong đó người dạy tức là các giáo viên trực tiếp giảng dạy có vai trò quyết định đến sự thành bại của chương trình.

Nếu theo cách tiếp cận phát triển thì người xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường luôn để cho giáo viên trực tiếp giảng dạy có quyền điều chỉnh nhất định trong khi thực hiện để phù hợp với hoàn cảnh. Thực tế thì họ sẽ phải luôn chú trọng đến việc bồi dưỡng, trang bị lí luận cũng như những chỉ dẫn thực hiện cho giáo viên, có sự bàn bạc tham khảo ý kiến trực tiếp giáo viên giảng dạy, thống nhất với giáo viên về cách thực thi chương trình. Bên cạnh đó, những người quản lý, các cấp lãnh đạo cũng phải có những biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên, có các biện pháp đánh giá khách quan chất lượng dạy học của giáo viên, có như thế, mới khuyến khích học hăng hái tham gia công cuộc cải cách và thực thi kế hoạch giáo dục trường học.

3.2.2.4. Dự thảo kế hoạch giáo dục nhà trường

Kế hoạch giáo dục của nhà trường THCS là bản thiết kế chi tiết về lộ trình triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS trong điều kiện cụ thể của nhà trường. Trên thực tế, việc xây dựng dự thảo kế hoạch tổng thể của nhà trường THCS là việc tổng hợp các kế hoạch dạy học và giáo dục của khối lớp, lớp, kế hoạch hoạt động trải nghiệm của toàn trường thành một kế hoạch tổng thể chung của toàn trường.

Bản dự thảo Kế hoạch bao gồm đầy đủ các nội dung để cán bộ, giáo viên có thể bao quát đầy đủ các hoạt động và tham gia đóng góp ý kiến nhằm điều chỉnh, hoàn thiện cho bản kế hoạch giáo dục nhà trường. Dự thảo kế hoạch cũng có thể đưa ra các phương án khác nhau để các thành viên trong nhà trường nghiên cứu và chọn ra phương án thực hiện tối ưu nhất trong bối cảnh hiện tại của nhà trường.

Dự thảo Kế hoạch giáo dục nhà trường cần được phân công cho một nhóm biên soạn cụ thể. Trong quá trình biên soạn, nhóm soạn thảo nên kết hợp tuyên truyền, phổ biến về kế hoạch và chia sẻ với các bên liên quan để tập hợp và tiếp thu được nhiều ý kiến đóng góp trong quá trình soạn thảo.

3.2.2.5. Hoàn thiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Ở bước này, kế hoạch giáo dục nhà trường được viết thành văn bản hoàn chỉnh để phê duyệt và triển khai thực hiện. Các yếu tố giúp cho việc xây dựng kế hoạch giáo dục tổng thể của nhà trường thành công đó là: có sự tham gia tích cực của đội ngũ cán bộ, giáo viên; thể hiện được đầy đủ các thông tin về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trong nhà trường và được truyền đạt, quảng bá rộng rãi đến tất cả các thành viên trong nhà trường và các bên liên quan.

Có thể hình dung khung kế hoạch giáo dục trường trung học cơ sở như sau:

PHÒNG GD & ĐT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ...	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /KH-...	..., ngày tháng năm 20
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG	
Năm học 20...	
- Căn cứ chương trình GDPT ban hành theo...	
- Căn cứ Kế hoạch năm học ... của trường ...;	
Trường xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học ... như sau:	
I. BỐI CẢNH	
II. MỤC TIÊU	
III. NỘI DUNG THỰC HIỆN	

1. Thực hiện chương trình môn học

- Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ (nhóm) chuyên môn, trường ... ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau:

- Các lớp khối ... trong năm học có: ... tiết × ... tháng = ... tiết hoạt động trải nghiệm...

- Dạy học tự chọn hình thức: Môn học tự chọn ...

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng theo qui định của chương trình môn học của Bộ GDĐT.

-.....

- Quy định thời gian học:

- Học kì I: Từ ... đến ... (Kiểm tra học kì I: từ ... đến ...).
- Học kì II: Từ ... đến ... (Kiểm tra học kì I: từ ... đến ...).
- Quy định số tiết dạy:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp ...			Số tiết học từng môn của lớp ...			Số tiết học từng môn của lớp ...		
		HK	HK	C	HK	HK	C	HK	HK	
		1	2	N	1	2	N	1	2	CN
1										
2										
3										
4										
5										
6										
7										
...										
Tổng số tiết										
Số tiết/tuần (cả năm học)										

2. Các hoạt động giáo dục

2.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém...

-

2.2. Tham gia các hội thi chuyên môn ...

-

2.3. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

-

....

3. Chương trình giáo dục nhà trường

....

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG

THÁNG	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
8	-	-
9	-	-
10	-	-
11	-	-
12	-	-
1-2	-	-
3	-	-
4	-	-
5	-	-
6-7	-	-

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Công tác quản lý, chỉ đạo

4.2. Công tác kiểm tra

4.3. Chế độ thông tin, báo cáo

...

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 20...-20... của trường/.

Nơi nhận:

- ...;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Việc phê chuẩn kế hoạch giáo dục nhà trường được thực hiện theo trình tự như sau: báo cáo kế hoạch và họp liên tịch thông qua kế hoạch; thông qua kế hoạch tại cơ quan quản lý cấp trên.

Kế hoạch được lưu vào hồ sơ và theo dõi việc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có thể điều chỉnh kế hoạch nếu cần thiết

3.2.2.6. Phổ biến kế hoạch giáo dục nhà trường

Kế hoạch giáo dục của nhà trường cần sự tham gia của các bên liên quan trong và ngoài nhà trường từ khâu thiết kế đến giai đoạn thực thi. Ngay từ giai đoạn lập kế hoạch, Hiệu trưởng cần huy động các lực lượng bên trong, bên ngoài nhà trường để có đầy đủ thông tin và tìm kiếm sự hợp tác, đồng thuận. Đối với một chủ đề học tập tự chọn hay một chương trình trải nghiệm do nhà trường xây dựng, lực lượng tham gia cũng có thể có nhiều thành phần. Những thành phần chính có thể kể đến là: bộ phận quản lý; người điều phối; giáo viên; chuyên gia đánh giá; bộ phận thư ký/ hỗ trợ. Ngoài ra tùy từng chủ đề học tập mà nhà trường trong điều kiện cụ thể của mình có thể kêu gọi sự tham gia của các lực lượng bên ngoài nhà trường như: Ban đại diện cha mẹ học sinh, hội khuyến học, hội phụ nữ, doanh nghiệp, cựu học sinh và các lực lượng khác.

Kế hoạch giáo dục nhà trường sau khi được xây dựng và hoàn thiện cần được phổ biến rộng rãi tới các bên liên quan để việc triển khai thực hiện được hiệu quả. Đây cũng là cơ sở quan trọng để nhà trường có thể thu thông tin phản hồi phục vụ cho việc đánh giá cũng như điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Hình thức phổ biến kế hoạch giáo dục nhà trường có thể rất đa dạng và linh hoạt tùy theo từng đối tượng. Trong bối cảnh hiện nay, việc phổ biến kế hoạch giáo dục trên website, qua mạng xã hội... có thể giúp nhiều đối tượng tiếp cận dễ dàng với kế hoạch giáo dục của nhà trường. Mỗi hình thức phổ biến sẽ có những ưu – nhược điểm và yêu cầu nhất định, do đó kế hoạch giáo dục nhà trường có thể được cụ thể hóa bằng nhiều hình thức khác nhau (theo nội dung; theo tiến trình thời gian...) để có thể phổ biến chính xác, rõ ràng, dễ hiểu với nhiều đối tượng khác nhau.

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường, các trường THCS xây dựng thời khoá biểu từng học kỳ; lịch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; lịch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh có khó khăn trong học tập và rèn luyện...là bước cụ thể hoá kế hoạch giáo dục nhà trường để thực hiện;

Đối với thời khoá biểu của trường THCS, bắt đầu từ năm học 2021-2022, lớp 6 thực hiện theo CTGDPT 2018, các lớp còn lại thực hiện theo CTGDPT 2006 nên cần chú ý khi xây dựng thời khoá biểu cho đúng với tiến độ và yêu cầu thực hiện chương trình

3.3. Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở

3.3.1. Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường

Để đảm bảo thực hiện có chất lượng CTGDPT 2018 ở cấp trung học cơ sở cần đặc biệt chú trọng đến việc tổ chức lớp học và phân công giáo viên.

Tổ chức lớp học đảm bảo sĩ số không quá 45 HS/ lớp; Đối với các môn học tự chọn, tiến hành tư vấn cho HS để các em lựa chọn môn học phù hợp, theo đó tổ chức lớp học theo nhu cầu của học sinh. Trong đó, chú ý đến việc sắp xếp các môn học tích hợp như Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý và phân công GV phù hợp để từ đó đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường. Trong thời gian trước mắt, khi chưa có GV được đào tạo dạy tích hợp Lịch sử và Địa lý, nhà trường phân công GV dạy riêng các mạch nội dung Lịch sử, Địa lý; Các chủ đề tích hợp liên môn, tổ/ nhóm chuyên môn tổ chức biên soạn giáo án và phân công GV dạy phù hợp. Với môn Khoa học tự nhiên, chương trình được xây dựng dựa trên sự kết hợp của ba trục cơ bản là: Chủ đề khoa học, các nguyên lí và khái niệm chung về thế giới tự nhiên, hình thành và phát triển năng lực. Các kiến thức, kĩ năng về vật lí, hoá học, sinh học, Trái Đất và bầu trời là những dữ liệu vừa được tích hợp với các nguyên lí tự nhiên để làm sáng tỏ các nguyên lí tự nhiên, vừa được tích hợp theo các logic khác nhau trong hoạt động khám phá tự nhiên, trong giải quyết vấn đề công nghệ, các vấn đề tác động đến đời sống của cá nhân và xã hội. Căn cứ các mạch kiến thức gắn với chuyên môn Lý, Hoá, Sinh để bố trí GV dạy theo chuyên môn được đào tạo tương ứng. Một số nội dung mới, tổ/ nhóm chuyên môn tổ chức soạn bài và phân công GV dạy phù hợp dựa trên năng lực thực hiện của GV.

Mỗi ngày học 1 buổi, mỗi buổi không bố trí quá 5 tiết học; mỗi tiết học 45 phút

Các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất (nhất là các trường nội trú, bán trú) tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 08 tiết, mỗi tuần học không quá 06 ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học sinh;...

Cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lí hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường trung học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Có thể tham khảo một số gợi ý sau đây trong tổ chức dạy học các môn tích hợp trong CTGDTHCS để triển khai cho phù hợp với điều kiện của từng trường THCS

(1) Môn Lịch sử và Địa lý

Trong CTGDPT mới của cấp THCS, Chương trình môn "Lịch sử và Địa lí" được thiết kế theo các phần Lịch sử và Địa lý tương đối độc lập; ở mỗi lớp 7, 8, 9 có 1 chủ đề chung (6-10 tiết). Vì vậy việc bố trí giáo viên dạy môn này cơ bản giáo viên không thay đổi so với chương trình hiện hành. Đối với các chủ đề chung, 2 giáo viên cùng dạy 1 lớp sẽ phối hợp với nhau để thực hiện.

(2) Môn Khoa học tự nhiên

Chương trình môn Khoa học tự nhiên của các lớp 6, 7, 8, 9 đều có 3 phần tương ứng với kiến thức thuộc lĩnh vực Vật lý, Sinh học, Hoá học được sắp xếp theo trình tự thời gian như sau:

- Lớp 6: Hoá học (20%) - Sinh học (38%) - Vật lý (32%);
- Lớp 7: Hoá học (24%) - Vật lý (28%) - Sinh học (38%);
- Lớp 8: Hoá học (31%) - Vật lý (28%) - Sinh học (31%);
- Lớp 9: Vật lý (30%) - Hoá học (31%) - Sinh học (29%).

10 % còn lại là chuyên đề tích hợp các lĩnh vực trên

Trong chương trình GDPT 2006 đang thực hiện, tổng số tiết của 3 môn Vật lý, Hoá học, Sinh học là 595 tiết; Đối với CTGDPT 2018, tổng số tiết của môn Khoa học tự nhiên là 560 tiết, giảm 35 tiết so với chương trình hiện hành. Tỷ lệ thời lượng giữa các lĩnh vực có dao động chút ít so với chương trình hiện hành và không ảnh hưởng lớn đến cơ cấu giáo viên.

Phân công giáo viên giảng dạy:

"Chất và sự biến đổi của chất": giáo viên Hóa học.

"Vật sống" và "Trái đất và bầu trời" lớp 8, 9: giáo viên Sinh học.

"Năng lực và biến đổi" và "Trái đất và bầu trời" lớp 6: giáo viên Vật lý.

Do thời lượng số tiết của môn Khoa học tự nhiên (03 tiết/tuần) ít hơn 35 tiết so với tổng số tiết của các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học trong chương trình hiện hành nên sẽ không có sự xáo trộn về số lượng giáo viên trong mỗi nhà trường

- Nhiệm vụ của Tổ chuyên môn

Tổ chuyên môn (bao gồm giáo viên Vật lý, Hóa học, Sinh học) phân công giáo viên phụ trách theo chủ đề như trên và dạy đồng thời ở nhiều lớp (thay vì phân công 1 giáo viên/môn/lớp như hiện nay).

Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung vào các chủ đề liên môn để bảo đảm sự phối hợp giữa các giáo viên cùng dạy ở 1 lớp đối với các chủ đề có kiến thức liên quan.

-Xếp thời khóa biểu

Thời gian	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Nửa đầu HK 1	Hoá 20%	Hoá 24%		Lý 30%
Nửa cuối HK 1	Sinh 38%	Lý 28%	Hoá 31%	
Nửa đầu HK 2		Sinh 38%	Lý 28%	Hoá 31%
Nửa cuối HK 2	Lý 32%		Sinh 31%	Sinh 29%

10% chuyên đề tích hợp, sau khi tổ chuyên môn thống nhất, xây dựng chuyên đề, phân công GV dạy sẽ bố trí TKB phù hợp.

Ở mỗi lớp, các chủ đề thuộc mỗi lĩnh vực Vật lý, Hoá học, Sinh học do giáo viên có chuyên môn tương ứng phụ trách và được thực hiện gọn trong mỗi nửa học kỳ

Việc chia mỗi năm học thành 2 học kì (Period), mỗi kì thành 2 nửa (Semester) cũng được thực hiện phổ biến ở các nước trên thế giới

Kiểm tra đánh giá kết quả học tập: Kết quả đánh giá của mỗi chủ đề theo phân bố như trên được tính vào kết quả cuối cùng của môn học theo tỷ lệ % tương ứng

3.3.2. Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và giáo dục theo định hướng STEM

a) Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Cán bộ quản lý trường học cần bám sát mục tiêu, đặc điểm, nội dung, yêu cầu của HĐTN ở cấp trung học cơ sở để tổ chức các lực lượng giáo dục và chỉ đạo thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS để đạt được mục tiêu giáo dục. Trong đó, đối với giáo dục hướng nghiệp tiếp tục triển khai “Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”, trong đó các trường THCS cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: (1) Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (2) đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; (3) phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; (4) tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; (5) huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (6) tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh phổ thông.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN, HN) là hoạt động giáo dục, trong đó học sinh dựa trên sự huy động tổng hợp kiến thức và kỹ năng từ nhiều lĩnh vực giáo dục khác nhau để trải nghiệm thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội, tham gia hoạt động hướng nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, qua đó hình thành những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và một số năng lực thành phần đặc thù của hoạt động này như: năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp, năng lực thích ứng với những biến động trong cuộc sống và các kỹ năng sống khác [Thông tư 32 -CTGDPT 2018]. HĐTN gồm 2 loại hoạt động giáo dục chính là: hoạt động trải nghiệm qua các môn học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Hiệu trưởng cần chỉ đạo giáo viên và các lực lượng giáo dục thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh trung học cơ sở

phù hợp đặc điểm học sinh, điều kiện nhà trường, địa phương và khả năng thực hiện của GV, các lực lượng giáo dục. Đảm bảo HĐTN, HN được thực hiện theo hướng:

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; làm cho mỗi học sinh đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.

- Tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

- Tạo cơ hội cho học sinh suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng mới.

- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm và các phương pháp giáo dục khác.

Chỉ đạo và tạo điều kiện để GV và các lực lượng giáo dục sử dụng linh hoạt các phương thức tổ chức HĐTN, HN như: (i) Phương thức Khám phá; (ii) Phương thức Thể nghiệm, tương tác; (iii) Phương thức Cống hiến; (iv) Phương thức Nghiên cứu

Chỉ đạo thực hiện đa dạng loại hình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, cán bộ quản lý nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

Trong giáo dục, nhân cách của học sinh THCS phần lớn được hình thành thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh được tổ chức phong phú, đa dạng sẽ là môi trường, điều kiện thuận lợi giúp học sinh phát triển nhân cách một cách tốt nhất. Thông qua môi trường hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp học sinh được thể hiện kiến thức, kỹ năng, thái độ và quan điểm cá nhân của mình trước các vấn đề xã hội, từ đó tự hoàn thiện nhân cách. Hình

thức tổ chức hoạt động đa dạng, phong phú, mềm dẻo, linh hoạt, mở về không gian, thời gian, quy mô, đối tượng và số lượng.

Có nhiều lực lượng tham gia chỉ đạo, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các mức độ khác nhau (giáo viên, phụ huynh, nhà hoạt động xã hội, chính quyền, doanh nghiệp,...). Tương tác, phương pháp: Đa chiều, học sinh tự hoạt động, trải nghiệm là chính, với các hình thức cụ thể như: *Hoạt động câu lạc bộ (CLB); b) Tổ chức trò chơi; Tổ chức diễn đàn; Sân khấu tương tác; Tham quan, dã ngoại; Hội thi; Tổ chức sự kiện; Hoạt động giao lưu; Hoạt động chiến dịch; Hoạt động nhân đạo*

Quản lý đánh giá kết quả giáo dục thông qua HĐTN, HN: Chỉ đạo giáo viên nhận xét đánh giá kết quả HĐTN, HN đảm các yêu cầu sau:

- Thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của học sinh trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng học sinh tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lý và đội ngũ giáo viên điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường

- Đánh giá các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi cá nhân chủ yếu được đánh giá thông qua hoạt động theo chủ đề, hoạt động hướng nghiệp, thông qua quá trình tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của học sinh trong mỗi hoạt động;

- Kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và đánh giá của cộng đồng; giáo viên chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá

- Đánh giá dựa trên thông tin thu thập được từ quan sát của giáo viên, từ ý kiến tự đánh giá của học sinh, đánh giá đồng đẳng của các học sinh trong lớp, ý kiến nhận xét của cha mẹ học sinh và cộng đồng; thông tin về số giờ (số lần) tham gia hoạt động trải nghiệm (hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm thường xuyên, hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng, hoạt động hướng nghiệp, hoạt động lao động,...); số lượng và chất lượng các sản phẩm hoàn thành được lưu trong hồ sơ hoạt động

- Kết quả đánh giá đối với mỗi học sinh là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất và năng lực và có thể phân ra làm một số mức để xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được ghi vào hồ sơ học tập của học sinh (tương đương một môn học)

Quản lý HĐTN, HN cho học sinh trung học cơ sở theo chương trình GDPT 2018, yêu cầu đội ngũ GV và cán bộ QLGD cần tập trung chỉ đạo nhiều hơn vào các hoạt động xã hội, hoạt động phục vụ cộng đồng đồng thời với hoạt động phát triển cá nhân, hoạt động lao động để phát triển các phẩm chất và kỹ năng sống của học sinh.

Quản lý HĐTN, HN cho học sinh trung học cơ sở xoay quanh các mối quan hệ giữa cá nhân học sinh với bản thân; giữa học sinh với người khác, cộng đồng và xã hội; giữa học sinh với môi trường; giữa học sinh với nghề nghiệp thể hiện qua quản lý 4 nhóm hoạt động chính, đó là: 1) *Quản lý các hoạt động phát triển cá nhân*; 2) *quản lý các hoạt động lao động*; 3) *quản lý các hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng*; 4) *Quản lý các hoạt động hướng nghiệp*

Để quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở trường trung học cơ sở, CBQL thực hiện các tác động quản lý để giáo viên, học sinh, các lực lượng giáo dục khác thông qua việc thực hiện các chức năng quản lý để tổ chức các hoạt động trải nghiệm đạt được các mục tiêu giáo dục theo yêu cầu cấp học

Thứ nhất, xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục của trường trung học cơ sở trong năm học của nhà trường trong đó có kế hoạch cho HĐTN, HN.

Định hướng mục tiêu quản lý các hoạt động giáo dục để làm cơ sở xác định mục tiêu HĐTN, HN. Trong đó có mục tiêu của các hoạt động giáo dục trên cơ sở mục tiêu chung và được trình bày dưới dạng các chỉ tiêu cụ thể, mục tiêu xã hội và mục tiêu điều kiện.

Lựa chọn các nhóm hoạt động cần thực hiện trong năm học phù hợp theo các chủ đề tháng và năm học để làm căn cứ cho giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động của từng lớp hay khối lớp trong trường theo đúng qui định, phân phối chương trình HĐTN, HN như sau:

Nội dung hoạt động	THCS
Hoạt động hướng vào bản thân	40%
Hoạt động hướng đến xã hội	25%
Hoạt động hướng đến tự nhiên	15%
Hoạt động hướng nghiệp	20%

Trong đó

+ Các hoạt động được thực hiện trong quá trình dạy học các môn học thì định hướng cho giáo viên trong xây dựng kế hoạch dạy học;

+ Nội dung phải đảm bảo tính toàn diện nhưng có trọng tâm theo chủ trương nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện.

+ Các hoạt động cần được hoạch định cụ thể và được phân loại theo phạm vi cấp trường, khối, lớp và được sắp xếp theo hệ thống đảm bảo tính logic.

+ Các hoạt động được phân bố trải đều về thời gian từ đầu năm đến cuối năm theo các chủ đề, chủ điểm hợp lý, gắn với trách nhiệm tổ chức của từng lực lượng giáo dục: Tổ chuyên môn, khối chuyên môn, nhóm bộ môn và các bộ phận khác trong toàn trường. Phân phối nguồn lực cho từng hoạt động đã được xác định cho từng chủ đề, chủ điểm (thời gian, kinh phí, con người, cơ sở vật chất).

Để tổ chức tốt HĐTN, HN nhà trường cần chuẩn bị các phương tiện và thiết bị cơ bản sau:

+ Đồ dùng để trình diễn, hướng dẫn: video clip về các nội dung giáo dục; phần mềm về hướng nghiệp; dụng cụ lao động phù hợp với hoạt động lao động;

+ Đồ dùng để phục vụ hoạt động tập thể: loa đài, ampli; bộ lều trại;

+ Đồ dùng để thực hành: bộ tranh ảnh về quần áo, giày dép,... theo mùa, theo giới tính, theo lứa tuổi của học sinh; bộ tranh ảnh về trang phục các dân tộc Việt Nam; bộ tranh ảnh về trang phục các dân tộc trên thế giới; bộ tranh về các nghề, làng nghề truyền thống; bộ tranh về các lễ hội; bảng trắc nghiệm nhân cách; dụng cụ lao động phù hợp với hoạt động lao động;

+ Đồ dùng khác phù hợp với chủ đề hoạt động cụ thể.

Sắp xếp tiến độ thực thi hoạt động phù hợp.

Xác định biện pháp và cách thức thực hiện các hoạt động: Biện pháp phải phong phú và được lựa chọn giữa rất nhiều các biện pháp khác để phù hợp với đặc trưng của nhà trường và đối tượng học sinh trung học cơ sở ở từng khối lớp, từng vùng, miền; Biện pháp phải có khả năng thực hiện được, nó được xây dựng phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường, địa phương và khả năng của đội ngũ; Biện pháp là cách thực hiện nên cần được nêu cụ thể tạo điều kiện cho việc thực hiện dễ dàng.

Xác định các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động theo kế hoạch.

Cán bộ quản lý chỉ đạo các các bộ phận khác và GV xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐTN, HN. Có thể định hướng cho GV thiết kế hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS dựa trên gợi ý sau:

Các bước xây dựng hoạt động	Các câu hỏi giáo viên cần trả lời
Mục tiêu chính của hoạt động	Mục đích, mục tiêu học tập, hoạt động chính của học sinh là cái gì?
Mục tiêu cụ thể về năng lực	Những năng lực cụ thể nào được hướng tới trong mỗi hoạt động?
Nội dung của mỗi hoạt động	Học sinh phải làm những gì? Giáo viên phải hướng dẫn cho HS những gì? Học sinh phải thu được gì sau hoạt động?
Các bước tiến hành, hoạt động cụ thể	Làm thế nào để học sinh học những nội dung đó? Làm thế nào học sinh hình thành và phát triển được các năng lực đó?
Nhóm và địa điểm làm việc	Học sinh hoạt động ở đâu và làm việc, hoạt động với ai?
Thời điểm, thời gian	Học sinh học khi nào? Thời gian bố trí là bao nhiêu?
Thiết bị, vật tư	Cần những cái gì để tổ chức học tập, hoạt động cho học sinh?
Vai trò của giáo viên	Làm thế nào để kích thích, thúc đẩy, động viên, khuyến khích và tổ chức việc học cho học sinh?
Hợp tác, phối hợp	Cần phối hợp, hợp tác với ai để thúc đẩy việc dạy, hoạt động và việc học cho học sinh?

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục (kế hoạch năm, tháng, tuần) thống nhất với kế hoạch chung của nhà trường, với kế hoạch của các bộ phận (để tránh tổ chức các hoạt động chồng chéo trong cùng một thời điểm, đồng thời có sự hỗ trợ và phối hợp tổ chức hoạt động của các bộ phận có liên quan).

Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch của từng giáo viên, kế hoạch được triển khai chỉ sau khi có sự phê duyệt của hiệu trưởng.

Tổ chức thực hiện kế hoạch HĐTN, HN cho học sinh có liên quan mật thiết đến việc tổ chức hoạt động học tập văn hóa, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh trong nhà trường. Hiệu trưởng chỉ đạo, phân công từng khối lớp thực hiện các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chủ đề học tập của từng tháng. Các khối lớp, bộ môn và giáo viên chủ nhiệm phải xây dựng kế hoạch trải nghiệm, hướng nghiệp thực tế cụ thể trình Hiệu trưởng phê duyệt. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hiệu trưởng phải luôn tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia phát huy tinh thần tự giác, tích cực, phối hợp cùng nhau. Bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN, HN cho giáo viên nếu thấy cần thiết, huy động và phân phối các nguồn lực để tiến hành HĐTN, HN cho học sinh.

Việc huy động các nguồn tài chính để tổ chức HĐTN, HN cho học sinh bằng nhiều nguồn tài chính khác nhau như: nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước, nguồn tài chính từ cha mẹ học sinh đóng góp, nguồn tài chính từ các tổ chức ngoài trường, tài trợ từ cá nhân và tổ chức ngoài trường.

Cần có sự phối hợp các lực lượng trong tổ chức thực hiện HĐTN, HN bao gồm: các đoàn thể, tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường, phụ huynh, GV, CBQL và HS.

Ở lứa tuổi học sinh trung học cơ sở rất hiếu động, cơ thể bắt đầu phát triển... nên việc lĩnh hội kiến thức, kỹ năng đối với HS cần chuyển tải những kiến thức, kỹ năng đúng, đủ, được phát triển một cách “nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả”, tránh nặng nề, gây cho HS những áp lực tinh thần, phản tác dụng giáo dục.

Thứ ba, chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐTN, HN: Chỉ đạo thực hiện kế hoạch tổ chức HĐTN, HN là sự can thiệp của Hiệu trưởng vào toàn bộ quá trình quản lý HĐTN, HN để bảo đảm việc thực hiện trải nghiệm, hướng nghiệp được diễn ra đúng hướng, đúng kế hoạch, tập hợp và phối hợp các lực lượng giáo dục sao cho đạt hiệu quả.

Theo đó, hiệu trưởng cần chỉ đạo các tổ/ khối chuyên môn tham gia tổ chức HĐTN, HN khuyến khích các Tổ chuyên môn xây dựng các câu lạc bộ, các buổi ngoại khóa và đầu tư cho chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ.

Chỉ đạo GV thực hiện đúng chương trình qui định trong dạy học và tổ chức các HĐTN, HN; chú ý thực hiện bằng các PPDH, phương pháp hoạt động đồng bộ với đôi mắt kiểm tra đánh giá HS. Trong quá trình tổ chức HĐTN, HN yêu cầu GV phải chú ý quản lý HS về nền nếp, thái độ, tính tích cực tham gia và đảm bảo an toàn cho HS trong quá trình tham gia hoạt động.

Chỉ đạo các bộ phận khác trong nhà trường phối hợp với GV chủ nhiệm trong tổ chức các HĐTN, HN.

Chỉ đạo GV chủ nhiệm lớp, thông qua các cuộc họp cha mẹ học sinh, tuyên truyền để cha mẹ HS hiểu được về các hoạt động giáo dục trong nhà trường, thống nhất yêu cầu giáo dục giữa nhà trường và gia đình, trách nhiệm của gia đình trong giáo dục con em, thống nhất kênh liên lạc giữa GV chủ nhiệm và cha mẹ HS. GV chủ nhiệm phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS lớp tham gia tổ chức hoạt động giáo dục HS. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS trường để có sự hỗ trợ về kinh phí, về CSVC, về trí tuệ, sức lực trong tổ chức các hoạt động qui mô toàn trường. Mặt khác, Hiệu trưởng thông qua Ban đại diện cha mẹ HS lớp, trường để tuyên truyền về các HĐTN, HN của nhà trường để cha mẹ HS hiểu và hỗ trợ nhà trường.

Đánh giá kết quả HĐTN, HN có tác dụng tạo động lực cho hoạt động phát triển và hiệu quả. Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên nhận xét, đánh giá kết quả HĐTN, HN nhằm kích thích tính tích cực tham gia của học sinh và tạo động lực cho học sinh tham gia hoạt động có hiệu quả. Đánh giá bằng hình thức nhận xét kết quả tham gia hoạt

động của học sinh, những năng lực đã bộc lộ và những hạn chế cần khắc phục. Đánh giá tập thể, nhóm và đánh giá cá nhân.

Thứ tư, kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh. Công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện HĐTN, HN giúp Hiệu trưởng kịp thời phát hiện và điều chỉnh những lệch lạc, sai sót trong quá trình thực hiện kế hoạch từ đó đưa ra những uốn nắn, sửa chữa cần thiết. Để làm tốt việc này cần: (i) Xây dựng được các tiêu chí đánh giá kết quả HĐTN, HN sát với mục đích yêu cầu của từng hoạt động, trong từng thời điểm; (ii) Xây dựng lực lượng đánh giá có uy tín đối với từng hoạt động, việc đánh giá phải được thực hiện thường xuyên, liên tục trực tiếp hoặc gián tiếp để kịp thời phát hiện và điều chỉnh những lệch lạc, sai sót trong quá trình thực hiện kế hoạch từ đó đưa ra những uốn nắn, sửa chữa cần thiết; (iii) Sử dụng nhiều hình thức đánh giá như: Sử dụng phiếu khảo sát, quan sát thực tế, trao đổi trực tiếp, hỏi ý kiến giáo viên, học sinh hoặc chuyên gia; (iv) Kiểm tra hoạt động học tập của học sinh về các nội dung HĐTN, HN để biết được mức độ thu nhận và vận dụng kiến thức chung cũng như các kiến thức mà các em lĩnh hội được từ các HĐTN, HN; cung cấp cho học sinh những phản hồi thông tin, giúp cho học sinh điều chỉnh hoạt động của mình; (v) Kiểm tra hoạt động dạy học, giáo dục của GV đối với việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của tổ chức HĐTN, HN; (vi) Kiểm tra đánh giá về tinh thần thái độ, ý thức tham gia HĐTN, HN của học sinh và mức độ đạt được về kiến thức, kỹ năng hành vi của học sinh.

Sau khi kiểm tra đánh giá phải tổ chức rút kinh nghiệm, chỉ ra được những mặt đạt được và chưa được của hoạt động, qua đó công nhận những giá trị và những đóng góp của các tập thể và cá nhân đối với HĐTN, HN. Việc kiểm tra, đánh giá HĐTN, HN phải khách quan, chính xác, toàn diện, hệ thống, công khai, kịp thời, vừa sức và bám sát vào yêu cầu của chương trình, mục tiêu giáo dục cấp học. Trên cơ sở đó làm sáng tỏ thực trạng để điều chỉnh quá trình giáo dục, dạy học sao cho hợp lý và cuối cùng là thông tin kết quả này đến địa chỉ có nhu cầu.

b) Triển khai giáo dục theo định hướng STEM

Với những tiếp cận khác nhau, giáo dục STEM sẽ được thúc đẩy theo những cách khác nhau. Lãnh đạo và quản lí thì quan tâm tới đề xuất các chính sách để thúc đẩy giáo dục STEM, quan tâm tới chuẩn bị nguồn nhân lực cho các ngành nghề STEM theo nghĩa hướng nghiệp, phân luồng. Người làm CT GDPT quán triệt giáo dục STEM theo cách quan tâm tới vai trò, vị trí, sự phối hợp giữa các môn học STEM trong chương trình. Giáo viên – người trực tiếp đứng lớp sẽ thể hiện STEM thông qua việc xác định các chủ đề, chủ đề liên môn, thể hiện nó trong mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động dạy học để kết nối kiến thức học đường với thế giới thực, giải quyết các vấn đề thực tiễn, để nâng cao hứng thú, để hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất cho HS.

Căn cứ vào CTGDPT 2018, trong quản lý tổ chức các hoạt động GD hiệu trưởng cần quán triệt đến các tổ/ nhóm chuyên môn và từng giáo viên trong thực hiện chương trình giáo dục, lựa chọn các nội dung phù hợp để thiết kế tổ chức hoạt động giáo dục theo định hướng STEM.

Cách thức: Giao cho tổ/ nhóm chuyên môn nghiên cứu kỹ chương trình giáo dục từng lớp để lựa chọn các nội dung phù hợp, thiết kế thành các chủ đề học tập/ hoạt động giáo dục theo định hướng STEM;

Trong quản lý triển khai hoạt động giáo dục theo định hướng STEM, hiệu trưởng cần lưu ý giáo viên một số điểm sau:

- (i) Bài giảng STEM nên xuất phát từ một vấn đề trong thực tế;
- (ii) Bài giảng nên theo từng bước như một quy trình kỹ thuật;
- (iii) Học sinh phải được thực hành và tăng độ mở;
- (iv) Hướng tới kỹ năng làm việc nhóm học sinh;
- (v) Các bài giảng STEM phải bám sát với lượng kiến thức Toán, Khoa học của học sinh;
- (vi) Các bài giảng STEM không nhất thiết chỉ có một kết quả đúng;

c) Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức biên soạn nội dung giáo dục địa phương về những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp, ... của địa phương, bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc với thời lượng 35 tiết theo Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GDĐT. Cụ thể như sau:

Nội dung giáo dục địa phương bao gồm:

- (i) Các vấn đề về văn hóa, lịch sử truyền thống của địa phương
 - Về văn hóa: Lễ hội truyền thống; các loại hình nghệ thuật truyền thống; truyền thống quê hương; phong tục, tập quán địa phương; xây dựng nếp sống văn minh, tôn trọng kỉ cương, pháp luật.
 - Về lịch sử, truyền thống: Danh nhân văn hóa; di tích lịch sử; bảo tàng, lịch sử hình thành và phát triển của địa phương.
- (ii) Các vấn đề về địa lí, kinh tế, hướng nghiệp của địa phương
 - Về địa lí địa phương: Địa lí tự nhiên; địa lí dân cư; địa lí kinh tế xã hội; địa lí du lịch.
 - Về kinh tế, hướng nghiệp: Thị trường lao động; các ngành nghề, làng nghề truyền thống; các ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.
- (iii) Các vấn đề về chính trị - xã hội, môi trường của địa phương
 - Về chính trị - xã hội: Chính sách an sinh xã hội; các vấn đề giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kĩ năng sống.

- Về môi trường: Bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó với biến đổi khí hậu.

Căn cứ vào đặc điểm của từng vùng miền, các địa phương nghiên cứu, lựa chọn những nội dung phù hợp để biên soạn theo các chủ đề và hướng dẫn các nhà trường tổ chức thực hiện.

Yêu cầu đối với tài liệu giáo dục địa phương:

- Tuân thủ các quy định của pháp luật;

- Cụ thể hóa được mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông góp phần giáo dục các phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh;

- Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ của nội dung giáo dục địa phương trong từng cấp học, từng lớp học bảo đảm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ, định hướng nghề nghiệp của học sinh để làm cơ sở đánh giá kết quả giáo dục học sinh;

- Vận dụng được các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh;

- Vận dụng được các phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục nội dung giáo dục địa phương theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Sử dụng kết quả kiểm tra để đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Các thuật ngữ chính được giải thích rõ ràng; thể thức, kỹ thuật trình bày bảo đảm quy định hiện hành.

Về tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương

- Việc biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương thực hiện theo quy định hiện hành. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn thành viên và tổ chức hoạt động của Ban biên soạn, Hội đồng thẩm định tài liệu giáo dục địa phương của tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (Sau đây gọi chung là tỉnh) vận dụng Thông tư số 14/2017/TT-BGDĐT ngày 06/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn, quy trình xây dựng, chỉnh sửa chương trình giáo dục phổ thông; tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình giáo dục phổ thông.

- Tập hợp các chuyên gia, cán bộ khoa học, công nghệ, các nhà hoạt động văn hoá, nghệ sĩ và nghệ nhân tiêu biểu am hiểu về địa phương tham gia biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương theo từng lĩnh vực chuyên môn phù hợp.

- Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện biên soạn và thẩm định tài liệu giáo dục địa phương, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Hồ sơ đề nghị phê duyệt tài liệu nội dung giáo dục địa phương gồm: (i) Công văn của Ủy ban nhân dân

tình đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tài liệu nội dung giáo dục địa phương.
(ii) Quyết định thành lập Ban biên soạn, Hội đồng thẩm định tài liệu giáo dục địa phương. (iii) Tài liệu giáo dục địa phương đã thẩm định; biên bản Hội đồng thẩm định từng tài liệu.

Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách của địa phương và các nguồn hợp pháp khác để biên soạn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định hiện hành.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên về nội dung, hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong thực hiện nội dung giáo dục địa phương; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trong và ngoài lớp học. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương làm căn cứ để tổ chức điều chỉnh, cập nhật tài liệu nếu thấy cần thiết và hàng năm (khi kết thúc năm học) báo cáo tình hình thực hiện nội dung giáo dục của địa phương với Bộ Giáo dục và Đào tạo để theo dõi, chỉ đạo.

- Các cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương như các môn học, hoạt động giáo dục trong nhà trường; hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập nội dung giáo dục địa phương theo hướng tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu tài liệu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương

3.3.4. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác theo kế hoạch giáo dục nhà trường

Để triển khai CTGDPT 2018, trường THCS cần có đầy đủ máy móc thiết bị văn phòng theo quy định. Cấp THCS bảo đảm yêu cầu 0,6 lớp/phòng; Về khối phòng học cấp THCS cần có các loại phòng: phòng học bộ môn tin học, phòng học bộ môn công nghệ, phòng học bộ môn khoa học tự nhiên, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học đa chức năng; Thiết bị dạy học: Thiết bị dạy học yêu cầu đủ thiết bị tối thiểu theo danh mục, ứng dụng CNTT trong dạy học và các phần mềm thay thế thiết bị chứng minh

Hiệu trưởng cần tổ chức kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, căn cứ vào thông tư hướng dẫn của Bộ GD&ĐT qui định về thiết bị dạy học tối thiểu của từng lớp, từng cấp học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học;

Hiệu trưởng trường học phải phân công một CBQL phụ trách về cơ sở vật chất và cán bộ thiết bị phải biết được tính chất của các hạng mục công trình để có phương án khai thác sử dụng, sắp xếp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; Người phụ trách về thiết bị dạy học phải biết bố trí, sắp xếp thiết bị để phát huy tác dụng tối đa từ đó nâng cao năng lực, kỹ năng sử dụng của người học. Do đó mỗi trường cần lựa chọn được người phụ trách CSVC, TBDH có năng lực chuyên môn, được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản trị CSVC, TBDH để triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo yêu cầu thực hiện CTGDPT.

3.3.5. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở

Để triển khai thực hiện thành công CTGDPT 2018 ở cấp THCS yếu tố giáo viên rất quan trọng; Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên và tổ chức bồi dưỡng GV theo yêu cầu thực hiện chương trình. Đề xuất bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Giáo dục quốc phòng - an ninh; thành lập tổ tư vấn; bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý; Cử CB, GV đi tập huấn về công tác tư vấn tâm lý theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho GV phù hợp với điều kiện cụ thể của trường, của địa phương. Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Bồi dưỡng GV về kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực của HS trong quá trình thực hiện CTGD THCS 2018; Thông qua các hoạt động bồi dưỡng giúp GV thay đổi, đổi mới phong cách làm việc, nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết với nghề, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong thiết kế bài giảng và xây dựng các chủ đề, dự án dạy học; sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học. Tập trung dạy cách học, cách tư duy, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng và phát triển năng lực. Đa dạng hóa các hình thức học tập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và sân chơi trí tuệ cho học sinh. Học sinh được tích cực, chủ động trong việc lĩnh hội và tiếp thu tri thức; tích cực làm việc với sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo, tự học theo hướng dẫn của giáo viên; tự đánh giá nhận thức của bản

thân và bè bạn; trung thực trong học tập... Đối với giáo viên hiện hành, việc bồi dưỡng tập trung vào việc nâng cao năng lực sư phạm của giáo viên để thực hiện tốt phương pháp dạy học tích cực, đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Trước hết là tập trung bồi dưỡng 25% số giáo viên để dạy lớp 6 và cuốn chiếu cho các năm tiếp theo. Khuyến khích giáo viên tự nguyện đăng ký học thêm các học phần bổ sung kiến thức chuyên môn để có thể đảm nhận từ 2 phân môn, tiến tới đảm nhận toàn bộ chương trình môn học

Hiệu trưởng cần chủ động lựa chọn và kết hợp đa dạng các hình thức bồi dưỡng GV về CTGDTHCS 2018:

- Lựa chọn GV cốt cán dựa trên tiêu chuẩn qui định trong Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông để cử đi tập huấn theo các lớp do Bộ GD&ĐT, sở GD&ĐT hay Phòng GD&ĐT tổ chức; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy các môn học trong chương trình lớp 6 vì đây là khối lớp đầu tiên trong cấp THCS thực hiện Chương trình GDPT 2018. Từ đó, hướng dẫn giáo viên tham gia tổ/nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Tiếp tục rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (môn tiếng Anh), tổ chức bồi dưỡng theo chuẩn qui định của Bộ GD&ĐT đáp ứng việc triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương, cơ sở giáo dục. Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh thì được bố trí đi học để đạt chuẩn/yêu cầu trước khi phân công dạy học. Việc bồi dưỡng giáo viên phải gắn với việc bố trí, sử dụng có hiệu quả

- Phối hợp với các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên THCS theo các nội dung cụ thể, thiết thực gắn với yêu cầu triển khai thực hiện CTGDTHCS 2018. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tăng cường đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý;

- Phát huy vai trò tổ/ nhóm chuyên môn trong bồi dưỡng GV, thông qua các hoạt động sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo chuyên đề, theo nghiên cứu bài học... để trao đổi các vấn đề mới, khó, thực hiện các bài dạy minh họa; thảo luận và các tình huống trong DH, GD để phân tích cách thực hiện dạy học, giáo dục học sinh phát triển phẩm chất và năng lực

- Tạo điều kiện và thúc đẩy việc tự bồi dưỡng của GV.

- Ở những nơi có điều kiện, trong thời gian đầu triển khai CTGDPT 2018 có thể mời giảng viên ở các cơ sở đại học đào tạo GV về hỗ trợ GV trong thực hiện CTGD.

3.3.6. Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Giáo dục không chỉ là trách nhiệm của nhà trường. Để GD học sinh phát triển phẩm chất, năng lực; thực hiện được các kế hoạch GD trường trung học cơ sở, cần huy động được các lực lượng cộng đồng tham gia. Các lực lượng cần huy động tham gia phối hợp thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường bao gồm: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh, GVCN, nhân viên, Ban đại diện cha mẹ HS, các tổ chức xã hội: Đoàn phường, xã, Công an, Phụ nữ, các đơn vị kết nghĩa, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... Các lực lượng giáo dục đều có vai trò và ảnh hưởng riêng, vì vậy cần phải quản lý tốt việc phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tạo môi trường giáo dục tốt nhất cho HS.

Hiệu trưởng cùng các CBQL trường học và ban đại diện cha mẹ học sinh thống nhất các nội dung và cơ chế phối hợp trong quản lý, giáo dục học sinh và phát triển nhà trường; Cùng đại diện cha mẹ HS xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch HĐTN, HN phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh trung học cơ sở, theo đúng qui định trong CTGD.

Nhà trường chủ động thiết lập các mối quan hệ và cơ chế phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cộng đồng dân cư, các cá nhân và tổ chức khác trong các hoạt động giáo dục cụ thể theo chương trình giáo dục của nhà trường. Trong đó cần xác định rõ trách nhiệm của từng bên và cam kết thực hiện, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu giáo dục học sinh trung học cơ sở và vì lợi ích tốt nhất của học sinh.

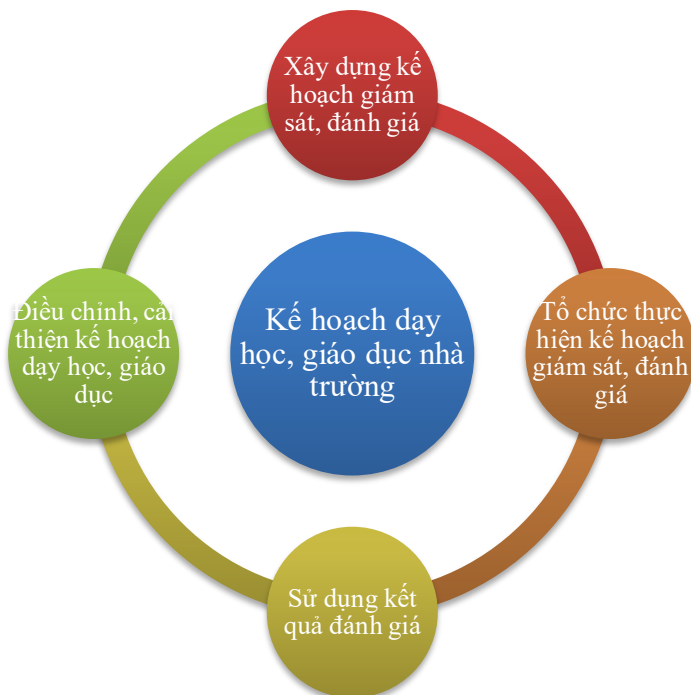
3.4. Giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường

Giám sát, đánh giá và điều chỉnh cải thiện là thành phần thiết yếu của bất kỳ kế hoạch nào trong nhà trường nhằm thực hiện vai trò quản lý các mặt hoạt động của nhà trường trong đó có quản lý kế hoạch hoạt động dạy học và giáo dục. Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường THCS.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, qua dự giờ thăm lớp, qua quan sát hàng ngày, qua kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV. Với mỗi nội dung trong kế hoạch dạy học, giáo dục của trường, có thể phân công, uỷ quyền cho tổ chuyên môn thực hiện việc giám sát, đánh giá để kịp thời phát hiện các nhân tố tích cực trong thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục để phát huy hay những hạn chế trong thực hiện kế

hoạch dạy học, giáo dục để có tác động điều chỉnh kịp thời, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, chất lượng CTGD cấp học.

Dưới đây trình bày qui trình thực hiện các khâu trong giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục ở trường THCS gắn với kiểm định chất lượng trường THCS có thể áp dụng linh hoạt trong thực tiễn.



Hình 3.1: Chu trình thực hiện giám sát, đánh giá điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường

3.4.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát, đánh giá

3.4.1.1 Khái niệm chung

Kế hoạch giám sát và đánh giá là một tài liệu trình bày chi tiết các mục tiêu của kế hoạch hoạt động dạy học và giáo dục (KHHĐ DH&GD), những hoạt động nhằm đạt được những mục tiêu đó và mô tả các quy trình để xác định các mục tiêu có đạt được hay không để từ đó có sự điều chỉnh nhằm không ngừng cải thiện. Nội dung của kế hoạch giám sát và đánh giá cũng cho thấy việc thực hiện KHHĐ DH&GD đã đáp ứng với mục đích và mục tiêu đề ra hay không, mô tả những số liệu nào cần được thu thập, cách thu thập và phân tích các số liệu, cách sử dụng những thông tin này, các nguồn lực nào sẽ cần đến để thực hiện kế hoạch giám sát và đánh giá.

Kế hoạch giám sát và đánh giá (GS & ĐG) có vai trò quan trọng như sau:

- Trình bày cách đo lường những kết quả đạt được kèm theo những minh chứng;
- Đảm bảo tính minh bạch, đánh giá một cách khách quan việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở đã có kết quả mong đợi hay cần điều chỉnh và điều chỉnh ở nội dung nào;
- Sử dụng kết quả giám sát và đánh giá để điều chỉnh, cải thiện KHHĐ DH&GD;

- Hướng dẫn thực hiện kế hoạch giám sát và đánh giá theo hướng chuẩn hóa;
- Đưa ra quyết định liên quan đến thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở dựa trên bằng chứng khách quan;
- Đảm bảo sử dụng nguồn lực hiệu quả và hiệu suất nhất;
- Thuyết phục các nhà tài trợ rằng đầu tư của họ xứng đáng, hoặc phải xem xét những cách tiếp cận khác, đề ra các chiến lược khác (đối với các trường trung học cơ sở ngoài công lập)
- Quản lý chất lượng giáo dục của nhà trường nói chung.

3.4.1.2 Xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá

Việc xây dựng kế hoạch giám sát và đánh giá được tiến hành trước khi bắt đầu bất kỳ hoạt động giám sát nào để giúp hiệu trưởng trường trung học cơ sở quyết định cách họ sẽ thu thập dữ liệu để theo dõi các chỉ số, cách phân tích dữ liệu giám sát và cách thu thập dữ liệu đánh giá để điều chỉnh, cải thiện chương trình. Xây dựng kế hoạch liên quan đến khả năng xác định trước những gì nên được thực hiện, cách thức thực hiện và khung thời gian nhiệm vụ sẽ được thực hiện. Beach and Reinhartz (1989), nhấn mạnh rằng “Xây dựng kế hoạch là điều kiện tiên quyết để giám sát, đánh giá đạt được thành công, hỗ trợ được giáo viên và học sinh một cách kịp thời và phù hợp nhất”

Kế hoạch giám sát và đánh giá có thể được xây dựng theo nhiều cách khác nhau nhưng cơ bản dựa phản ánh được các nội dung sau:

- Mục đích và mục tiêu giám sát, đánh giá;
- Mối quan hệ dự kiến giữa các hoạt động, kết quả trung gian và kết quả đầu ra;
- Nêu rõ những phương pháp đo lường cùng với chỉ số cụ thể;
- Lịch trình giám sát.
- Danh sách nguồn số liệu sẽ được sử dụng.
- Ước tính chi phí cho các hoạt động giám sát và đánh giá;
- Vai trò và trách nhiệm cụ thể của các cá nhân, bộ phận tham gia;
- Công bố và sử dụng thông tin thu được.

Xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá là khâu đặc biệt quan trọng chuẩn bị cho cả quy trình đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường. Trước hết, hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng hoặc nhóm chuyên gia đánh giá. Để xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường trong các trường trung học cơ sở, hiệu trưởng cần quan tâm đến các nội dung:

(1) Xác định các căn cứ lập kế hoạch giám sát, đánh giá:

+ Yêu cầu thực hiện kế hoạch giáo dục ở cấp trung học cơ sở theo hướng dẫn chương trình giáo dục phổ thông 2018;

+ Điều lệ trường THCS

+ Phạm vi, quyền hạn của các cá nhân, đơn vị thực hiện giám sát, đánh giá.

(2) Xây dựng dự thảo kế hoạch giám sát, đánh giá việc thực kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường.

(3) Tổ chức hoàn thiện kế hoạch giám sát, đánh giá.

Toàn bộ khâu lập kế hoạch giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở có thể thực hiện qua các bước như sau:

Bước 1: Xác định xem ai sẽ tham gia vào thiết kế, triển khai và báo cáo;

Bước 2: Làm rõ phạm vi, mục đích, ý định sử dụng, đối tượng, và ngân sách sẽ được dùng cho đánh giá và giám sát.

Bước 3: Xác định các chỉ số được dùng như một công cụ để đo lường thành quả một cách rõ ràng, giúp đánh giá các kết quả thực hiện, hoặc để phản ánh những thay đổi, điều chỉnh.

Bước 4: Xác định phương pháp thu thập thông tin.

Bước 5: Phân tích và tổng hợp thông tin thu thập được.

Bước 6: Hiểu rõ những phát hiện trong quá trình theo dõi và giám sát, đưa ra phản hồi và các khuyến nghị. Quá trình phân tích số liệu và nghiên cứu các phát hiện trong quá trình theo dõi và giám sát sẽ giúp CBQL đưa ra những khuyến nghị nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường.

Bước 7: Chia sẻ các phát hiện và nhận xét, phản hồi với các bên có liên quan và quyết định xem sử dụng các kết quả giám sát và đánh giá như thế nào để củng cố chất lượng thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường trung học cơ sở.

Xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường trung học cơ sở cần lưu ý:

- Xác định rõ mục đích, mục tiêu giám sát, đánh giá: Đây là khâu quan trọng, xác định được mục đích đánh giá và loại hình đánh giá giúp hội đồng hay nhóm đánh giá đề ra các nhiệm vụ, công việc triển khai tiếp theo một cách hợp lý và khả thi.

- Xác định nội dung nào cần giám sát, đánh giá, yêu cầu cần đạt và thời gian thực hiện từng nội dung đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở.

- Xác định các chỉ số đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở. Các chỉ số là gợi ý, dấu hiệu hay điểm mốc để đo lường một khía cạnh của kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường và cho thấy việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục có mang lại kết quả mong đợi không. Các chỉ số có thể là định tính hoặc định lượng. Chỉ số định tính bổ sung cho các chỉ số định lượng bằng cách làm phong phú thông tin về bối cảnh của chương trình

được triển khai. (Ví dụ: Mức độ ủng hộ của phụ huynh học sinh đối với mô hình giáo dục Stem; Nội dung giáo dục địa phương đáp ứng với nhu cầu học sinh trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu giáo dục truyền thống, văn hóa địa phương hay không; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi trung học cơ sở, văn hóa và điều kiện thực tế học sinh, thực tế năng lực đội ngũ giáo viên và nhà trường...)

- Xác định phương pháp, hình thức đánh giá, chuẩn bị phương tiện, công cụ đánh giá là một yếu tố quan trọng đảm bảo sự thành công của quá trình đánh giá. Chuẩn bị công cụ đánh giá gồm:

+ Thiết kế hay lựa chọn mẫu phiếu đánh giá: Đây là một công cụ quan trọng để thu thập dữ liệu cho hoạt động đánh giá. Để phiếu đánh giá thu được thông tin cần thiết, sát thực với yêu cầu, mục đích đánh giá, người thiết kế cần phải nghiên cứu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và kế hoạch giáo dục ở cấp trung học cơ sở cũng như các căn cứ để lập kế hoạch giám sát và đánh giá.

+ Đối với đánh giá giờ dạy, căn cứ vào hướng dẫn tiêu chuẩn đánh giá giờ dạy do Bộ GD&ĐT ban hành;

+ Đối với thực hiện kế hoạch giáo dục có thể thiết kế phiếu đánh giá. Phiếu đánh giá được thiết kế dưới dạng phiếu hỏi và cần đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau đây: Phần giới thiệu của phiếu cần nói rõ mục đích của phiếu hỏi, nhiệm vụ của người thực hiện phiếu hỏi; Phần nội dung phiếu hỏi, kết hợp xây dựng hai loại câu hỏi: câu hỏi đóng và câu hỏi mở nhằm thu thập ý kiến, quan điểm của người được hỏi. Nội dung câu hỏi cần bám sát các tiêu chí đánh giá, các chỉ số thực hiện và quá trình xây dựng, thực thi (tổ chức các hoạt động giáo dục và giảng dạy); đánh giá chương trình. Tuy nhiên, hội đồng đánh giá có thể bổ sung thêm các ý tưởng khác để xây dựng câu hỏi cho phù hợp với mục đích cũng như điều kiện thực tế tại mỗi trường trung học cơ sở cũng như điều kiện thực tế tại địa phương. Câu hỏi cần viết rõ ràng, tường minh, tránh câu hỏi chung chung hoặc hỏi về những vấn đề quá lớn, gộp nhiều vấn đề. Các thiết kế các câu hỏi về mức độ cũng cần cân nhắc để câu trả lời có ý nghĩa.

+ Phiếu phỏng vấn (nếu cần): Mục đích của phỏng vấn là có thêm các thông tin, dữ liệu làm rõ thêm cho những vấn đề đã được hỏi trong phiếu hỏi. Có thể vấn đề phỏng vấn giống như các câu hỏi đã được đề cập trong phiếu hỏi, song các ý kiến trả lời phỏng vấn trực tiếp hoặc gián tiếp sẽ có độ tin cậy cao và sâu sắc hơn về đề cần đánh giá giúp cho việc đánh giá chính xác, thuyết phục nhằm tăng cường các kết quả đánh giá định tính và định lượng.

Cũng cần lưu ý các thành viên của hội đồng hay nhóm đánh giá cần được trao đổi và thống nhất và thông qua về xây dựng phiếu hỏi, phiếu phỏng vấn, yêu cầu và cách thức thực hiện, phạm vi và đối tượng tham gia đánh giá trước khi triển khai thực

hiện. Ngoài ra, hội đồng đánh giá cần đề nghị cung cấp thêm các công cụ, phương tiện khác về mặt kỹ thuật, nhân sự và tài chính .v.v. để phục vụ cho đợt đánh giá.

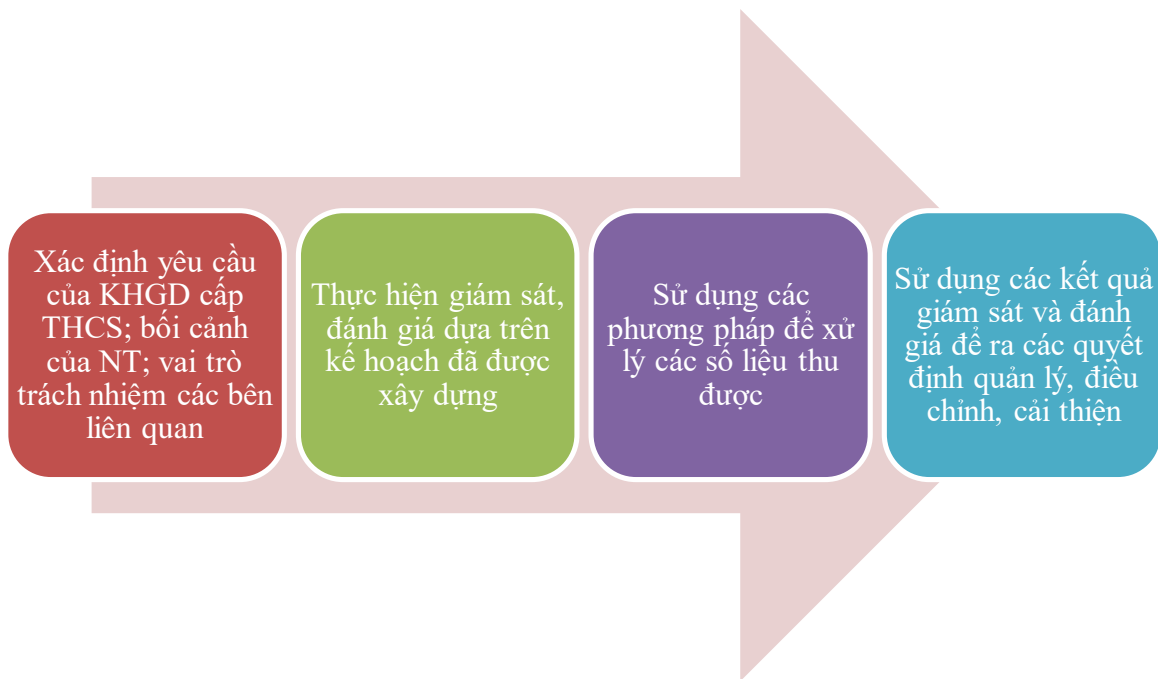
- Dự kiến các lực lượng tham gia, hỗ trợ hoạt động đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở.

- Dự kiến các điều kiện, nguồn lực cần huy động trong đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở. Nguồn tài chính để theo dõi và đánh giá cần được ước tính thực tế tại thời điểm lập kế hoạch giám sát và đánh giá;

- Các đề xuất, khuyến nghị thu được từ phân tích kết quả đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở.

3.4.1.3 Tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát và đánh giá

Tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở là quá trình hiện thực hóa kế hoạch giám sát, đánh giá đã xây dựng. Có thể mô tả các bước cơ bản trong tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát và đánh giá như sau:



Hình 3.2 Các bước cơ bản trong tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát và đánh giá
(Nguồn HANDBOOK ON PLANNING, MONITORING AND EVALUATING FOR DEVELOPMENT RESULTS- UNDP)

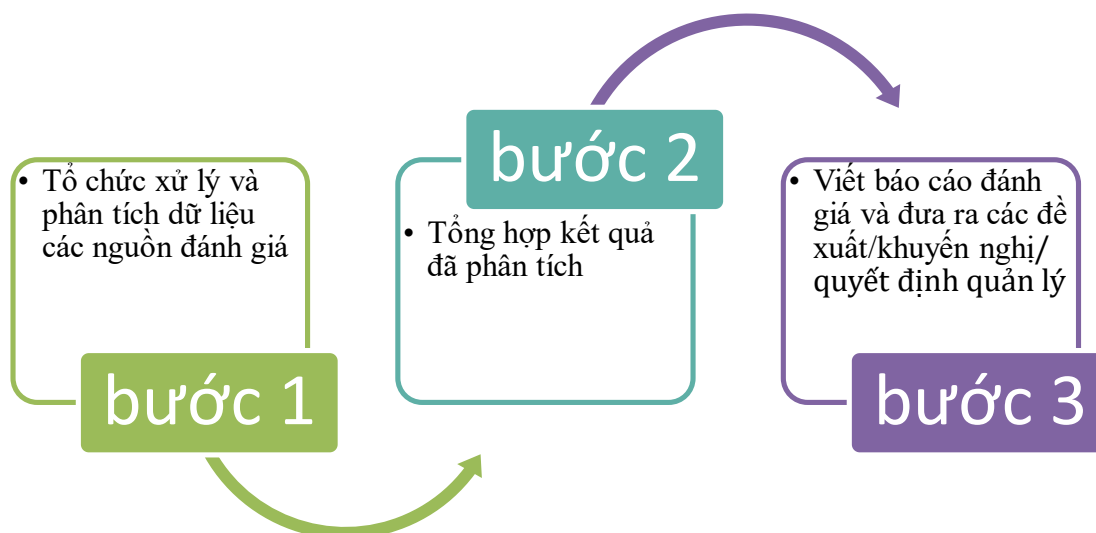
Để thực hiện các bước nêu trên, hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường trung học cơ sở cần thực hiện các yêu cầu:

- Phổ biến mục đích, mục tiêu, các chỉ số, nội dung, hình thức giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận, hợp tác vì trách nhiệm chung.

- Phân công trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên có liên quan trong việc giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường.
- Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường trung học cơ sở theo kế hoạch đã xây dựng.
- Tư vấn, can thiệp và hỗ trợ thường xuyên trong quá trình tổ chức thực hiện giám sát và đánh giá nhằm thu được những dữ kiện khách quan, trung thực và tin cậy.

3.4.2. Sử dụng kết quả đánh giá

Giám sát và đánh giá không chỉ giúp các trường trung học cơ sở có cơ hội xem xét lại những hoạt động đã tiến hành mà còn có thể được sử dụng làm cơ sở cho những thay đổi mang tính xây dựng trong quá trình triển khai thực hiện ở những giai đoạn tiếp theo. Để đạt được giá trị này, các kết quả đánh giá phải được sử dụng một cách hiệu quả nhất hướng đến mục tiêu thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tại các trường trung học cơ sở. Sử dụng kết quả đánh giá được thực hiện qua các bước sau:



Hình 3.3 Các bước sử dụng kết quả đánh giá

Bước 1: Tổ chức xử lý và phân tích dữ liệu các nguồn đánh giá

- Sàng lọc dữ liệu: Trước khi tiến hành xử lý số liệu, hội đồng đánh giá cần phải sàng lọc dữ liệu bằng cách xem kỹ các phiếu đánh giá thu được, loại bỏ những phiếu không hợp lệ: đó là các phiếu không trả lời hết các câu hỏi, các phiếu trả lời không có độ tin cậy hoặc có mâu thuẫn giữa các câu trả lời. Việc sàng lọc dữ liệu có thể tiến hành trong khi xử lý dữ liệu, loại bỏ phiếu nào không có độ tin cậy.
- Xác định các yêu cầu phân tích dữ liệu giám sát, đánh giá: Tiếp theo, hội đồng đánh giá cần nêu rõ yêu cầu phân tích dữ liệu đã xử lý. Để việc viết báo cáo đánh giá được thuận tiện, việc xác định rõ các yêu cầu cần phân tích dữ liệu đánh giá là rất quan trọng, định hướng cho việc viết báo cáo phân tích số liệu đánh giá. Một điều cơ bản là

phải phân tích dữ liệu theo từng vấn đề cần đánh giá và theo các mức độ đánh giá trong phiếu hỏi ý kiến.

- Phân tích dữ liệu giám sát, đánh giá: Trên cơ sở các yêu cầu phân tích dữ liệu đánh giá, có thể lựa chọn cách thức, phần mềm phù hợp để xử lý số liệu.

Bước 2: Tổng hợp kết quả đã phân tích

Sau khi đã xử lý dữ liệu phiếu đánh giá, kết quả của phỏng vấn, hội đồng đánh giá phải tổng hợp các ý kiến đánh giá từ các nguồn đánh giá khác nhau theo từng tiêu chí, từng vấn đề, câu hỏi. Những vấn đề có cùng nội dung trong phiếu hỏi và trong phiếu phỏng vấn, cần đối chiếu thông tin và tổng hợp các thông tin giống và khác nhau. Về cùng một vấn đề, nếu các thông tin trái ngược nhau, cần xem xét kỹ và cân nhắc độ tin cậy để đưa ra quyết định thông tin nào chấp nhận được và thông tin nào nên loại bỏ.

Tổng hợp các kết quả đã phân tích được trình chủ tịch hội đồng đánh giá, Chủ tịch hội đồng đánh giá tổ chức họp thảo luận về kết quả phân tích, và đề xuất các yêu cầu viết bản báo cáo đánh giá. Các yêu cầu viết bản báo cáo đánh giá cần bám sát mục đích của đợt đánh giá đã xác định từ đầu.

Bước 3: Viết báo cáo đánh giá và đưa ra các đề xuất/khuyến nghị/ các quyết định quản lý.

Viết báo cáo là công việc cuối cùng của quá trình đánh giá, báo cáo đánh giá phải gồm các nội dung: 1) Thành phần đoàn đánh giá; 2) Kế hoạch thực hiện đánh giá; 3) Phần mô tả các công việc thực hiện của từng thành viên, tiến độ thực hiện công việc; 4) Nội dung đánh giá, phương thức triển khai các nội dung đánh giá; 5) Kết quả xử lý dữ liệu đánh giá thu thập từ các nguồn đánh giá và phân tích theo từng tiêu chí, chỉ số; 6) Ý kiến đánh giá của hội đồng chỉ rõ điểm đạt và chưa đạt của thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường theo từng tiêu chí đánh giá.

Sau khi có được bản thảo báo cáo đánh giá, chủ tịch hội đồng tổ chức họp thảo luận để thống nhất nội dung của bản báo cáo, đưa ra kết luận chính thức về việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục nhà trường tại trường trung học cơ sở với các nội dung được đánh giá cụ thể: thực hiện chương trình các môn học; Cách thức tổ chức môn học tự chọn, môn học mới ở trường trung học cơ sở; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS ở trường trung học cơ sở; Huy động lực lượng tham gia, xây dựng kế hoạch, các điều kiện đảm bảo; Tổ chức dạy học, giáo dục theo định hướng STEM; các môn học và hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo yêu cầu cần đạt; sự đáp ứng của đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường; điều kiện cơ sở vật chất; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của trường; sự phối hợp các lực lượng triển khai chương trình, công tác xã hội hóa... Trên cơ sở đó, chỉ rõ mức độ đạt được của các nội dung được đánh giá, và các nội dung đề nghị bổ sung, chỉnh sửa hay các tư vấn/ khuyến nghị cần thiết cho cơ sở. Các

kết luận và kiến nghị trong báo cáo cần bám theo từng tiêu chí đánh giá và các chỉ số đã xác định.

3.4.3. Điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục

Trên cơ sở báo cáo đánh giá và các khuyến nghị/đề xuất, mỗi cá nhân, bộ phận trong trường trung học cơ sở cần chủ động và tích cực điều chỉnh, cải tiến kế hoạch dạy học, giáo dục. Hoạt động này bao gồm:

- Điều chỉnh cấu trúc nội dung dạy học trong chương trình hiện hành và xây dựng kế hoạch giáo dục mới ở từng môn học, hoạt động giáo dục và của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tăng cường năng lực thực hành, vận dụng kiến thức, giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.

- Rà soát nội dung chương trình, SGK hiện hành để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp. Phát hiện và xử lý sao cho trong phạm vi cấp học không còn những nội dung dạy học trùng nhau trong từng môn học và giữa các môn học; những nội dung, bài tập, câu hỏi trong SGK không phù hợp mục tiêu giáo dục của chương trình hoặc yêu cầu vận dụng kiến thức quá sâu, không phù hợp trình độ nhận thức và tâm sinh lý lứa tuổi HS trung học cơ sở; những nội dung trong SGK sắp xếp chưa hợp lý; những nội dung không phù hợp với địa phương của nhà trường.

- Cấu trúc, sắp xếp lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực HS thành những bài học mới, có thể chuyển một số nội dung dạy học thành nội dung các hoạt động giáo dục và bổ sung các hoạt động giáo dục khác vào chương trình hiện hành; xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình mới của các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng HS và điều kiện thực tế nhà trường.

- Xây dựng các chủ đề liên môn;

- Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục theo định hướng phát triển năng lực HS;

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục theo định hướng phát triển năng lực HS;

- Đổi mới quản lý hoạt động dạy học, giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả phát triển chương trình giáo dục nhà trường;

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn thông qua hoạt động nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, phân phối chương trình các môn học, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, giáo dục, cách thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS;

Thảo luận:

Thực hành xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường trung học cơ sở – nơi Anh/Chị đang công tác.

1. Thuận lợi và khó khăn của giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường.

2. Điều kiện và biện pháp giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2018), Chương trình tổng thể - Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 5555/ BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/ trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.
3. Đặng Quốc Bảo, Giám sát trong cơ quan quản lý giáo dục và nhà trường - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về lãnh đạo và quản lý giáo dục trong thời kỳ đổi mới. Nhà xuất bản Văn hóa – Thông tin.
4. Nguyễn Đức Chính, Vũ Lan Hương, Nguyễn Thị Nga (2017), Phát triển chương trình giáo dục, Nxb Giáo dục Việt Nam.
5. Arieh Lewy (1991), National and school-based development, UNESCO: International Institute for Educational Planning, Paris.
6. Colin J. Marsh (Trường Đại học Curtin), George Willis (Trường Đại học đảo Rhode), (2005), Chương trình - Các phương pháp tiếp cận, các vấn đề đang tiếp diễn, Merrill Prentice Upper Saddle River, New Jersey Columbus, Ohio (Tài liệu dịch lưu hành nội bộ), Hà Nội.
7. Nguyễn Thị Kim Chi (2017), Quản lý phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông theo tiếp cận năng lực, Luận án Tiến sỹ Khoa học giáo dục, ĐH Vinh.
8. Nguyễn Vũ Bích Hiền (chủ biên) (2015), Phát triển và quản lý chương trình đào tạo, Nxb ĐHSP.
9. Học viện Quản lý giáo dục (2017), Quản lý trường phổ thông, NXB Giáo dục VN
10. Peter F. Oliva, Xây dựng chương trình học, Nguyễn Kim Dung dịch, Trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh – Nxb Giáo dục, 2005.

Nội dung 4. Chỉ đạo hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn trong trường trung học cơ sở

Tóm tắt Nội dung 4: Các nội dung cần chỉ đạo hoạt động của tổ/ nhóm chuyên môn để triển khai hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở (Chỉ đạo xây dựng kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục; thực hiện hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục; kiểm tra đánh giá kết quả và kế hoạch tự học, hỗ trợ đồng nghiệp...).

Mục tiêu của Nội dung 4:

Sau khi tham gia nội dung 4, học viên có thể:

- Xác định được những việc cần làm trong chỉ đạo hoạt động của tổ/ nhóm chuyên môn ở trường trung học cơ sở
- Hướng dẫn được cho tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục; triển khai các hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục đa dạng; kiểm tra đánh giá kết quả môn học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; ứng dụng công nghệ mới trong dạy học;
- Hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ, tạo động lực cho tổ/ nhóm chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, theo nghiên cứu bài học... bám sát yêu cầu thực hiện chương trình GD THCS 2018
- Hỗ trợ đồng nghiệp trong tự học, trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở

4.1. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học hàng năm của Bộ GDĐT; gắn kết với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; Trên cơ sở kế hoạch giáo dục chung của nhà trường, hiệu trưởng chỉ đạo các tổ/ nhóm chuyên môn dựa trên phân phối chương trình môn học và hoạt động giáo dục để tổ chức cho giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục;

Ở nội dung này, cần chỉ đạo các tổ/ nhóm chuyên môn hướng dẫn GV thực hiện các khâu chuẩn bị kế hoạch dạy học môn học theo bài học, kế hoạch hoạt động giáo dục; triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục; kiểm tra đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục; trong đó:

Chỉ đạo thực hiện khâu xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục: yêu cầu GV bám sát hướng dẫn thực hiện CTGD THCS 2018, về nội dung và yêu cầu cần đạt để xác định rõ mục tiêu dạy học, mục tiêu hoạt động giáo dục đảm bảo tính cụ thể, đo lường được, có tính thực tiễn, có tính khả thi, phù hợp với thời gian thực

hiện, liên kết và thích đáng; Các mục tiêu phải chỉ rõ mức độ đạt được của HS về các kiến thức, kỹ năng, thái độ và các phẩm chất, năng lực cần hình thành cho HS.

Trên cơ sở mục tiêu lựa chọn nội dung dạy học, nội dung hoạt động GD phù hợp, xác định trọng tâm; theo đó lựa chọn phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học, giáo dục phù hợp; Thiết kế được các hoạt động để huy động học sinh tham gia chủ động, tích cực để chiếm lĩnh tri thức, hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực tương ứng;

Trong những năm đầu thực hiện CTGDPT 2018 ở lớp 6, các lớp 7, 8, 9 vẫn thực hiện theo CTGDPT ban hành năm 2006 (sau đây gọi tắt là CTGDPT 2006): Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CTGDPT 2006 theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, trong đó tập trung vào các nội dung:

+ Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của CTGDPT 2006; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Tổ/ nhóm chuyên môn hướng dẫn GV thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học; ... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức biên soạn nội dung giáo dục địa phương về những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp, ... của địa phương, bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc đảm bảo 35 tiết/ năm theo hướng dẫn của Bộ Gd&ĐT.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông.

Phát triển hạ tầng CNTT, trang bị thiết bị dạy học theo danh mục thiết bị tối thiểu đối với từng lớp học trong cấp trung học cơ sở và có qui định cụ thể về việc yêu cầu GV khai thác, sử dụng trong thực hiện kế hoạch Giáo dục; Tổ chức bồi dưỡng cho GV năng lực sử dụng CNTT, ứng dụng các công nghệ mới vào quá trình dạy học, giáo dục học sinh

Chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn hướng dẫn GV thiết kế các công cụ đánh giá phẩm chất năng lực học sinh, chú ý đánh giá theo quá trình, kết hợp tự đánh giá của trò, trò đánh giá lẫn nhau, thầy đánh giá trò để đánh giá đúng mức độ phát triển phẩm chất năng lực của học sinh theo các giai đoạn của quá trình dạy học, giáo dục; Sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh việc dạy học, giáo dục của cả GV, HS và điều chỉnh hoạt động quản lý nếu cần.

4.2. Chỉ đạo thực hiện hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; ứng dụng công nghệ mới trong dạy học

Trong khâu thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục theo kế hoạch, cần chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn quán triệt, hỗ trợ và giám sát GV thực hiện các hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục tích cực, tạo được hứng thú cho HS; huy động sự tham gia của mọi học sinh vào các hoạt động học tập, rèn luyện. Chỉ đạo GV chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn hướng dẫn GV trong xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học phải cụ thể hóa được các yêu cầu cần đạt của từng bài học thành các đáp án chuẩn đầu ra mong đợi ở học sinh, phải xác định được học sinh đang ở mức như thế nào, gặp những khó khăn gì để xác lập được các kĩ thuật dạy học để chuyển từ cái học sinh có đến cái ta muốn có ở học sinh.

Cụ thể cần chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn hướng dẫn, giám sát GV thực hiện phương pháp, hình thức dạy học theo các yêu cầu:

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt

động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

4.3. Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả môn học, hoạt động giáo dục của học sinh

Chỉ đạo GV tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở hiện hành. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập,...

Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Yêu cầu GV chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

Chỉ đạo các tổ/ nhóm chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Yêu cầu tổ/ nhóm chuyên môn hướng dẫn GV kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang thông tin điện tử của sở GDĐT, phòng GDĐT và các nhà trường. Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

4.4. Chỉ đạo sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn ở trường trung học cơ sở

Nội dung sinh hoạt chuyên môn tại các nhà trường bao gồm sinh hoạt chuyên môn thường xuyên và sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề. Hiệu trưởng cần nắm vững mục đích, nội dung, qui trình thực hiện sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để chỉ đạo thực hiện. Có thể dựa vào các thông tin dưới đây để chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn ở trường trung học cơ sở thực hiện.

4.4.1. Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên

Được tổ chức định kỳ ít nhất 2 lần/tháng theo Điều lệ/quy chế nhà trường, bao gồm các nội dung:

- Thảo luận các nội dung chuyên môn có liên quan giữa hai lần sinh hoạt chuyên môn định kỳ. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải cụ thể, thiết thực và do chính giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục đề xuất, thống nhất và thực hiện.

- Thảo luận các bài học trong sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn học/hướng dẫn hoạt động giáo dục; thống nhất những nội dung cần điều chỉnh, làm cho nội dung các bài học trong sách giáo khoa, tài liệu học cập nhật, phù hợp với đặc điểm của học sinh, phù hợp với vùng miền; nâng cao năng lực sư phạm, năng lực nghề nghiệp cho giáo viên. Để chuẩn bị triển khai CTGDPT 2018, các tổ/ nhóm chuyên môn cần quan tâm bồi dưỡng một số năng lực cốt lõi cho GV như năng lực dạy học tích hợp, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, kiểm tra đánh giá học sinh theo năng lực,...thông qua tổ chức sinh hoạt chuyên đề, dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Thảo luận về việc hướng dẫn học sinh sắp xếp các dụng cụ học tập (có sẵn/tự làm) để bổ sung hoặc thay thế các dụng cụ học tập; trang trí, sắp xếp dụng cụ học tập trong góc học tập (nếu có).

- Trao đổi kinh nghiệm tổ chức các hoạt động phát huy vai trò chủ động tích cực của học sinh;
- Trao đổi kinh nghiệm đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh;
- Các hoạt động hành chính, sự vụ,... khác trong nội dung hoạt động của tổ chuyên môn theo quy định của điều lệ/quy chế nhà trường.

4.4.2. Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề

Nội dung sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề

Hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề được tổ chức theo kế hoạch của tháng, học kỳ hoặc cả năm, bao gồm các nội dung:

- Thảo luận việc xây dựng các chuyên đề dạy học, căn cứ vào chương trình và sách giáo khoa hiện hành, lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học phù hợp với việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong điều kiện thực tế của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị bài dạy; tổ chức dạy học và dự giờ; phân tích thảo luận và đánh giá bài dạy minh họa của giáo viên theo hướng *phân tích hoạt động học tập của học sinh; cùng suy ngẫm và vận dụng để hướng dẫn hoạt động học của học sinh.*

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh; thảo luận và biên soạn các phiếu đánh giá, hồ sơ kiểm tra đánh giá học sinh; xây dựng các ma trận đề kiểm tra, đề kiểm tra; mô tả các câu hỏi và bài tập theo 4 mức độ nhận thức nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thảo luận trao đổi về sáng kiến kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên và cán bộ quản lý.

- Tổ chức tham quan, tìm hiểu thực tế dạy học tại các trường trên phạm vi huyện, tỉnh, cả nước;

- Tổ chức các buổi sinh hoạt tập thể về các chủ đề liên quan tới chuyên môn, nghiệp vụ,...

Quy trình triển khai sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề

Để tổ chức một hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề có hiệu quả, yêu cầu bắt buộc phải thiết kế được các hoạt động một cách khoa học. Đây là yêu cầu có tính nguyên tắc như đối với việc xây dựng kế hoạch dạy học trước khi lên lớp. Do đó, hiệu trưởng cần chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn thiết kế các buổi sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề gồm các bước sau:

Bước 1: Công tác chuẩn bị

- Các buổi sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề cần có công tác chuẩn bị và phân công rõ ràng công việc cho các thành viên trong tổ/nhóm bộ môn:

- + Dự kiến được nội dung công việc, hình dung được tiến trình hoạt động.

- + Dự kiến những phương tiện gì cần cho hoạt động?
- + Dự kiến sẽ giao những nhiệm vụ gì cho đối tượng nào, thời gian phải hoàn thành là bao lâu? trao đổi, thảo luận, kết nối thông tin như thế nào?
- Bản thân tổ trưởng/nhóm trưởng sẽ làm những việc gì để thể hiện sự tương tác tích cực các thành viên trong tổ/nhóm. Để làm được việc này đòi hỏi mỗi giáo viên và tổ trưởng chuyên môn phải có kỹ năng làm việc nhóm.

Bước 2: Điều hành buổi sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề

- Lựa chọn thời gian và tiến hành đúng theo thời gian đã chọn.
- Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn điều hành buổi sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề: Xác định rõ mục tiêu buổi sinh hoạt, công bố chương trình, cách triển khai, định hướng thảo luận rõ ràng; nêu rõ nguyên tắc làm việc.
- Các thành viên được phân công viết các chủ đề báo cáo nội dung.
- Tổ trưởng chuyên môn tổ chức cho các thành viên thảo luận, biết khêu gợi các ý kiến phát biểu của đồng nghiệp; biết chẻ nhỏ vấn đề thảo luận bằng những câu hỏi dẫn dắt hợp lý; lắng nghe, tôn trọng các ý kiến phát biểu.

Bước 3. Kết thúc buổi sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề

- Kết thúc buổi sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề phải đưa ra được các kết luận cần thiết, phương hướng triển khai vận dụng kết quả của chủ đề trong thực tế giảng dạy.
- Đối với các trường qui mô nhỏ, giáo viên mỗi bộ môn ít, nên đẩy mạnh hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề với qui mô cụm trường để trao đổi học thuật, nâng cao năng lực chuyên môn theo yêu cầu.

Hình thức sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề

Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề có thể thực hiện theo các hình thức khác nhau như: sinh hoạt theo môn học, theo nhóm môn học, sinh hoạt trong nhà trường; sinh hoạt theo cụm trường; sinh hoạt trên "Trường học kết nối". Để tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các trường; tạo môi trường chia sẻ, thảo luận, hỗ trợ lẫn nhau giữa các nhà trường trên phạm vi toàn quốc; tổ chức các hoạt động học tập và hỗ trợ hoạt động trải nghiệm sáng tạo của học sinh có thể thực hiện trên "Trường học kết nối" tại địa chỉ website: <http://truongtructuyen.edu.vn>, cách thức thực hiện sinh hoạt chuyên môn trên trang web này như thế nào xem phần sau.

4.4.3. Chỉ đạo tổ/ nhóm thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh)

(i) Mục đích

- Giúp giáo viên tìm các giải pháp trong quá trình dạy học nhằm nâng cao kết quả học tập của học sinh. Người dự giờ tập trung phân tích hoạt động học của học sinh, phát hiện những khó khăn mà học sinh gặp phải, giáo viên dạy minh họa và người dự giờ cùng nhau tìm các giải pháp nhằm nâng cao kết quả học tập, mạnh dạn đưa ra những

thay đổi, điều chỉnh nội dung, cách dạy cho phù hợp với đối tượng học sinh.

- Quan tâm tới tất cả học sinh trong lớp, đặc biệt chú ý tới những học sinh còn yếu hoặc ít tham gia vào các hoạt động học tập, không bỏ rơi bất cứ học sinh nào...

- Tạo cơ hội cho giáo viên phát triển năng lực chuyên môn, phát huy tính sáng tạo của mình. Thông qua việc dạy và dự giờ minh họa mỗi giáo viên tự rút ra bài học kinh nghiệm để vận dụng trong các giờ dạy của mình.

- Không đánh giá xếp loại giờ dạy của giáo viên theo các tiêu chí, quy trình đã được thống nhất, quy định.

(ii) Nội dung sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh

a) Chuẩn bị bài dạy minh họa

- Bài dạy minh họa được giáo viên đăng ký tiết dạy minh họa chuẩn bị. Giáo viên chủ động trong việc chuẩn bị nội dung bài dạy, không lệ thuộc một cách máy móc vào quy trình, các bước dạy trong sách giáo khoa hay sách giáo viên. Giáo viên có thể điều chỉnh mục tiêu bài học, thay đổi nội dung/ngữ liệu trong sách giáo khoa, điều chỉnh thời lượng, lựa chọn các phương pháp, kỹ thuật dạy học, đồ dùng dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh, đặc biệt là học sinh có khó khăn về học.

- Các hoạt động học tập vẫn đảm bảo đạt được mục tiêu của bài học, nhưng tạo cơ hội cho tất cả mọi học sinh được tham gia vào quá trình học tập từ đó cải thiện được kết quả học tập của học sinh.

- Giáo viên chuẩn bị bài dạy minh họa có thể trao đổi ý tưởng, nội dung bài dạy của mình với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn để nâng cao chất lượng của tiết dạy minh họa. Các nội dung trao đổi thường được tập trung vào:

+ Đặt câu hỏi xem đây là loại bài học gì? (Hình thành kiến thức mới hay ôn tập, luyện tập, thực hành,...) ;

+ Cách giới thiệu bài học này như thế nào? (vào bài học trực tiếp hay gián tiếp? làm thế nào để vào bài học tự nhiên nhất);

+ Có sử dụng tình huống có vấn đề để giới thiệu bài học này không? (Tình huống như thế nào? Dự kiến cách giải quyết vấn đề ra sao?...);

+ Việc sử dụng các phương pháp dạy học và các phương tiện dạy học thế nào cho đạt hiệu quả cao?

+ Nội dung bài học chia ra những đơn vị kiến thức nào? Dự kiến tổ chức những hoạt động dạy học nào tương ứng? Giáo viên sẽ sử dụng những câu hỏi để thúc đẩy khả năng tư duy sáng tạo của học sinh thế nào?

+ Từ đó dẫn tới câu hỏi về: Hình thức tổ chức lớp học nào là phù hợp? Cần chú ý những kỹ thuật dạy học nào được vận dụng ở đây? Lời nói, hành động, thao tác cụ thể của giáo viên là gì? Giáo viên trình bày bảng những nội dung nào?

- Dự kiến tích hợp nội dung giáo dục liên quan nào là phù hợp. Điều đó tác động đến việc học của học sinh ra sao? Học sinh học như thế nào? Dự kiến cách suy nghĩ, lời nói, hành động, thao tác của học sinh khi học? Sản phẩm học tập của học sinh trong bài học này là gì?...Dự kiến những thuận lợi, khó khăn của học sinh khi tham gia các hoạt động học tập? Dự kiến các tình huống xảy ra và các xử lý nếu có. ... Kết thúc bài học như thế nào? Đánh giá kết quả học tập của học sinh qua tiết học bằng cách nào? Các bằng chứng để đánh giá kết quả học tập của học sinh là gì?

Sau khi kết thúc cuộc trao đổi thảo luận này, một giáo viên sẽ nhận nhiệm vụ phát triển đề cương đầu tiên của giáo án bài học nghiên cứu. Mục tiêu, nội dung và phương pháp của giờ học do giáo viên dạy minh họa chủ động lựa chọn. Do đó, giáo viên dạy minh họa cần tự quyết định mục tiêu bài học, lựa chọn nội dung, thiết bị dạy học, kết cấu và tiến trình bài học, phân tích và tiếp thu các ý kiến góp ý, chỉnh sửa nếu thấy cần thiết. Các thành viên khác có nhiệm vụ lên kế hoạch chi tiết cho việc quan sát và thảo luận khi tiến hành bài học nghiên cứu.

- Giáo viên dạy minh họa không bao giờ dạy trước nội dung tiết dạy minh họa để tạo hứng thú học tập cho học sinh và để các giáo viên dự giờ quan sát, phân tích được tình huống, hoạt động học tập có thật trong giờ dạy.

b) Dự giờ

- Người dự giờ đứng ở vị trí thuận lợi để có thể quan sát, ghi chép, quay phim, vẽ sơ đồ chỗ ngồi của học sinh một cách dễ dàng nhất (có thể đứng hai bên, phía trước, phía sau lớp học)

- Khi dự giờ, cần tập trung quan sát các biểu hiện tâm lý, thái độ, hành vi, hoạt động học của học sinh thông qua việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập:

+ Chuyển giao nhiệm vụ học tập: nhiệm vụ học tập rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ; hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú nhận thức của học sinh; đảm bảo cho tất cả học sinh tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

+ Thực hiện nhiệm vụ học tập: khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả; không có học sinh bị "bỏ quên".

+ Báo cáo kết quả và thảo luận: hình thức báo cáo phù hợp với nội dung học tập và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho học sinh trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lý những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lý.

+ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm

vụ và những ý kiến thảo luận của học sinh; chính xác hóa các kiến thức mà học sinh đã học được thông qua hoạt động.

- Kết hợp sử dụng các kỹ thuật: nghe, nhìn, suy nghĩ, ghi chép, quay phim, chụp ảnh để có dữ liệu phân tích nhằm trả lời các câu hỏi: Học sinh học như thế nào? Học sinh gặp khó khăn gì? Vì sao? Cần thay đổi như thế nào để kết quả học tập của học sinh tốt hơn?

- Việc hiểu học sinh học như thế nào luôn là một vấn đề khó khăn cho người dự giờ. Năng lực quan sát tinh tế việc học của học sinh chỉ hình thành sau nhiều lần dự giờ theo nghiên cứu bài học. Giáo viên có thể lập sơ đồ vị trí của lớp học để tiến hành quan sát. Kết hợp quan sát không khí lớp học một cách tổng thể với tập trung chú ý vào nhóm học sinh được lựa chọn. Hành vi, nét mặt, cử chỉ, lời nói của học sinh cần được quan sát, để tìm mối liên hệ giữa việc học của học sinh với tác động của phương pháp, nội dung dạy học.

c) Thảo luận về giờ dạy minh họa

- Tiêu chí để phân tích giờ dạy minh họa: Quá trình dạy học ở mỗi bài học hay chuyên đề được thiết kế thành các hoạt động học của học sinh dưới dạng các nhiệm vụ học tập kế tiếp nhau, có thể được thực hiện trên lớp hoặc ở nhà. Học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Phân tích giờ dạy theo quan điểm đó là phân tích hiệu quả hoạt động học của học sinh, đồng thời đánh giá việc tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học cho học sinh của giáo viên.

- Giáo viên dạy minh họa chia sẻ về mục tiêu bài học, những ý tưởng mới, những thay đổi, điều chỉnh về nội dung, phương pháp dạy học, những cảm nhận của mình qua giờ học, những điều hài lòng và chưa hài lòng trong quá trình dạy minh họa.

- Người dự nhận xét góp ý về giờ học theo tinh thần trao đổi, chia sẻ, lắng nghe mang tính xây dựng. Các ý kiến tập trung vào phân tích các hoạt động học của học sinh: Học sinh học như thế nào? (mức độ tham gia, hứng thú và kết quả học tập của từng em). Cùng suy nghĩ tìm ra nguyên nhân vì sao học sinh chưa tích cực tham gia vào hoạt động học, học chưa đạt kết quả... và đưa ra các biện pháp thay đổi cách dạy nhằm đạt được mục tiêu của bài học, tạo cơ hội học tập cho mọi học sinh, không có học sinh bị “bỏ quên” trong quá trình học tập. Nếu giờ học chưa đạt được kết quả như mong muốn thì cần coi đó là bài học để mỗi giáo viên tự rút kinh nghiệm.

- Người chủ trì dẫn dắt buổi thảo luận tập trung vào nội dung trọng tâm, tạo không khí thân thiện, cởi mở và luôn linh hoạt xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình thảo luận. Tôn trọng và lắng nghe tất cả ý kiến của giáo viên, không áp đặt ý kiến của mình hoặc của một nhóm người.

Cuối buổi thảo luận, người chủ trì tóm tắt lại vấn đề thảo luận và gợi ý các vấn

đề cần suy ngẫm để hoạt động học của học sinh được tốt hơn. Những người tham dự tự suy nghĩ rút kinh nghiệm và lựa chọn các biện pháp áp dụng cho các giờ dạy của mình. Không đánh giá xếp loại giờ học. Không đánh giá giáo viên.

(iii) Chỉ đạo thực hiện sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh, cần:

- Chuẩn bị nhận thức để thay đổi thói quen từ sinh hoạt chuyên môn truyền thống sang sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh, chuẩn bị cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện đúng các kỹ thuật này.

- Đối với Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng

+ Thay đổi nhận thức, hành vi, giữ vai trò chủ động trong việc tạo niềm tin cho giáo viên về những thay đổi tích cực của bản thân họ trong các buổi dự giờ sinh hoạt chuyên môn, trong các mối quan hệ với đồng nghiệp và với cán bộ quản lý.

+ Thường xuyên chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh, tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất cho các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên để triển khai công việc.

+ Thực sự coi sinh hoạt chuyên môn là nền tảng, là biện pháp quan trọng để thay đổi chất lượng học tập của học sinh và văn hóa nhà trường.

+ Tìm hiểu đầy đủ thông tin và cách thức thực hiện mô hình sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh.

+ Tổ chức giới thiệu mô hình sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh, nêu sự cần thiết và những lợi ích mà sinh hoạt chuyên môn mới mang lại. Có cơ chế động viên khen thưởng kịp thời các tổ, nhóm chuyên môn tích cực đổi mới.

Chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng đội ngũ GV cốt cán làm nòng cốt cho các hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao vai trò của GV chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, Hội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh. Tăng cường công tác tự bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình, tài liệu. Chủ động phối hợp có hiệu quả với các cơ sở giáo dục khác trong việc tổ chức các hoạt động nhằm phát triển năng lực chuyên môn cho GV, CBQL.

Ngoài ra HT cần chỉ đạo tổ/ nhóm chuyên môn:

+ Triển khai thực hiện ĐMPP dạy học theo tổ chuyên môn gắn với đặc thù từng môn học trong CTGD cấp học. Triển khai ứng dụng CNTT vào dạy học

+ Nâng cao chất lượng họp tổ chuyên môn, xây dựng Tổ chuyên môn thành tổ chức học tập.

+ Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ GV, thành viên của tổ bám sát qui định về các loại hồ sơ, yêu cầu về nội dung và hình thức hồ sơ.

+ Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn quản lý việc học của HS thông qua các GV trong tổ: Yêu cầu GV thực hiện thu thập, điều tra, khảo sát kết quả từng lớp (môn học mà GV phụ trách); Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy trong từng môn học và các HĐGD khác.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém,...

+ Yêu cầu tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng tình hình của tổ; có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường

Đối với tổ trưởng chuyên môn:

+ Tổ, nhóm chuyên môn trong các nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học tập của học sinh. Khuyến khích giáo viên đăng ký dạy minh họa, yêu cầu tất cả giáo viên của tổ cùng tham gia dự giờ, thảo luận và khuyến khích giáo viên vận dụng những điều học được vào thực tế.

+ Tổ chức cho giáo viên tham gia thiết kế, thảo luận về kế hoạch bài học (giáo án), tổ chức dạy minh họa, dự giờ, suy ngẫm, phân tích bài học trên cơ sở phân tích các hoạt động học của học sinh, tổ chức họp rút kinh nghiệm để từ đó cải tiến phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, xây dựng thành bài học kinh nghiệm, áp dụng vào công việc giảng dạy hàng ngày.

4.5. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường trung học cơ sở

Hiệu trưởng hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tự học để bồi dưỡng những năng lực cần có trong dạy học, giáo dục học sinh phát triển năng lực, phẩm chất dựa trên những yêu cầu của Chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở để xác định nội dung tự bồi dưỡng;

Hiệu trưởng căn cứ các tiêu chuẩn trong Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông để xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng cho mình phát triển phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu quản trị hoạt động dạy học, giáo dục theo CTGD THCS 2018;

Thông qua các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, các đợt giao ban, chia sẻ các bài học kinh nghiệm với đồng nghiệp để hỗ trợ lẫn nhau trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường trung học cơ sở đạt hiệu quả tốt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung Ương Đảng CSVN, Nghị quyết 29 – NQ/TW ngày 4/11/2013 của ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt nam về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể
3. Bộ GD&ĐT (2019), Công văn số 3892/BGDĐT-GDTrH hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019-2020
4. Nguyễn Văn Cường - BERND MEIER (2010), Một số vấn đề chung về đổi mới PPDH ở trường THPT, Berlin/Hanoi 2010
5. Học viện Quản lý giáo dục (2015), kỷ yếu hội thảo Quốc tế về Dạy học phát triển năng lực người học, Tạp chí Quản lý giáo dục, số đặc biệt, Tháng 4/2015.
6. Học viện quản lý giáo dục, (2017), Quản lý trường phổ thông, NXB Giáo dục VN
7. Nguyễn Văn Hộ, (2010), Quản lý hoạt động dạy học trong trường phổ thông, Tài liệu dữ liệu số, Đại học Thái Nguyên
8. Nguyễn Xuân Thành (2018), Tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trong trường phổ thông
9. Trường cán bộ quản lý giáo dục thành phố Hồ Chí Minh, Giáo trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý trường phổ thông (2012), Tập 2.

Số: /KH-...

..., ngày tháng năm 20

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học ...

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

.....

2. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

2.1.2. Thách thức

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh của nhà trường

2.2.2. Điểm yếu

2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

3.1. Mục tiêu chung

Gắn với sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, chân dung học sinh, kế hoạch chiến lược, thế mạnh của nhà trường.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học.

- Số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

4. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

4.1. Chương trình chính khóa

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc													
1	Ngữ văn	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
2	Toán	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
3	Ngoại ngữ 1	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
4	Giáo dục công dân	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
5	Lịch sử và Địa lí	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
6	Khoa học tự nhiên	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
7	Công nghệ	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
8	Tin học	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
9	Giáo dục thể chất	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:

Hoạt động giáo dục bắt buộc													
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	- SHL: 18 - SHDC: 18 - LL: - TN:	- SHL: 17 - SHDC: 17 - LL: - TN:	105	- SHL: 18 - SHDC: 18 - LL: - TN:	- SHL: 17 - SHDC: 17 - LL: - TN:	105	- SHL: 18 - SHDC: 18 - LL: - TN:	- SHL: 17 - SHDC: 17 - LL: - TN:	105	- SHL: 18 - SHDC: 18 - LL: - TN:	- SHL: 17 - SHDC: 17 - LL: - TN:
Nội dung giáo dục của địa phương													
12	Nội dung giáo dục của địa phương	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
Môn học tự chọn													
13	Tiếng dân tộc thiểu số	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
14	Ngoại ngữ 2	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
Chương trình tăng cường/mở rộng													
...	...												
...	...												
...	...												
Tổng số tiết học/năm học													
Số tiết học trung bình/tuần													

Ghi chú: LL: Số tiết lên lớp; CD: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm

Gợi ý về chương trình tăng cường, mở rộng:

- Chương trình Tích hợp Toán, Khoa học bằng tiếng Anh
- Chương trình dạy học các chủ đề Giáo dục STEM
- Chương trình dạy học trải nghiệm ...

- Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài
- Bồi dưỡng học sinh giỏi
- Phụ đạo học sinh yếu, kém

4.2. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

a) Hoạt động ngoại khóa:

Gợi ý:

- Tham quan thực tế
- Các chương trình giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao...

b) Câu lạc bộ:

Gợi ý: Câu lạc bộ năng khiếu, câu lạc bộ kỹ năng...

5. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

(1 buổi hoặc 2 buổi/ ngày)

Thời gian		Hoạt động		
		Ca 1 (Khối ...)	Ca 2 (Khối...)	Ca 3 (Khối...)
7h35 – 7h50	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên		
7h50-8h35	45 phút	Tiết 1	Tiết 1	Tiết 1
.... phút			
.... phút			
.... phút			
.... phút	Nghỉ trưa		
.... phút		Nghỉ trưa	Nghỉ trưa
.... phút			
.... phút			
.... phút			
16h00 – 16h15	15 phút	Tan học		
16h15-17h00	45 phút		Tan học	Tan học

7. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

7.1. Công tác chuyên môn

7.1.1. Đổi mới quản lý dạy học

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:
- Giải pháp (các hoạt động chính cần thực hiện gắn với bộ phận/cá nhân phụ trách)

7.1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:
- Giải pháp (các hoạt động chính cần thực hiện gắn với bộ phận/cá nhân phụ trách)

7.1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:
- Giải pháp (các hoạt động chính cần thực hiện gắn với bộ phận/cá nhân phụ trách)

7.1.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:
- Giải pháp (các hoạt động chính cần thực hiện gắn với bộ phận/cá nhân phụ trách)

7.1.5. Tham gia các hội thi chuyên môn

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:
- Giải pháp (các hoạt động chính cần thực hiện gắn với bộ phận/cá nhân phụ trách)

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Phối hợp các lực lượng giáo dục

Bồi dưỡng giáo viên

7.2. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng:
- Phó Hiệu trưởng:
- Tổ trưởng chuyên môn:

7.3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra đột xuất:
- Kiểm tra chuyên đề:

7.4. Chế độ thông tin, báo cáo

...

Nơi nhận:

- ...;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT

.....
.....

RUBRIC ĐÁNH GIÁ BÀI TẬP

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Mức “Cần hoàn thiện”: Kế hoạch còn thiếu các nội dung cơ bản, lô - gic nội dung chưa chặt chẽ.

Mức “Đạt”: Kế hoạch giáo dục đầy đủ nội dung thực hiện chương trình giáo dục trong nhà trường với công việc, thời gian hợp lý.

Mức “Khá”: Kế hoạch giáo dục thể hiện tính khoa học, tiết kiệm nguồn lực, tận dụng thời gian...

Mức “Tốt”: Kế hoạch giáo dục phát huy được thế mạnh, khắc phục điểm yếu và thể hiện được bản sắc của nhà trường.

Tiêu chí	Mức độ				
	1 – Không đánh giá được (0 điểm)	2 – Cần hoàn thiện (5 điểm)	3 – Đạt (10 điểm)	4 – Khá (15 điểm)	5 – Tốt (20 điểm)
1. Phân tích bối cảnh và đưa ra định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường	Không có minh chứng để đánh giá	Kế hoạch phân tích sơ sài một vài điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức của nhà trường. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường không liên quan đến bối cảnh	Kế hoạch phân tích được một số điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức chính của nhà trường. Định hướng xây dựng kế hoạch nhà trường ít liên quan đến bối cảnh	Kế hoạch phân tích đầy đủ điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức của nhà trường. Định hướng xây dựng kế hoạch liên quan đến bối cảnh.	Kế hoạch phân tích rõ điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức của nhà trường. Định hướng xây dựng kế hoạch phù hợp với bối cảnh.
2. Mục tiêu giáo dục của nhà trường	Không có minh chứng để đánh giá	Mục tiêu giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu SMART và chưa thể hiện đặc trưng riêng của nhà trường.	Mục tiêu giáo dục cơ bản đáp ứng được yêu cầu SMART và có biểu hiện đặc trưng của nhà trường.	Mục tiêu giáo dục đáp ứng được yêu cầu SMART và thể hiện được đặc trưng riêng của nhà trường.	Mục tiêu giáo dục đáp ứng hoàn toàn được yêu cầu SMART và thể hiện rõ đặc trưng riêng của nhà trường.

3. Nội dung chương trình giáo dục nhà trường	Không có minh chứng để đánh giá	Nội dung chương trình còn thiếu và chưa thể hiện được tinh thần của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.	Nội dung chương trình giáo dục nhà trường đầy đủ và đúng tinh thần Chương trình giáo dục phổ thông 2018.	Nội dung chương trình giáo dục nhà trường phong phú, đúng tinh thần Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thể hiện được nét riêng của nhà trường.	Nội dung chương trình giáo dục nhà trường phong phú, vận dụng sáng tạo tinh thần Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thể hiện rõ nét đặc trưng riêng của nhà trường.
4. Kế hoạch tổng hợp của năm học	Không có minh chứng để đánh giá	Thể hiện chưa đầy đủ tiến trình thực hiện các nội dung chương trình giáo dục nhà trường theo thời gian cụ thể trong năm học.	Cơ bản thể hiện tiến trình thực hiện các nội dung chương trình giáo dục nhà trường theo thời gian cụ thể trong năm học.	Thể hiện đầy đủ tiến trình thực hiện các nội dung chương trình giáo dục nhà trường theo thời gian cụ thể trong năm học.	Thể hiện rõ ràng, đầy đủ tiến trình thực hiện các nội dung chương trình giáo dục nhà trường theo thời gian cụ thể trong năm học.
5. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường	Không có minh chứng để đánh giá	Chưa phân công thực hiện đầy đủ nội dung chương trình và không phân rõ vai trò của các bên liên quan trong quản lý thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.	Phân công thực hiện đầy đủ nội dung chương trình và phân rõ vai trò của các bên liên quan trong quản lý thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.	Phân công thực hiện và phân cấp trong quản lý thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường cụ thể, sát với bối cảnh nhà trường.	Phân công thực hiện và phân cấp trong quản lý thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường cụ thể, rõ ràng, phù hợp với bối cảnh nhà trường.

Tổng điểm tối đa: 100 điểm

- Dưới 50 điểm: Chưa đạt
- Từ 50-66 điểm: Trung bình
- Từ 67-83 điểm: Khá
- Từ 84 – 100 điểm: Giỏi

Số: /KH-THCSHT

Hàm Tử, ngày 26 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường năm học 2019 - 2020

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 10/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Chỉ thị số 07/CTCTUBND ngày 15/8/2019 của Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo Khoái Châu;

Căn cứ Kế hoạch 10/KH-THCSHT ngày 22/8/2019 của trường THCS Hàm Tử về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020.

Trường THCS Hàm Tử xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2019-2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo .
- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường
- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào THPT.
- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;
- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực;

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;
- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình môn học

1.1 Kế hoạch chung

- Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Hàm Tử ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ (tiếng Anh), KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học), KHXH (Lịch sử, Địa lí) GD&ĐT, Công nghệ, HĐGD (Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật), Tự chọn, Tin học...

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 37 tuần của Bộ Giáo dục & Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/ nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy, tuần 19 (HKI 1) và tuần 37 (HK 2) dành cho học bù, ngoại khóa.

- Các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

1.2 Quy định thời gian học:

* Học kỳ 1: Từ ngày 19/8/2019 -> 04/01/2020

* Học kỳ 2: Từ ngày 06/01/2020 -> 25/5/2020

1.3 Quy định số tiết dạy:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 6			Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng Môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	KHXH (sử, địa)	36	34	70	72	68	140	54	51	105	54	51	105
3	Ngoại ngữ	54	51	105	54	51	105	54	51	105	36	34	70
4	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	KHTN (Lý, hóa, sinh)	54	51	105	54	51	105	90	85	175	108	102	210
6	GD công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ	36	34	70	35	17	52	36	17	53	18	17	35
8	HĐGD (Âm nhạc)	18	17	35	18	17	35	18	17	35		17	17
9	HĐGD (Mỹ thuật)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18		18
10	HĐGD (Thể dục)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	Tin học	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
12	Tự chọn	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
13	Chào cờ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
14	SH LỚP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết		522	493	1015	557	510	1067	576	527	1103	558	527	1085
Số tiết/tuần (cả năm học)		1015/ 35 tuần = 29 tiết			1067/ 35 tuần = 30,49 tiết			1103/35 tuần = 31,51 tiết			1085/ 35 tuần = 31 tiết		

Lưu ý: Môn học tự chọn: Dạy KNS,

Các lớp 6, 7, 8, 9 trong năm học có: $2 \text{ tiết / tuần} \times 35 \text{ tuần} = 70 \text{ tiết}$

1.4 . Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học (Có tệp đính kèm theo)

2. Các hoạt động giáo dục

2.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn học sinh giỏi khối 9 thành lập các đội tuyển để thi 8 môn: Ngữ văn, Toán, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Lý, Ngoại ngữ, và phân công giáo viên phụ trách như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
1	Toán	9	Đào Doãn Thái Trần Công Long
2	Lý	9	Đào Doãn Thái
3	Hóa	9	Lê Trọng Chuyển
4	Sinh	9	Đỗ Thị Bích Phượng
5	Văn	9	Lê Thị Lịch
6	Sử	9	Đàm Quang Sơn
7	Địa	9	Đặng Huyền Trang Lê Thị Tuyền
8	Ngoại ngữ	9	Lê Xuân Quảng
9	Tin học	8,9	Hoàng Thị Tuyết Anh
10	TD	8,9	Đỗ Quang Thành

Đối với các khối 6,7,8 giáo viên dạy bồi dưỡng ngay trên lớp trong các tiết học kết hợp với giao nội dung ôn tập cho học sinh làm ở nhà hoặc trong các buổi học chuyên đề.

* Đối với BGH:

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.
- + Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG

** Đối với Tổ chuyên môn:*

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

** Đối với giáo viên BDHSG:*

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra (Có 5 hs đạt HS giỏi huyện, 01 HS đạt hs giỏi tỉnh)

** Thời gian thực hiện:*

- Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường: 1 buổi/tuần (vào thứ 3 hàng tuần)

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 10/2019 đến khi học sinh đi dự thi HSG huyện, HSG tỉnh (Dự kiến thi HSG cấp huyện tháng 12/2019, HSG cấp tỉnh tháng 3/2020)

2.2 Phụ đạo học sinh yếu:

- Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với môn Ngữ văn, Toán, Anh. Trên cơ sở đó Đ/c Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo hs yếu kém. Cụ thể như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
1	Toán	6	Trần Thị Dân
2	Văn	6	Lê Xuân Thản
3	Anh	6,7	Đàm Thị Dương

4	Toán	7	Đỗ Thị Thu Hằng
5	Văn	7	Lê Thu Hương
7	Toán	8	Đỗ Thị Thu Hằng
8	Văn	8	Nguyễn Thị Thò
9	Anh	8,9	Lê Xuân Quảng
10	Toán	9	Trần Công Long
11	Văn	9	Đàm Quang Sơn

Các môn học khác có hs yếu phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài

- Giao cho đc Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo hs yếu:
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo , phân công giáo viên dạy
- + Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo hs yếu
- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của hs yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo hs yếu
- Đối với giáo viên phụ đạo hs yếu:
 - + Lập danh sách hs yếu do mình phụ trách , theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.
 - + Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...
- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...
- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Sau khi kết thúc HKI, có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (1 buổi/tuần , theo lịch nhà trường)

2.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

*** Đối với giáo viên**

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 3/2. Giáo

viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Tham gia thi GVG cấp huyện và cấp tỉnh: 5 đ/c thi GVG huyện , trong đó 2 đ/c đăng ký thi GVG tỉnh.

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ DỰ THI GIÁO VIÊN GIỎI CẤP
HUYỆN, CẤP TỈNH NĂM HỌC 2019-2020**

STT	Họ và tên	Chuyên môn	Môn dạy	Đăng ký cấp huyện	Đăng ký cấp tỉnh
1	Lê Thị Thu Hương	CĐSP văn –sử	Ngữ văn 7	x	
2	Nguyễn Thị Thương	ĐHSP văn	Ngữ văn 6	x	
3	Đặng Huyền Trang	ĐHSP Địa lý	Địa 9	x	x
4	Nguyễn Thị Thò	CĐSP Văn- sử	Sử 6	x	x
5	Lê Thị Tuyền	CĐSP Văn - địa	Địa 7	x	

Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, Tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến	Thuộc lĩnh vực công tác
1	Nguyễn Thị Hồng Hợi	Hiệu trưởng	Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS	Quản lý
2	Lê Thị Lịch	TT tổ KHXH	Sử dụng phương pháp kỹ thuật dạy học tích cực trong rèn kỹ năng làm văn nghị luận văn học lớp 9	Ngữ văn
3	Đặng Huyền Trang	Bí thư Đoàn	Tổ chức học tập trải nghiệm sáng tạo trong chương trình Địa lí 9 ở trường THCS Hàm Tử huyện Khoái Châu	Địa lí
4	Nguyễn Thị Thương	TPT	Cách thức tổ chức hoạt động khởi động môn Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực của học sinh	Ngữ văn
5	Đàm Quang Sơn	CTCĐ	Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh trong môn Lịch sử ở trường THCS	Lịch sử
6	Nguyễn Thị Thò	Giáo viên	Nâng cao hứng thú, năng lực cảm thụ môn Ngữ văn thông qua hoạt động khởi động	Ngữ văn
7	Lê Thị Thu Hương	Giáo viên	Sử dụng phương pháp kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Lịch sử lớp 7	Lịch sử
8	Lê Thị Tuyền	Giáo viên	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực thông qua một số phương pháp dạy học tích cực môn địa lí - phần Địa lí các châu lục	Địa lí

*** Đối với học sinh**

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:
- Tham dự cuộc thi “Giai điệu tuổi hồng”: Giao cho đ/c TPT, lựa chọn hs có năng khiếu về hát, múa, nhạc, thành lập đội tuyển, luyện tập dự thi “giai điệu tuổi hồng” cấp huyện, dự kiến thi vào tháng 10/2019.
- Tham dự cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9; thi hs giỏi môn tin học, dự kiến thi vào tháng 12/2019.

- Tham gia cuộc thi TĐTT cấp cụm: Giao cho đc dạy môn TD, thành lập đội tuyển, luyện tập các nội dung: Nhảy cao, nhảy xa, chạy bền, cầu lông..... Dự kiến dự thi vào tháng 12/2019.

- Tham dự cuộc thi “ Nghiên cứu khoa học kỹ thuật ứng dụng” dành cho hs Trung học, giao cho nhóm hóa sinh họp bàn và lựa chọn chủ đề và hướng dẫn học sinh nghiên cứu. thực hiện. Năm học 2019- 2020, nhà trường đăng ký HS khối 8 tham gia nghiên cứu khoa học cấp Tỉnh với đề tài “ Trồng cây bằng rễ bèo tây”

2.4 Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

*** Hình thức tổ chức**

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: chào cờ đầu tuần, mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị – xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội Các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, Các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo , giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường .

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm

** Tổ chức thực hiện:*

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BDDCMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm

CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHÍNH TRONG NĂM HỌC

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	TG thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
THÁNG 9	Truyền thống nhà trường	Tổ chức Thi trưng bày, thuyết trình mâm cỗ trung thu.	Toàn trường	Chiều 14/8 âm lịch	BGH TPT	GVCN, Các đoàn thể trong trường
THÁNG 11	Tôn sư trọng đạo	Thi văn nghệ Hát về thầy cô, mái trường	Toàn trường	Sáng 20/11	BGH TPT	BGH+ GVCN +GV toàn trường
THÁNG 12	Uống nước nhớ nguồn	Viếng nghĩa trang liệt sỹ +Nói chuyện truyền thống ngày quốc phòng toàn dân + Đồng diễn TD	Toàn trường	Sáng 22/12	Chủ tịch cựu chiến binh của xã	BGH+ Đoàn TN, GVCN. GV toàn trường
THÁNG 3	Tiến bước lên đoàn	Thi tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM + Các trò chơi dân gian	Toàn trường	Sáng 26/3	TPT, BT Đoàn	BGH+ GVCN, GV, NV toàn trường
THÁNG 4	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách + ngày hội ẩm thực	Toàn trường	Sáng 4/4	TPT. đ/c TV	BGH+ GVCN, GV toàn trường

3. Chương trình giáo dục nhà trường

3.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.

** Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực..

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nghiên cứu và thực hiện Công văn 1480/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2014 của Sở GDĐT.

- Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phụ lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Mọi giáo viên đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ,Đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng.

- Khuyến khích GV có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những GV biết sử dụng phần mềm dạy học.Trong năm học 2019 - 2020 mỗi giáo viên phải có ít nhất 2 bài giảng UDCNTT.

- Thực hiện giờ hội giảng: mỗi giáo viên thực hiện 2 tiết thao giảng/1 năm học đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ dự. Tổ chức hội giảng các tiết (bài) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học hiệu quả nhằm chuẩn bị tạo nguồn cho giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện năm học 2019-2020.

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- BGH cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

*** Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá**

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá thông qua các bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. *Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.*

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận . Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/ trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao. Chỉ đạo việc ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có các câu hỏi 1 lựa chọn đúng như trước đây

- Tất cả các môn, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức TN tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn , BGH ký duyệt mới kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh

- Nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý thi, kiểm tra đã cấp cho nhà trường trường máy chấm thi trắc nghiệm .

- Thực hiện đánh giá xếp loại hai mặt giáo dục của học sinh theo đúng công văn 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/ 2015 và công văn 1392 ngày 05/4/2017

3.2. Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/ tháng;

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường .Khuyến khích giáo viên bộ môn tham dự sinh hoạt chuyên môn trao đổi qua diễn đàn trên mạng tại trang [truonghocketnoi](http://truonghocketnoi.com).

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2019-2020; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH kết hợp với 2 tổ chuyên môn ký duyệt kế hoạch dạy học mỗi tuần 1 lần vào sáng thứ 6 hàng tuần.

- BGH, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. BGH duy trì nề nếp ký duyệt, nhận xét Sổ ghi kế hoạch giảng dạy của giáo viên trong ngày thứ 2 đầu tuần. Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy của tuần chậm nhất vào tiết 1 ngày thứ 2 hàng tuần, kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác.

Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ theo tiêu chí nêu tại Công văn 1480/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2014 của Sở GDĐT.

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

CÁC CHUYÊN ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

ST T	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Tổ chuyên môn
1	Áp dụng phương pháp trạm vào dạy học theo định hướng PTNL HS	KHTN 6 (Sinh học)	Tháng 9/2019	Đ/ c Trang	KHTN
2	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	KHXXH (Địa lý)	Tháng 10/ 2019	Đ/c Tuyển	KHXXH
3	Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH	Ngữ văn 6	Tháng 11/2019	Đ/c Thương	KHXXH
4	Sử dụng TB-TN trong dạy học	KHTN (Hóa 8)	Tháng 12/ 2019	Đ/c Chuyền	KHTN
5	Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH	Toán 9	Tháng 2/ 2020	Đ/c Thái	KHTN
6	Sử dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực	KHXXH 8 (Lịch Sử)	Tháng 2/2020	Đ/c Thản	KHXXH
7	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS	Toán 6	Tháng 3/ 2020	Đ/c Dân	KHTN
8	Đổi mới KTĐG	Ngữ văn 7	Tháng 3/2020	Đ/c Lê Hằng	KHXXH

3.4. Dạy môn học tự chọn

- Nhà trường dạy môn học tự chọn là Kỹ năng sống, riêng khối 9 lồng ghép thêm nội dung giáo dục hướng nghiệp dạy nghề

- Giáo viên lên kế hoạch xây dựng nội dung chủ đề tự chọn. Thực hiện giảng dạy có hiệu quả trên lớp theo thời khoá biểu nhà trường phân công. Phân công trên thời khoá biểu cụ thể với khối lớp 6: 2 tiết/tuần vào buổi sáng, khối 7,9: 1 tiết/tuần vào buổi sáng và 1 tiết/tuần vào buổi chiều, khối 8: 2 tiết/tuần vào buổi chiều (theo lịch của nhà trường).

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua giáo án hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác

3.5. Tổ chức dạy học ngoại ngữ (môn Tiếng Anh)

- Chương trình thí điểm của Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020 được triển khai đối với khối 6,7,8
- Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn tiếng anh từ lớp 8 đến lớp 9.
- Bố trí thời gian để giáo viên Tiếng Anh tự học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy.
- Bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên Tiếng Anh để nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy để đáp ứng với việc thực hiện Đề án ngoại ngữ Quốc gia.
- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hiện tại cho công tác triển khai chương trình Tiếng Anh lớp 6, 7, 8
- Chỉ đạo giáo viên dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói.
- Chỉ đạo giáo viên kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại công văn số 1431/SGDDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 20/10/2014 của Sở GD&ĐT và công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016, tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh.

3.6. Nhiệm vụ giáo dục học sinh hòa nhập:

- Trường tiếp nhận tất cả HS khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của PH và học sinh. Năm học 2019 - 2020 trường có 01 HS khuyết tật, hòa nhập (K9).
- Có đủ hồ sơ theo dõi giáo dục đối với học sinh hòa nhập.
- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.
- Phối hợp với PHHS để tra đổi chia sẻ, giúp đỡ hs

3.7. Công tác giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông

- Tiếp tục quán triệt thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 27/8/2018 của UBND huyện, Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh về thực

hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phối hợp với các trung tâm GDNN - GDTX, trường Cao đẳng Nghề cơ điện để tuyên truyền với học sinh thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với đối tượng học sinh cuối cấp, hoặc tổ chức cho HS khối 9 tham quan tại trường Cao đẳng nghề cơ điện trên địa bàn huyện, nhằm giúp các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng phù hợp ngành nghề hiện nay và giúp cho phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, trường Cao đẳng nghề trên địa bàn.

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện
8	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo lịch tập huấn, BDTX, lịch làm việc, phân công chuyên môn. - Các tổ/nhóm chuyên môn họp: Xây dựng KHGD các môn học - Tổ chức ôn tập, thi lại và xét lên lớp - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Họp tổ chuyên môn: - Thảo luận chuyên đề: <i>Phương pháp dạy học tích cực; Xây dựng KHDH theo các hoạt động của HS và phân tích rút kinh nghiệm giờ dạy.</i> <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p>BGH</p> <p>BGH-TTCM</p> <p>BGH- TCM</p> <p>BGH TTCM</p>
9	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ , kiểm tra đột xuất - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Họp tổ / nhóm chuyên môn (2 lần/ tháng) - Tiếp tục triển khai và thảo luận các chuyên đề đã được tập huấn. - Chuyên đề toàn trường: <i>Thiết kế bài giảng điện tử e-learning</i> (đ/c Tuyết Anh phụ trách) - Thảo luận Chuyên đề: Viết SK,NCKHSPƯĐ - Tổ KHTN triển khai, thực hiện chuyên đề: <i>Áp dụng phương pháp trạm vào dạy học theo định hướng PTNL HS (môn KHTN 6)</i> - Triển khai chuyên đề toàn trường: <i>Kỹ thuật biên soạn đề KTĐG</i> (Đ/c Sơn phụ trách) - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất - Hướng dẫn HS đăng ký dự án thi NCKHKT(đ/c Chuyên phụ trách) - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p>BGH- TCM</p> <p>BGH</p> <p>T T CM</p> <p>Nhóm hóa sinh</p> <p>Ban kt nội bộ</p>

10	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 , phụ đạo hs yếu. - Kiểm tra:HSSS của GV - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất - Họp tổ/ nhóm chuyên môn (2 lần/ tháng) - Tổ KHXH triển khai và thực hiện chuyên đề: Dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS(môn KHXH 7) - Triển khai chuyên đề toàn trường: Giáo dục kỹ luật HS tích cực (đ/c Long phụ trách) - Thi giai điệu tuổi hồng cấp huyện - Tổ chức hội giảng chào mừng ngày 20/11 - SHCM cấp cụm - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p>GVBM BGH BGH BGH TTCM HP TPT TTCM + GV Ban KTNB</p>
11	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 , phụ đạo hs yếu - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần - Tổ chức hội giảng chào mừng ngày 20/11(tiếp) - Họp tổ / nhóm chuyên môn - Tổ KHXH triển khai và thực hiện chuyên đề: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH (môn Ngữ văn 6) - Tổ chức thi: VN, cờ vua, trang trí lớp ... -Thi GVG huyện - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p>GVBM BGH TTCM TPT Ban KTNB</p>
12	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) sổ chủ nhiệm, sổ điểm CN, sổ dự giờ, - Thi Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất - Thi HS G huyện - Họp tổ/ nhóm chuyên môn (2 lần/ tháng) +Tổ KHTN triển khai và thực hiện chuyên đề: Sử dụng TB TN trong dạy học (môn KHTN 8) 	<p>BGH GVTD BGH BGH – TCM</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng khoa học trường xét duyệt SK. - Tổ chức KT học kỳ I. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	Ban KTNB
1	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp SK về PGD - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Họp tổ/nhóm chuyên môn (2 lần/ tháng) - Kiểm tra HSSS cá nhân - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	BGH TTCM Ban KTNB
2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Họp tổ/ nhóm chuyên môn: +Tổ KHTN triển khai và thực hiện chuyên đề: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH (môn Toán 9) + Tổ KHXH triển khai và thực hiện chuyên đề: Sử dụng phương pháp , kỹ thuật dạy học tích cực (môn KHXH 8) - Kiểm tra việc sử dụng ĐD của giáo viên - Tổ chức hội giảng mùa xuân - SHCM cấp cụm - Phụ đạo học sinh yếu - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	BGH TCM BGH – QLTB BGH + C Đ TCM+ GV GVBM Ban KTNB
3	<ul style="list-style-type: none"> - Thi HSG cấp tỉnh - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Họp tổ/ nhóm chuyên môn (2lần / tháng) - Tổ KHXH triển khai và thực hiện chuyên đề: Đổi mới kiểm tra đánh giá (Môn Ngữ Văn 7) +Tổ KHTN triển khai và thực hiện chuyên đề: Dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS(Môn Toán 6) - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS - SHCM cụm 	GVBM BGH TTCM TTCM +GV

	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ đạo học sinh yếu - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p style="text-align: center;">GVBM Ban KTNB</p>
4	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nền nếp dạy và học. - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Họp tổ chuyên môn (2 lần/ tháng) - Phụ đạo học sinh yếu - Tổ chức KT học kỳ II. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p style="text-align: center;">BGH – TCM BGH TTCM GVBM BGH Ban KTNB</p>
5	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị hồ sơ cho việc xét duyệt tốt nghiệp lớp 9. - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần) - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất - Kiểm tra HSSS tất cả gv - Họp tổ /nhóm chuyên môn: - Hoàn thành báo cáo kết quả BDTX của năm học 2019-2020, hoàn thành KH BDTX của năm học 2020- 2021. - Kiểm tra hồ sơ của học sinh, duyệt học bạ. - Kiểm tra duyệt kết quả XL 2 mặt GD đối với HS lớp 9. - Chuẩn bị nộp hồ sơ xét TNTHCS, hồ sơ tuyển sinh lớp 10 <p>Duyệt kết quả tốt nghiệp THCS</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết năm học. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p style="text-align: center;">BGH – GVCN lớp 9 BGH BGH – TCM GV HĐ xét TN BGH</p>
6-7	<ul style="list-style-type: none"> Phân công giáo viên coi thi tuyển sinh lớp 10 Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ 	GV

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB - GV - NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 4058/GDĐT-TrH ngày 02/12/2013 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện các loại sổ trong nhà trường. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

- Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2019-2020 của trường THCS Hàm Tử. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

KÍ DUYỆT CỦA CẤP TRÊN